

LE-VAN-TRUONG

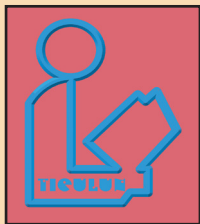
những kẻ không nghèo

TIỂU - THUYẾT

NHÀ XUẤT-BẢN ĐÔI MỚI
62, Phố HÀNG CỜ — HÀ-NỘI

NHỮNG KẺ KHÔNG NGHÈO

LÊ VĂN TRƯỜNG





Lê Văn Trương
(1906-1964), bút
hiệu **Cô Lý**, là nhà
báo, nhà văn Việt
Nam thời tiền
chiến.

Theo nhiều nhà
nghiên cứu văn
học Việt, hiện nay
(2009), ông được
xem là cây bút có
số lượng tác phẩm
nhiều nhất.

MỤC LỤC

Phần Thứ Nhất	6
Phần Thứ Hai	44
Phần Thứ Ba	78
Phần Thứ Tư	113
Phần Thứ Năm	169

Phần Thứ Nhất

Chợ đuôi.

Chợ Đồng Xuân, Cửa Nam, chợ Hôm, mỗi nơi có một «chi nhánh» để lúc tan chợ, tất cả những gì còn ế đem ra bán thốc tháo ở đây.

Đầu, Hàng Khoai, cuối, đê Đầu Cầu, chợ đuôi của chợ Đồng Xuân.

Ngõ Đinh-Tiên-Hoàng, sau Sinh từ, chợ đuôi của chợ Cửa Nam.

Góc Muồm, gần Thẻ đục cũ, chợ đuôi của chợ Hôm.

Chợ đuôi, nơi hội họp của những người bán hàng «nhỏ» vốn, những người đi mua ít tiền.

Phôi bò, lòng bò, thịt trâu, thịt lợn, đậu phụ, rau muống, bún bung bún chả, tất cả là những thực phẩm bán không hết trong giờ họp, đem về không để được đến mai, phải tiêu thụ ở chợ đuôi.

Chợ đuôi hứng lớp người mua mãi bây giờ chợ đuôi mới có tiền. Các bác vợ thợ thuyền, các bác cai đi làm về qua chợ xách một xâu lòng, vợ cu li, gia nhân các bác thợ may... Nhiều, nhiều lắm. Nghĩa là chợ đuôi sở

7 | Những Kẻ Không Nghèo

đã có là vì «giời đất» sinh ra một lớp người chỉ những lúc ấy mới chạy được tiền.

Không kể những cô Tý, cô Mão, bác Sửu, bác Cai, bác Vân, bác Vũ, những tay chỉ buôn về lúc chợ chính tan, mua lại bốn cân thịt, đồng rươi lòng, vài chục đậu phụng dăm chục rau muống, chịu khó ngồi một vài giờ, hòng kiếm một vài hào lãi.

Không kể bác Chính, bác Tòng, chị Cu, chị Tẹo, giờ ấy mới vội vã cấp giá đi chợ, mua nháo nhào hào hai thịt, đông vội hai ba hào gạo, mua vội vài miếng đậu phụ về uống rượu.

Không kể những cái xe nhà lịch sự có những bà béo ngang chỗ ngồi của xe, vất vèo gọi :

- Này nhà kia, có mỡ đây không ? Cho ba cân nào !

Cần gì phải tả dài dòng thế, cần gì phải nói nhiều về tính cách buổi chợ đuôi. Thước nào đo được chiều dài khổ cảnh của đời. Ta cứ tóm tắt trong một câu :

- Ở cái giờ người ta ăn cơm, nghỉ ngơi, sao có một số người, bấy giờ mới đi mua thức ăn, bấy giờ còn ngồi bán thức ăn.

Chợ đuôi, chợ của những cái túi không được «rích» lắm, chợ của những cái thúng không được dư dật lắm.

Kẻ mua, vội mà về. Chồng đợi, con đợi, có khi cả anh em đợi.

Người bán bán vội. Mẹ đợi, cha đợi, chồng đợi, con đợi.

- Mua đi, còn về chứ !

- Bán đi, còn về chứ !

Họ rủ nhau làm cho chóng cái công việc hoàng hôn ấy, để sống hiện tại hoàng hôn của họ.

Chợ đuôi, cái gì cũng tàu tàu. Sự nồn nường, tươi bỏ, ở đây không có.

Thịt chợ đuôi, tuổi bà già.

Người ta đã bảo thế.

Trong toàn thể chợ đuôi, có một cái gì rách-rưới, tàu tàu, cỗi cỗi.

Thịt ôi, rau úa, chợ đuôi là người chị cũ kỹ, sẵn sàng giơ tay cho em, mỗi khi em hết chiều xuân trở về với cánh liếp của gia đình.

9 | Những Kẻ Không Nghèo

Bên kia cầu Gia Lâm : chợ đuôi. Tất nhiên chợ đuôi ở đây bé hơn cả. Mớ thịt nào đắt nhất cũng không đến bốn hào chỉ. Mớ rau nào đắt nhất cũng không đến hai xu.

Trên một thửa đất rộng độ hai trăm thước, chợ đuôi Gia-Lâm họp ngay dưới chân cầu. Màu đất, màu quang gánh, màu thúng mủng, màu quần áo, màu chân tay, màu da mặt, màu lam-lũ, màu cần lao nó vật lực từ đầu hôm cho đến sớm mai, tất cả là màu «nghèo nàn».

Có những thằng bé bụng ỏng, chân tay khẳng khiu, thò lò mũi xanh, nắm vạt áo mẹ, nằng nặc đòi một cái bánh đa ruồi đậu đen ngòm. Có những cụ già, hàng nào cũng đứng lại, để hàng nào cũng không mua được, vì đồng hào rách mất hai số. Có những thiếu phụ đầu bù tóc rối, buộc hai vạt áo vào nhau, cầm mấy tờ giấy một hào đã nhàu tăn ngăn đứng trước mẹt thịt, nửa muốn mua, nửa không. Có những ông lão say rượu, mũi đỏ ửng, tay cầm râu lông giò lên giữa đám đông, trong khi loạng choạng, định đổ vào người khác :

- Ô... ớ... cái khoản này... rượu... Văn Điền... thì tốt lắm lắm.

Và trước những cái mẹt lèo tèo vài miếng thịt heo queo bằng con dao bài, một người đàn bà vừa đưa tay

mân mê đôi khuyên bạc, vừa cười hỏi một thiếu nữ :

- Cái áo vải nâu non đôi vai này, cô may hết bao nhiêu ?

Thiếu nữ từ tốn trả lời :

- Thưa bà, để cháu may cho, cháu cũng không biết giá.

- Độ này, bà có đi chợ Nhãn nữa không ?

- Thưa bà, để cháu vẫn mệt, đã đi được đâu.

Thiếu nữ đi được một quãng sang chỗ bán gạo, bà khuyên bạc mới đập cánh tay chị hàng cà chua bên cạnh, nhăm nháy :

- Con gái bà Hương đấy, cô Khuyên đấy. Trông con bé kháu nhỉ !

- Bà Hương nào hở bà ?

- Bà Hương xóm Nhà Bò đấy mà.

Chị hàng cà chua ngẩn mặt, rồi gật lấy gật để :

- À, cháu biết rồi, con gái ông Hương trước làm ở Máy khuy chứ gì ?

11 | Những Kẻ Không Nghèo

- Đúng đây, hồi còn mồ ma ông ta, hay lại đánh cò với lão nhà tôi. Có khi quên cả ăn.

Chị hàng cà chua vừa nhặt một quả ửng đưa lên nhìn, rồi quăng ra đường, vừa nói :

- Nhà cô này đã ở riêng chưa ?

Lấy miếng giẻ chùi con dao, bà hàng thịch chép miệng:

- Cô rõ thật người đời, trông nó thế lại không biết còn con gái.

Chị hàng cà chua nhoẻn miệng cười :

- Thì cháu biết đâu. Chắc cô ta chưa ở riêng, bà nhỉ. Trông chỉ độ mười bảy, mười tám chứ bao nhiêu.

- Mười chín đây, ngoan đáo để, gặp tôi đâu cũng chào hỏi.

- Đẹp đây, bà nhỉ !

- Ủ, con bé, bố mẹ nó thì xấu mà sao nó đẹp thế. Nó diện «tân-thời» vào lại không đẹp bằng mấy mươi tiểu thư Hà-nội ấy à.

- Chuyện, người đẹp về lựa lúa tốt về phân, có ăn có mặc nó vẫn khác.

- Cũng có lẽ nhưng cũng phải có mẽ người mới được. Lắm cô càng chát phẩn, đeo vòng vàng vào trong lại càng như ma mút thì sao.

Rồi chỉ ngón tay lên không như đe dọa :

- Cửa này rồi phải biết, một bước lên bà đấy nhé ! Lại giống con bác Sửu mười tám tuổi đầu, chồm chệ làm bà chủ ty rượu, kẻ hầu người hạ rợn rợn.

Chị hàng cà chua, không biết có phải ghen cái một bước lên bà tương lai của Khuyên, bữ môi :

- Gớm, bà nói dễ thế, đẹp thì đẹp, cứ đẹp là lên bà đấy hẳn. Đẹp thì đã hơn ai. Cháu đi qua Thượng Cát, cô đầu cháu cô cũng đẹp đáo để mà sao lại làm cô đầu. Người ta sướng phải có số.

Đàn bà bao giờ cũng là cái dăm kèn, mà thêm một người nữa tức là thêm cái hơi của tài tử phường bát-âm. Gặp nhau là inh ỏi ngay. Bà hàng thịt nổi hung :

- Chuyện với trò, có đẹp cũng có hơn xấu như ma, ai vờ ?

Rồi bà dẫn chứng để làm «tịt» đôi phương :

13 | Những Kẻ Không Nghèo

- Ấy thế mà nó lên bà đến nơi rồi đây. Nhà cậu Xương-Thái rậm rịch hỏi rồi đây.

Cô hàng cà chua huếch mặt :

- Gớm, đời nào những người ấy người ta lại chịu lấy cô ta. Bà làm như là...

Bà hàng thịt nhìn cái nhìn «ghét mặt», hạ giọng :

- Chỉ được cái ăn ốc nói mò. Chú nó ở bên cạnh nhà tôi mới nói chuyện hôm qua. Gái tham tài, giai tham sắc. Nó đẹp thế, anh nào chả híp mắt.

Ắng cổ, không cãi vào đâu được, cô hàng cà chua đành phải im.

Đắc thế, dù là cái thế nước bọt, bà hàng thịt gật gù :

- Thôi, lọt vào nhà ấy, mẹ lại tha hồ sướng, không phải đầu tắt mặt tối nữa. Nhà ấy, họ thiếu gì tiền. Cậu Xương-Thái lại tử-tế nữa.

Rồi chép miệng :

- Có con gái đẹp cũng sướng thật. Một bước lên bà, mua danh mua giá cho cha mẹ.

Bà Hương ốm từ phiên chợ Phúc Yên trước. Vì nhờ chuyến tàu một giờ, bà phải gánh gánh dừa từ Phúc Yên về đến Gia Lâm, nên bị cảm nắng,

Hôm nay, bà mới hơi đỡ, bước xuống đất, chân vẫn còn lầy bầy. Uống ba thang thuốc của cụ Phúc-Y-Đường rồi, bệnh cũng vẫn chưa đứng hẳn. Thật là tai hại. Ba thang, ngày xưa thì cũng chả bao nhiêu, bây giờ đắt lắm. Thuốc Bắc cao vọt đắt ngang... vàng. Có lẽ đắt hơn mới đúng. Vàng tuy đắt, nhưng khi ai đã nghĩ đến mua nó là không để ý đến chỗ cao của nó nữa rồi. Vàng, người sắm vàng phải là không so-rui, thừa sức «sắm» những nhu cầu thiết yếu : gạo, quần áo. Nghĩa là khi đi lên Hàng Bạc để đánh đai tay, đánh đai... cổ, không ai ở nhà chẳng có một chum đầy gạo, một hòm đầy quần áo. À, những ông thụt két, sắm nhẫn «ma-dê» cho cô đầu thì chẳng kể. Hay những tay cần phải có cái nhẫn vàng, cái dây đồng hồ vàng để mưu xử một việc về tiền nong, cũng lại chẳng kể nữa.

Bàn dân thiên hạ, một khi đã thừa tiền sắm vàng, tất nhiên phải thiếu những ý nghĩ vàng cao quá. À, rất có thể cũng có bà kêu ca vàng cao quá, cao quá, cao quá, kêu đến nổi đỏ mặt tía tai, kêu ầm phố, nhưng không phải như ta kêu chán, hay kêu oan. Đây là những cái kêu để khoe một cách gián tiếp : Vàng cao thế, ta cũng

có tiền đánh vòng, xuyên.

Chứ một khi người ta kê thuốc Bắc đắt là kê thật. Kê về đồng tiền phải bỏ ra không thể dừng. À, ồm đấy, cao thế, cao nữa cũng vẫn phải uống thuốc. Và cũng chưa ai kê để khoe khoang : Thuốc Bắc cao thế mà tôi cứ ồm đấy.

Nhưng sự vật nào chẳng có lẽ tương đối. Phải trừ một số bà đầy hơn chồng ngồi đâu, đứng đâu cũng làm bộ uể oải, để rồi phàn nàn :

- Một thang thuốc bỏ bây giờ những bốn đồng bạc. Uống mười thang thuốc cũng không vãn gì.

Các bà ấy thì phải trừ ngay ra. Không có việc uống thuốc bỏ, các bà còn biết làm gì. Chẳng lẽ lại chỉ để cả thì giờ, ngày tháng vào việc ngắm ông chồng gầy som vì ngồi hàng chục giờ nguyên trước bàn, kiểm tiền nuôi vợ con à.

Bà Hương uống đến thang thứ tư thì bớt. Thuốc của ông lang nào cũng hay cho các bậc mẹ hiền. Thuốc không có công hiệu cũng mặc, nếu cảm sốt, các bà cũng chỉ uống ba thang là đỡ. Đỡ vì thương chồng, đỡ vì thương con, đỡ vì không muốn uống nữa. Khuyến đi chợ về, thấy mẹ đứng ở cửa, vội chạy lại, dắt mẹ vào :

- Đẻ đứng đây gió máy, con đã xin đẻ, đẻ cũng không nghe.

Bà Hương phều phào :

- Nằm mãi trệ người, đi lại một tí nó dễ chịu. Con đi chợ, sao lâu thế ?

Khuyên áp úng :

- Con còn... khảo gạo.

Bà Hương nhìn vào rõ con :

- Đông bao nhiêu mà phải khảo ?

- Sáu hào ạ...

Lòng mẹ se thắt, bà Hương khẽ thở dài :

- Thôi, con vào thổi cơm đi. Thằng Tý nó đã về từ nãy rồi đấy.

Thằng Tý, cái tên ấy như có sức điện làm giật nẩy Khuyên. Nàng vội vàng đi thẳng vào bếp. Đi qua cái bàn gỗ tạp, nàng rẽ vào bảo Tý :

- Đói lắm rồi phải không, để chị thổi ngay cho mà ăn nhé.

17 | Những Kẻ Không Nghèo

Tý đang mải dán miếng bìa xanh đỏ vào sách, không nói, chỉ gật đầu.

Một tiếng léo séo ngoài nhà. Khuyên úp vôi nồi com, xoay một vòng, rồi chạy ra. Bà khách đang đòi tiền góp mẹ nàng. Bà Hương đang khát. Nàng vôi nói ngay :

- Hôm nay là bốn buổi, phải không bà ?

- Phải.

Đi về phía hòm, nàng mở lấy tờ giấy bạc một đồng, đưa vào tận tay bà kia :

- Đây, tôi góp bà cả bốn buổi. Thế là của tôi còn có mười hai buổi thôi nhé.

Khách nợ về rồi, bà Hương hỏi con :

- Tiền đâu con góp ?

- Tiền của con.

Bà Hương chửi mặt :

- Để đã bảo con đừng vay mượn ai, phiền ra. Chịu bà Hai mấy buổi cũng được cơ mà. Rồi để khỏi, để đi chợ, lại góp theo.

- Không, con có vay ai đâu !

- Tiền đâu còn góp ?

Thấy mẹ bán khoăn, Khuyên vội vàng :

Không, con có vay ai đâu ! Con bán lại cái khăn
nhung.

Bá Hương nheo mắt :

- Con bán khăn nhung ?

Khuyên cúi đầu, không đáp.

Con mắt đã lơ lơ của bà Hương lại lơ lơ hơn, sau
một cái nhìn thần thờ :

- Xem cơm được chưa, con dọn cơm cho em nó ăn đi.

- Thừa để, được rồi đây ạ. Để con mua cho nó cái chả
lợn đã. Ban nãy, ngoài chợ không có.

* * *

Các nhà tiểu thuyết ca tụng cái tổ ấm cúng của những
đôi trai gái bọc hoa giát vàng. Một cái giường tân thời
thấp lè tè, thấp hơn cái tình của họ, một cái màn «tuyn»
rộng không hơn lẽ ái ân của họ, một cái bàn ngủ, một
bộ bàn ăn, một bộ sa-lông, một cái tủ phấn. Tất cả bày
trong một căn nhà xinh xẻo. Giúp cho sự huyền ảo của

19 | Những Kẻ Không Nghèo

gian nhà là cái «a-ba-dua» xanh nhợt kiêu ông sao, với «màu hồ» của nước với xanh nhạt. Đây tổ ấm cúng của những cặp uyên ương «tân thời».

Không danh chính, ngôn mới thuận. Vì danh không chính, ngôn không thuận, nên những tổ ấm cúng ấy chẳng ấm cúng chút nào. Những «hình nhân thế mạng», chứ không phải chủ nhân của những thứ đồ gỗ bóng nhoáng ấy, không giúp gì cho tổ họ ấm cúng thêm lên. Tình nghĩa của họ, cũng như họ, sẽ chảy nếu gặp một tí tàn đóm. Chỉ tí tàn đóm thôi, chứ chưa nói đến lửa. Nào, ca tụng ấm cúng nữa đi, nếu người ta biết ở đây có một tấm lòng giá lạnh bị đôi chác mới phải giam thân trong cái ánh sáng «huyền hoặc» của đèn đêm. Nào, ca tụng ấm cúng nữa đi, khi cái phát biểu của vợ chồng chỉ là những cái trò phòng má thổi tro gây lửa. Ở đây, uyên đã dối trá ương, ương đã phỉnh nịnh uyên. Ở đây, tay cầm tay là để sửa soạn một đề nghị :

- Cậu cho em hai trăm, em mua cái nhẫn kim cương như của chị Tham.

Ở đây, đầu kê đầu là để đặt «mìn» :

- Thôi, cậu thương em, tậu cho ông cụ cái trại ấy cho xong đi.

Ở đây, cử chỉ yêu đương có tính cách một miếng giàu của bà chủ hiệu ẩn vào tay khách hàng, hay những châu hát, những điệu thuốc phiện người ra ứng cử đãi cử tri. Kẻ «chi» cốt ý «thu» một món tiền một cái nhà, một cái áo, nên đã ở «chi» những khéo mắt, những câu hỏi «thơ ngây» những câu nũng nịu : «Em bắt đền đây...»

Căn nhà ba đồng rưỡi của mẹ con bà Hương, đêm nay mới đượm hơi ấm cúng làm sao !

Cơm nước xong, Tý ngồi nhâm bài *Sử ký Đinh Tiên Hoàng*. Bà nhìn Hường dựa vách, con học. Và Khuyên thỉnh thoảng nàng chạy xuống bếp lại chạy lên.

Bà Hương dẫn-dở chiếc áo vải thâm dài của Tý. Bà nhìn những chỗ rách, xoay ngang xoay dọc, tìm cách vá cho «đẹp» mắt.

Chín giờ đúng. Khuyên xuống bếp lần cuối cùng. Nàng bung lên bát thuốc. Thấy con đi bước một, mắt đỏ đờn vào cái bát, bà Hương hỏi ngay :

- Gì thế con ?
- Thuốc của đẽ.
- Thuốc nào, sắc lại à ?
- Không, con cân thêm một thang.

21 | Những Kẻ Không Nghèo

- ???

- Để cứ uống đi, đã làm sao.

Bà Hương nhăn nhó :

- Để đã bảo để không uống nữa mà lị. Để uống những ba thang rồi mà.

Khuyên để cái đũa ngang bát thuốc :

- Cụ lang bảo để phải uống vài thang nữa cho khỏi hẳn.

- Thôi, để khỏi rồi, để chẳng uống nữa đâu. Để có làm sao nữa đâu, khỏi rồi, uống làm gì nữa, phí đi.

Tuy mẹ nói thế, nhưng Khuyên hiểu khác. Mẹ nàng không muốn uống thêm là vì sợ tốn, chứ bệnh đã khỏi thật đâu.

- Ngày kia, con lại đi làm rồi. Mẹ cần gì, con đi làm là có tiền ngay. Ông Xương-Ký giả con những năm hào một ngày cơ mà.

Bà Hương xua tay, ngăn con :

- Để không muốn con làm ở đấy đâu. Để rồi để tìm chỗ khác cho. Gói thuốc lào cả ngày, hại mắt lắm. Con

gái, đôi mắt là quý...

- Trước con làm hai tháng, có làm sao.

Bà Hương mỉm cười :

- Để bảo không nghe, toét nhoèn đừng có kêu. Độ ấy, cô chẳng dứt kẽ mắt là gì.

Bà Hương đã «thờ» sắc đẹp của con. Bà biết con bà đẹp lắm, bà lại biết đôi mắt của con bà say đắm lắm. Bà không muốn con bà vì đồng tiền, phải đi phong thuốc lao thuê, nó sẽ làm hại mắt con bà. Trong lúc cùng vô sở xuất, người mẹ ấy cũng có thể nghĩ đến con, đến cái bào thai đã thành hình của mình.

- Vâng, để không muốn thì con thôi.

- Nhưng con phải bảo người ta, kéo người ta đợi.

- Để con nhờ em con.

Rồi quay sang Tý :

- Mai Tý đi học, bảo nhà Xương-ký hộ chị nhé !

Tý ranh mãnh :

- Bảo chị sợ viên vải tây đỏ, chị không làm, phải không ?

23 | Những Kẻ Không Nghèo

Khuyên khoئن miệng cười :

- Ai đã toét mà chế nào ?

Bà Hương sung sướng thấy các con âu yếm nhau, cười nở nang :

- Để mà không bảo, lo con lại chả...

Rồi bà im bặt. Bà muốn nói... gì cơ đấy. Nhưng sự bảo vệ sắc đẹp của con, tự nhiên bắt bà im. Bà không muốn, dù chỉ nói thôi, «chỉ-trích» đôi mắt ngọc của con bà.

Cắt bắt thuốc cho mẹ, Khuyên xoa tóc, nàng chải đầu. Bà Hương đưa bàn tay xanh nhợt đặt vào mái tóc óng ả của con. Bà đưa lên ngửi. Rồi áp tay nữa vào và khẽ vuốt :

- Tóc con thế mà dài đấy nhỉ !

Kèm theo một cái nhìn nở ruột gan.

- Hôm nọ, con gội xong, phải đứng lên ghé mới quạt tóc được đấy, để ạ.

Bỗng bà Hương chép miệng :

- Thế mà có cái khăn nhung lại bán đi. Để đã bảo con, để để mua non bát họ ba mươi sáu cũng được cơ mà.

Khuyên lướt sang mẹ một cái nhìn van vỉ :

- Con xin để, để dừng nghĩ ngợi, để cứ cơm ăn thuốc uống cho khỏe, cho con đỡ lo.

Thằng Tý gấp sách, đọc lảm nhảm một lượt, rồi bảo chị :

- Thuộc rồi đấy, chị ạ.

Khuyên cầm sách :

- Thuộc thì đọc đi.

Tý đọc thuộc lâu. Khuyên vò đầu em, cười tí :

- Thế thì thưởng cho cậu một gói đường phèn.

Nói xong, nàng ngoái tay về cái tủ long khóa, mở lấy một cái gói con :

- Đây, cho cậu.

Tý cầm, mở vội, lấy một cục giơ cho chị :

- Há mồm em cho.

Khuyên âu yếm làm theo.

25 | Những Kẻ Không Nghèo

Một buổi sáng, cảnh vật đẹp như một bức tranh chấm phá.

Cái đẹp của buổi sáng mùa thu, không có «mây bay gió cuốn», cũng không đượm vẻ «ngô đồng nhất điệp lạc». Không, cái nên thơ của những thú trời đất nhân nhả ấy không ăn nhập gì với những gia đình ấm cúng như gia đình bà Hương,

Cái đẹp «non nước hữu tình» là cái đẹp vô bổ, là cái đẹp làm cho những tế bào của người ta «nằm» chết bẹp. Cái đẹp ấy, nó có quý, chỉ quý riêng cho những bàn tay không sờn sùi, cho những bàn chân trứng bóc.

Vẻ đẹp sáng nay : Bà Hương sắp quang lên chợ Thanh Ba. Khuyên sang Hà-Nội làm. Tý đánh bát com nguội đi học. Cái đẹp của những kẻ sống không vật vờ, sống sát cạnh với cuộc đời, sống trần, mà vẫn giữ được bình minh của lòng.

- Con không nắm com à ?

- Có ạ, con nắm cho đẻ hai nắm. Còn một nắm, con để phần cho em Tý đi học về nó ăn.

- Thế con ?

- Con không phải ăn. Chiều về, con ăn cũng được.

- Đói chết !

- Con ăn bây giờ, chiều về lại ăn, có sao. Việc gì mà đói.

Bà Hương nhăn nhó :

- Để đã bảo con, đi từ sáng đến chiều, sang tận bên ấy, trưa không ăn thế nào được.

- Được, để ạ.

Bà Hương trách yêu con :

- Cô chỉ được cái liều, kể thế nào mà chẳng được. Nhưng nhịn làm gì cho nó khổ thân.

Khuyên cười xuê xoa :

- Con nhịn đâu. Bây giờ ăn, chiều lại ăn, làm gì mà đói.

Bà Hương mở thúng, lấy một nắm đưa cho con :

- Cầm một nắm mà ăn. Không, để không bằng lòng.

- Để cứ mang đi, để trưa con ăn quà cũng được.

Đời nào bà Hương nghe, bà thừa hiểu cái đức nhường nhịn của con bà. Bà cứ đưa nắm cơm cho Khuyên :

27 | Những Kẻ Không Nghèo

- Đem đi mà ăn, con. Đừng nhịn thế, để không bằng lòng đâu.

* * *

Ông Cai Phiên khật khưỡng đến. Chưa vào đến nhà, ông đã bô bô :

- Bác có nhà không đấy ? Khỏi chưa ?

Bà Hương đang xếp dứa ra thúng, đứng dậy :

- Kìa chú, chú vào chơi.

Ông Cai đứng trấn giữa nhà, nhìn ngược nhìn xuôi. Ông ngó về bên tường, ném mắt xuống bếp :

- Cái Khuyên nó đâu ?

- Cháu đi làm.

- Làm gì ?

- Cháu làm bên Hà Nội, chú ạ.

- Sao tôi không biết đấy.

Thì ông biết làm sao được, từ ngày anh ông mất đi, nhà cửa bắt đầu sa sút, ông có ngó ngang đến chị dâu ông và các cháu ông bao giờ đâu.

- Vâng, cháu mới đi được mười hôm nay.
- Nó làm ở đâu ?
- Cháu làm công cho hiệu thuốc bắc, ngồi gói thuốc.
- Làm tận Hà Nội cơ à ?

Bà Hương đặt chén nước trước mặt em chồng :

- Chú xơi nước đi.
- Bác để mặc tôi.

Ông thò tay vào túi, lấy gói thuốc lão và bao diêm. Bà Hương vội đem điều lại. Vê vê điều thuốc, ông hỏi :

- Bếp có lửa không bác ?

Bà Hương lại lấy đóm, vội đi châm. Ba lượt lên đến nơi, đóm đều tắt. Ông Cai Phiên ba lượt định đánh một cái diêm, lại thôi. Ông định đánh diêm, không phải vì sợ phiền chị dâu. Nhưng vì thèm hút lắm rồi.

Đỡ cái đóm lần thứ tư bà Hương đưa, ông gi vào nỡ, rít... Nhưng cái đóm lại tắt một lần nữa. Thật rầy rà. Song rầy rà gì cũng chẳng bằng mất một cái diêm. Bà Hương lại nhanh nhẹn đỡ đóm, vào bếp châm.

29 | Những Kẻ Không Nghèo

Thở làn khói đục, ông Cai hỏi :

- Có phải cậu Xương-Thái nhờ người hỏi cái Khuyên, phải không ?

Bà Hương dịu dàng :

- Vâng, nhưng từ tháng trước kia.

Áp vào tận mặt chị dâu, ông Cai hỏi :

- Bác nghĩ thế nào ?

Bà Hương nhún nhả :

- Vì tôi không bằng lòng, nên chưa cho mời chú.

Thất sắc như khi thợ bạn kêu thiếu vôi thiếu gạch, ông Cai há hốc miệng :

- Bác không bằng lòng ?

- Vâng.

-Ồ đám ấy, bác không bằng lòng, bằng lòng đám nào? Người ta giàu có, tiếng tăm thế...

- Chú bảo giàu có, tiếng tăm thì làm gì ? Cháu nó có thuận mới được chứ !

Ông Cai gơ tay :

- Bắt nó phải bằng lòng chứ lì. Đồng vàng, đồng bạc đây, không lẫn mình vào, rồi sau lại lẫn vào đồng bùn.

Thực ra, bà Hương khổ lắm, bà không muốn ông Cai sống sượng nói đến đời con bà như thế :

- Trái duyên khôn ép, tôi làm thế nào được.

Thế là ông Cai bưng bưng như những khi lèm bèm dạy vợ :

- Bác đừng có chiều nó quá, nó hổng đây. Phép con gái, cha mẹ đặt đâu phải ngồi đấy. Con nhà mình như con nhà người ta thế nào được. Tôi bảo, nếu bác không bắt ne bắt nết nó, nó hư đấy. Bây giờ lại sang tận Hà Nội làm, tha hồ đủ đờn.

Rồi ông vênh mặt :

- Coi chừng, không lại lôi thôi, như cái đám con nhà Xuân thì đẹp mặt !

Bà Hương sôi tiết, bà muốn bảo phất ông em chồng một câu cho im miệng đi. Song lý thì thế, cái tình như nút chai, đóng kín ngay. Bà vẫn ôn tồn :

- Cảm ơn chú, chú bảo thế cũng phải. Nhưng được cái cháu cũng ngoan, bảo được.

Ông Cai lại thò cái bươu của ông ra :

- Vẫn biết thế, nhưng bác cũng phải đề phòng. Con gái, khôn ba năm đại một giờ, biết thế nào mà giữ được. Cứ là làm cái khoản «đẩy» là xong. Cưỡi đầu voi dữ sợ lắm.

«Đẩy» đi, cái óc «cai cú» của ông đã khiến ông giải quyết sự đời bằng những tiếng cai cú. Bà Hương biết nói nữa chỉ thêm khó chịu, bà bèn lảng :

- À, cái nhà ở cổng nhà máy chú nhận làm đấy à ?

Chắc không phải ông Cai hiểu chị dâu ông muốn làm ông «lạc đường», vì một lẽ riêng nó thúc vào lưng, ông Cai không rời câu chuyện :

- Tôi thấy cậu Xương-Thái là người tử-tế, đứng đắn. Cả cái đất Gia-Lâm này, ai còn lạ cậu ta. Không tử tế, đứng đắn, lại làm nên giàu nên có. Bà nên gả cho người ta. Chênh mẳng sau này «hồi» lại không kịp.

Bà Hương bất đắc dĩ phải phân trần :

- Sự giàu có của cậu ấy, đất này ai chả biết, nhưng đứng đắn, tử tế thì không chắc đâu.

Ông Cai gân mặt như chính ông bị chê :

- Người ta làm sao, bác bảo không đứng đắn, tử tế ?

- Tôi không muốn kể lễ lới thôi, nhưng vì ông là chú nó, tôi phải nói để ông rõ về chuyện của cháu ông.

Ông Cai chả có thể hiểu được ý bà Hương, nên ông mới cười hèn hếch :

- Nào, bác nói tôi nghe nào xem có lọt không ?

Khi tai người ta đã bị đồng bạc lấp lỗ, người ta còn nghe lọt thế nào những tiếng của người mẹ thương con.

Bà Hương nhặt một miếng trầu, nói nhỏ :

- Đây này, chú xem. Cậu ta trước lấy người vợ nhà quê, được hai mặt con, đi mê người cô đầu, về hành hạ vợ cả, rồi đuổi vợ cả đi. Được vài năm, chán, lại bỏ người vợ cô đầu trước, lấy hai ba người nữa. Người nào cũng không âu, chỉ được năm ba tháng, một năm là cùng.

Cũng lại chẳng biết nghĩ thế nào, bỗng ông Cai cười âm-ĩ. Ông đập tay xuống đùi đôm đốp :

- Bác rõ thật... thế có chết không ! Ai bảo bác, cậu Thái-Xương bỏ vợ cả vì mê cô đầu ? Ai bảo bác thế ?

Bà Hương không đáp.

Ông Cai bô bô :

- Nhà cô vợ cả ăn bơ làm biếng, bị phí về. Nhà người ta nhiều việc, cô nào có làm ăn chăm chỉ mới ở được. Chứ sườn sượt ra ở nhà người ta là người ta phú. Còn những người lần sau là lấy làm «nàng hầu», lấy chơi lấy bời, chứ đã lấy vợ cái con cọt đầu.

Bà Hương ra hiệu cho ông Cai yên :

- Đây này, tôi cứ nói thế này, chú nghe ra. Tôi là mẹ nó, tôi chỉ mong nó khá. Thế mà được chỗ giàu có, tôi lại không thuận, tất nhiên phải thế nào, chứ nói nữa làm gì, mang tiếng là nói xấu người ta.

Ông Cai như người khiêu khích :

- Ô hay, bác lần thần quá ! Những chỗ ấy không gả, gả cho ai hơn ? Nào, cái đất Gia Lâm này, ai hơn cậu Xương Thái nào ?

Rồi hỏi một câu làm cho bà Hương tí nữa không giữ được bình tĩnh :

- Nào, tôi hỏi bác, nhà mình đã thăm gót người ta chưa ? Cái nhà mình cũng không bằng chuồng lợn nhà người ta. Có điều con bé cũng khá, người ta mới vời chứ. Những người như thế, người ta lấy con quan cũng

được nữa là... Chứ bác bảo nhà mình thì «ái ố mĩ-miêu» gì ! Chạy long tóc gáy không ra một bữa.

Cái tình nghĩa chị dâu em chồng không cho phép những người như bà Hương «đổi đáp» trong những trường-hợp này.

Bà chỉ đành chịu chuyện, rồi đến lúc câu chuyện tắt thì thoát nợ.

* * *

Ông Cai, hai hôm sau lại trở lại. Lần này ông trở lại với một ý nghĩ :

Phải rửa mẹ con nhà này vào chòng mới được. Úi chà, tiền thì đến mán cũng thích, chứ lại người à.

Thấy ông Cai dẫn đến, bà Hương tuy «hết vía», nhưng vẫn thản nhiên :

- Mời chú vào chơi.

Rồi bốn phận chị dâu lại buộc bà Hương đơn đả :

- Để tôi lấy phong thuốc Sý cháu vừa mua cho tôi hôm qua, chú nếm xem có dịu giọng không.

Ông Cai lấy ngay gói thuốc của ông ra trước, khoe :

- Thuốc nào cũng chả bằng thứ này. Hôm qua, cậu Xương-Thái đến chơi, cho đây.

Rồi nói băng quơ một câu :

- Người ta đối với mình cứ như bát nước đầy...

Hắn không phải đoán, bà Hương cũng nhận thấy ông em chồng bà muốn nói câu sau. «... Mà mình thì cứ hắt toẹt đi !»

- Chú quen cậu ta à ?

- Quen, quen đã lâu. Cậu ta quý tôi đáo để. Thịnh thoảng thiếu tiền mua «si măng», vôi, tôi vẫn giật tạm cậu ấy. Cậu ấy người rộng rãi lắm.

Bà Hương thừa biết em chồng bà sắp sửa xông xáo vào vấn đề hôn nhân của con bà bèn hỏi để chóng được tí nào hay tí ấy. Sở dĩ bà có ý tưởng ấy là vì không muốn để ông Cai dènh dàng, nhờ con bà về.

- Cậu ta chắc lại muốn nhờ chú... chứ gì ?

Bỗng người, ông Cai chộp cơ hội :

- Đúng đấy, sao bà biết ? À, ra bây giờ người ta có nói, mình mới biết người ta tử-tế.

Rồi như cái máy, ông quay luôn mười vòng :

- Bác tính, có ai lại «tử tế» như cậu ta không nhé. Cậu ta bàn với tôi thế này này. Nếu bác thương cậu ta, cậu ta sẽ sắp cho bác một gánh hàng xén đáng dăm trăm đề bác bán ngay ở chợ Gia Lâm này này, chẳng phải đi đến đâu. Còn cái Khuyên, người ta sẽ về làng nộp cheo tử tế này. Người ta bảo cưới sẽ nộp đủ năm trăm này. Và nếu đẻ với người ta một đứa con, người ta sẽ cho bác một cái nhà này. Đây bác xem, cảnh bác đang nghèo thế, cái Khuyên lấy người ta, giàu có sang trọng ngay. Cậu ấy nhắc tôi hỏi bác, nếu bác bằng lòng chỉ bảo cậu ta một tiếng là xong thôi.

Không đợi bà Hương trả lời, ông Cai lại tiếp :

- Bác cũng nên nghĩ chín. Bác giai xấu số thiệt phận, trốn vợ trốn con về âm phủ, cảnh nhà bây giờ cũng túng, có đứa con đấy, liệu mà tính toán. May mà trông nó cũng kháu, mới được người ta săn đón. Chứ xấu như ma, ai người ta thèm để ý đến. Nhà mình bảo môn đăng hộ đối gì với người ta cho cam.

Ngừng một lát, rồi lại như con cóc vồ mồi, ông Cai vỗ tay :

- À, còn chuyện này nữa. Cậu ta bảo nếu xong xuôi sẽ cho thằng Tý ra Hà-nội học. Phải đấy bác ạ, học ở đây ra quái gì ! Đấy bác xem, người ta tử tế bao nhiêu không ?

Bà Hương trải qua một cơn sốt, ruột-bà sôi sùng sục. Bà không thể nghe cái chuyện «bớ vờ» ấy mãi. Ông Cai không thể moi móc cảnh của bà và chạm đến con gái bà mãi.

Ông Cai thuộc hạng người khuyên người mà làm cho người đau đớn. Cũng như có những người trả lời là để cãi nhau.

- Ông đã xoi com chưa ?
- Bây giờ lại còn chưa ăn, có mà chết.
- Bộ này, ông may đẹp nhỉ !
- Hơn trăm bạc của người ta lại chẳng đẹp.
- Sao ông không mua đôi giày ấy ?
- Rẻ mua chơi, đắt nghỉ ngơi đồng tiền.

- Ông đã đi chùa Hương bao giờ chưa ?

- Tôi không được nhàn như bà.

Ông Cai đã chạm đến tình cảnh bà Hương một cách bộc tuệch, làm cho bà cảm thấy chua xót. Càng chua xót hơn, khi bà thấy con gái yêu quý của bà bị họ đánh giá, bị họ «bêu riếu». Dem ví con gái bà với cái đám con nhà Xuân chữa hoang phải trốn nhà. À, ra ông Cai khinh bà thật, ông Cai không nghĩ trước nghĩ sau gì cả. Nhịn, bà có thể nhịn, khi câu chuyện chẳng có nghĩa gì. Chứ một khi ông Cai đã riếc móc bà, phỉ báng con bà, không thể. Câu : «Nhà mình thì môn đăng hộ đối gì» làm cho bà thấy ngay người ta đã khi thị bà. Bà phải nói thẳng một lần đủ cả cho cái ông em chồng «quái ác» ấy mới được. Nghiêm sắc, bà cất tiếng :

- Tôi cảm ơn chú đã thương tôi, thương cháu, muốn cho tôi đỡ vất vả, muốn cho cháu được tằm chùng. Nhưng tôi xin nói với chú thế này để chú rõ. Việc vợ chồng là duyên giới, không thể lấy tiền đổi chác được. Tôi nghe nó ngượng tai thế nào ấy. Tôi xin chú từ rầy đừng nhắc đến nữa.

Tức sôi lên, bà cũng chỉ nói được có thế. Giá như người khác hàm hồ, đã nói mất mặt mất nhạt rồi.

Ông Cai hiểu thế nào được chị dâu ông muốn nói gì. Ông lại giơ tay, oang oang :

- Bác không gả cho người ta, sau này gả cho ai ở cái đất Gia-Lâm này ? Chả lẽ ông chủ hiệu to tướng không gả, gả cho cu-ly, phó, may à ? Bây giờ rồi lại hỏi không kịp.

Một tiếng nổ lật đổ cái cối :

- Chú thật ăn nói không xuy xét, cân nhắc. Culy thì làm sao, phó may thì làm sao ? Họ không là người à ? Họ lại không tử tế bằng trăm mình ấy à ? Ở đời này, không nên khinh ai, chú ạ. Tôi cứ phải nghe chú khinh người rẻ của, tôi khổ lắm.

Cái hũ tối thật đấy, nhưng một khi nút đã băng ra thì chẳng nhiều thì ít, cũng lọt vào chút ánh sáng, Ông Cai vụt hiểu chị dâu bất bình với mình.

Ông cười khẩy :

- À, tôi tưởng bác nghe ra, muốn vun đắp cho cháu, chứ bác «khí-khái» thế thì thôi. Tôi ăn thường ăn phạt gì, bảo phải vun vào.

Rồi bỏ đạo nghĩa :

- Chẳng qua bác mẹ góa con cô có tôi là anh em, tôi lấy điều hơn lẽ thiệt tôi bảo...

Bà Hương im lặng. Sự im lặng ấy nói nhiều. Ông Cai ngượng, ông nói dối :

- Biết bác không bằng lòng, từ giờ công to việc nhớn, dữ thính tôi cũng không dám giây vào.

Chữ giây, ông hạ nặng chịch...

* * *

Mãi đến lúc Khuyên về, ông Cai mới đứng dậy về. Khuyên ngạc nhiên về chỗ chú trả lời nàng hơi lạ tai, hơi dằn dỗi :

- Không dám, chào chị.

Ông Cai đi khỏi, bà Hương ôm mặt khóc. Khuyên sợ hãi, nàng ôm lấy mẹ :

- Đẻ ! Sao đẻ khóc ?

Bà Hương nức nở, rồi bà nắm tay con :

- Đẻ thương thầy con, thương các con...

Lấy khăn lau mặt, bà bảo Khuyên.

41 | Những Kẻ Không Nghèo

- Con đi về có mệt không ?

- Thừa đẽ, không ạ.

- Rồi nhìn mẹ, tần ngần :

- Đẽ đừng lo, dăm ba năm nữa, em con làm được tiền, nhà ta đỡ túng.

- Không, đẽ sợ gì túng. Túng thì cũng ngày hai bữa, cần gì !

- Thế sao đẽ khóc ?

Bà Hương vuốt mặt, nhìn con, nặng một u hoài :

- Đẽ thương con... sau này đẽ trăm tuổi, con có một mình...

Khuyên van vủ :

- Con lạy đẽ, đẽ đừng nghĩ xa xôi quá. Đẽ cứ nghĩ ngày hôm nay, đẽ và chúng con được vui vẻ thế này là giới thương rồi. Em con sang năm lên lớp ba, sang năm nữa lên lớp nhì, rồi thi bằng Sơ học, rồi đi làm đỡ đẽ. Lúc ấy, đẽ không phải chợ búa nữa.

- Đẽ cũng mong thế.

Chợt nhớ ban nãy, ông Cai xem chừng khác ý, nàng đoán chắc có sự gì xảy ra giữa chú với mẹ mình, bèn hỏi :

- Chú con vừa nói chuyện gì với đề ?

Chắc chắn là bà Hương không bao giờ nói ra để cho con bất bình với chú nó, bèn chối :

- Không, có nói gì đâu.

Khuyên biết ngay mẹ chưa nói thật, gặng :

- Con chắc chú con nói gì với đề, đề buồn

Bất đắc dĩ, bà Hương phải nói thác :

- Tại chú con bàn đến việc bốc mộ cho thầy con, đề tranh lòng, đề khóc.

Khuyên tưởng thật, tin ngay.

Bấy giờ nàng mới kịp nhớ đến gói thịt quay, bèn mở gói, để vào đĩa :

- Thịt Đông-Hung-viên đây, đề ạ. Con mua về đề xơi.
Hai hào bây giờ chỉ bằng năm xu ngày xưa.

43 | Những Kẻ Không Nghèo

Bà Hương chép miệng :

- Chuyện, bây giờ cái gì chẳng đắt. Năm sáu chục một con lợn.

Phần Thứ Hai

Mùa đông đến với những luồng gió ướp tím thịt.

Để tả cái rét, người xưa đã gọi là dao hàn. Con dao hàn lướt qua thịt người ta thế nào, chúng ta đã biết cả rồi.

Tả, tả mãi, bao nhiêu hình dung từ cũng không nói hết được cái rét. Chỉ một câu ngắn cùn, may ra đủ nghĩa:

- Rét làm ngắn người.

Cổ tự nhiên chun xuống vai, tay thu thu vào trong túi, đi lom khom, thành thử chân gập bót lại. Cái rét đã thu ngắn chiều dài thân hình người ta.

Từ đền Ghềnh, Khuyên mỗi ngày phải «cuộc» hai lượt sang Hàng Ngang. Qua cầu sông Cái, gió dưới sông lùa lên tưởng chừng làm «đông» máu, không lưu thông được. Lại những hôm mưa như trút, mưa sưng cả xương cốt, vẫn manh áo mỏng với cái áo bông ngắn, Khuyên đội mưa gió bốn năm cây số. Hôm nào cũng bảy giờ tối mới về đến nhà. Bây giờ về mùa đông tháng giá, tối sầm rồi, thiên hạ lên đèn cả. Mà con đường từ đường cái rẽ vào mới «thiếu não» làm sao ! Bùn lên ngập mắt cá. Nửa tháng liền, mưa không mấy lúc

45 | Những Kẻ Không Nghèo

ngót. Sáng đi cũng mưa tối về cũng mưa. Bao nhiêu lần, Khuyên phải mặc cả quần áo của mẹ, vì vền vện mấy cái, nàng không đủ thay đổi.

Ba Hương thương con quá, bao nhiêu lần bà nhăn nhó bắt nàng ở nhà mà nàng vẫn một mực :

- Để bắt con ở nhà làm gì ? Con đi làm đã sao ! Để ngược xuôi còn vất vả bằng trăm con.

Khuyên hết sức dè dặt cử chỉ, ngôn ngữ, không bao giờ nàng co ro, không bao giờ nàng kêu đường lầy. Nàng hết sức tránh sự thắc mắc cho mẹ. Nàng hết sức tránh để mẹ khỏi buồn phiền vì nỗi nàng vất vả. Luôn luôn, nàng nở những nụ cười ấm, mong sưởi ấm lòng mẹ.

Cuối tháng này; lĩnh được mười lăm đồng, lén tập ngay hàng Vải Thâm, mua cho Tý cái áo dạ mát đứt chục bạc. Cái áo dạ lính vàng, có cổ bẻ cao lên tận mang tai, để Tý đi học cho khỏi rét. Nàng sung sướng khi thấy em đi đứng không co ro như mọi khi.

- Cả trường chỉ có mình em có cái áo ấm nhất.

Câu nói ấy là cả tâm chần chiên quần vào mình nàng, Cả mùa rét, mỗi khi nghĩ đến nhờ em nói, nàng thấy nóng bừng bừng. Mưa gió mất cái vị «dao hàn» của nó.

Tết Nguyên đán đã lộ hình trong những cảnh đào cắm trong những lọ độc bình Giang-Tây to bằng cái chum, trên các hiệu khách.

Hai mươi sáu tháng chạp, tháng củ mật. Mùa kiếm ăn của chú chích.

Sáng sớm dậy, Khuyên định sang Hà Nội mua mấy cân mới, sắm một vài thứ lặt vặt thì nàng nghe tiếng sì sào ở gian nhà bên cạnh. Rồi tiếng sì sào ấy to dần, rồi bốc tung ra hàng xóm :

- Thế này có chết tôi không ? Nó vơ vét hết cả gà quế, nôi đồng, xanh chảo của nhà tôi rồi ! Giời ơi là giời ! Có một chục bánh chưng, mấy cặn giò chả, nó cũng lấy mất tiết cả rồi. Ôi con ơi là con ơi ! Cờ bạc đã xướng thân chưa ? Đi đêm đi hôm, cho nó lên vào, nó lấy hết rồi ! Lấy gì mà cúng ông bà ông vải, lấy gì mà tết nhất?... Ôi giời cao, đất dày ơi !

Khuyên vội chạy xuống bếp, thấy không xuy xuyển, nàng lại đưa mắt một lượt trên nhà. Cũng không thấy mất mát. Nàng vội đánh thức Tý trong nhà, còn nàng vội sang bà Cả.

- Gì thế bà Cả ?

Bà Cả bù lu bù loa :

47 | Những Kẻ Không Nghèo

- Cô tính thế này có khổ thân tôi không ? Thằng Hoạt nó đi đánh bạc suốt đêm, nó không trông cửa trong nhà cho tôi, để trộm nó vơ vét cả rồi.

Khuyên động lòng thương cảm trước cảnh một gia đình nghèo như gia đình nàng. Thật là bẻ tay bứt hông rằm, tết nhất đến nơi rồi, làm thế nào ?

- Thế sao không thấy chó sủa ?

Bà Cả lại được dịp mỉu máo :

- Thì cô bảo chó đâu mà sủa ? Có con Mực, nó cũng bắt, nó đem bán lấy tiền đánh bạc rồi còn đâu.

- Bác Cả đâu rồi bà ?

- Nào nó đi suốt đêm đã về đâu ! Con với cái, nó giết tôi. Giá có nó ở nhà, đâu đến nỗi. Trời ơi ! Trời ơi ! Tôi lấy gì tôi cúng cha mẹ, ông bà tôi bây giờ ?

1 Nghĩ một lát, bỗng Khuyên bảo bà Cả :

- Bà Cả ạ, của đi thay người. Nhỡ ra thế, biết làm thế nào ? Kêu lắm mệt sức, bà ạ.

Bà Cả cướp lời, bà nghiêng răng kèn kẹt :

- Nhưng cô bảo tôi làm thế nào bây giờ ! Ba mươi tết đến nơi, ai người ta cho vay cho mượn !

Khuyên đề bà Cả nói cho hả, bèn dịu dàng tiếp :

- Bà đừng lo, cháu về nói với u cháu đưa bà chục bạc, bà sắm tạm vài thứ. Ra giêng ngày rộng tháng dài, bà cho lại cũng được cơ mà.

- Bà với cô bên này đã giúp tôi nhiều lần rồi. Còn động của bà hơn hai đồng đã giả bà đâu.

- Bà đừng ngại, để tôi không nghĩ gì đâu. Để chốc nữa để tôi về, tôi nói với để tôi.

Dự-định sang Hà nội sắm tết tất ngay. Khuyên thôi không đi nữa. Số tiền hai chục bạc của nàng, nàng đã định tiêu vào việc gì rồi. Đến lúc mẹ về, Khuyên nói ngay :

- Bên bà Cả mất trộm để ạ.

Bà Hương hoảng hốt :

- Chết, sao ?

- Nó lấy mất cả, chẳng còn gì. Mất cả bánh chưng, cả giò chả, cả nồi đồng, xanh cháo, cả gà quế.

49 | Những Kẻ Không Nghèo

Thế là bà chạy vội sang nhà bà Cả. Bà Cả thấy bạn, lại bù lu bù loa :

- Trộm nó vơ vét cả rồi, bà ạ. Khổ thân tôi thế này !

Bà Hương ái ngại :

- Thôi, của đi thay người, mất thì lại mua cũng còn kịp.

Rồi bà cầm tay bà Cả :

- Chỗ chị em, bà cho tôi thừa với bà thế này. Tết nhất đến nơi rồi, không kịp hỏi ai được. Tôi có món tiền, ra giêng mới phải tiêu đến, bà cứ lấy mà dùng tạm. Rồi cho lại tôi sau cũng được.

Thấy bà Cả còn ngần ngừ, bà bảo ngay :

- Bà đừng ngại, ai muốn chi thế. Nếu chẳng may, tôi bị nó khoa cho một mẻ bà có dư dật, bà cũng không đành tâm thấy tôi... cơ mà.

Bà Cả thở dài :

- Tôi làm phiền bà quá, tháng trước còn thiếu của bà ít nhiều, đã đưa bà được đâu.

Sang giọng thân mật, bà Hương ngồi xuống cạnh bạn:

- Bà đừng bận lòng, chỗ chị em, tôi lửa tắt đèn có nhau, những chuyện tiền nong có đáng kể gì...

Bà Hương đưa hai chực cho bà Cả, lại kèm thêm năm cái bánh chưng, một cân giò bì, ba đĩa tây chè.

Bà Cả chỉ nhận tiền, còn những thứ kia, bà nhất định từ chối. Nhưng đến khi bà Hương nói câu này thì bà Cả chịu ngay :

- Tôi thành tâm đem sang cúng cụ, cha mẹ là cha mẹ chung, bà không cho phép tôi lễ cụ à ?

* * *

Bà Cả ăn xong cái tết thì một tai nạn lại đến cho bà. Bà ốm mất gần một tháng. Nguyên do chỉ vì bà được người ta mách vụ trộm hôm hai mươi sáu nhà bà, chẳng phải trộm đạo gì đâu. Cậu Cả nhà bà là trộm đấy. Bà rụng rời, khóc lóc, giường trên lăn xuống giường dưới. Bà Hương sang hỏi thăm, an ủi :

- Chắc người ta nói có thật không ? Bà còn lạ gì mồm thiên hạ. Họ chỉ muốn gieo tiếng ác cho người. Họ có muốn cho ai hay đâu. Chả phải đâu, bà ạ. Bác Cả xưa nay tuy cờ bạc thật, song có tai tiếng gì đâu. Bà đừng

nghe người ta, nghi oan cho con, tội nghiệp !

Bà Cả mếu máo, chỉ cái chậu :

- Kia kìa, bà ơi, khốn khổ thân tôi quá ! Cái chậu, nó lấy của tôi kia kìa. Nó cầm cho con mẹ Bảy, bán thuốc phiện lậu cho cu ly xe kia kìa. Tôi phải chuộc lại mất hai đồng đấy. Con mẹ kia nó sợ tôi thưa kiện, nó giờ cả giấy viết cầm của thằng Hoạt cho tôi xem. Con với cái thế, có khốn nạn thân tôi không ?

Biết đúng không phải bà Cả nghi oan con, bà Hương thở dài. Bà thương bạn bà lắm. Bà Cả cũng góa như bà. Nhưng khổ một nỗi, ông Cả lúc còn sống hút xách bê tha, bán từ cái chổi lông gà bán đi.

Bà ngồi xuống cạnh giường, sờ trán bà cả :

- Thôi bác ấy đại đột, đưa chúng đưa bạn phá tán của bà, rồi bác ấy nghĩ ra, bác ấy tu tỉnh. Giảng đến rằm giảng tròn. Bà nghĩ ngợi làm gì cho ốm đau thế này, khổ thân. Nhà đã neo người.

Nhà bà Cả neo người thật. Có một người có thể trông cậy, hôm sớm nâng giấc thì người ấy chính là kẻ đã gây ra cái ốm của bà. Còn một người nữa, vợ Hoạt, chán về chồng con cờ bạc rông rài, bỏ về nhà bố mẹ ba bốn tháng nay rồi. Còn một cậu hiếu-hạnh, nét na,

không chơi bởi gì, lại phải đi làm ngay hôm mùng hai tết. Nghe đâu làm ở nhà máy Hải Phòng.

- Bà có muốn đánh giấy cho cậu Đắc về chơi, tôi bảo cháu Tý nó viết cho.

Bà Cả hát mớ tóc về đằng sau, gật đầu :

- Vâng, bà giúp tôi, bà bảo cậu Tý đánh cho cháu vài nhời. May ra, hôm nào nghỉ, cháu «chạy» về được với tôi chẳng.

Rồi hai hàng nước mắt bà chảy xuống ròng ròng :

- Thằng Đắc thì ngoan, nhưng cháu lại ở xa quá. Mẹ con, những lúc này không gặp nhau, khổ thân tôi quá !

Xưa nay, bà Hương vốn biết bạn bà cả nghĩ. Tuy bạn bà nghèo, nhưng bà trọng lắm, vì bà Cả là người đứng mực.

Ngồi một lúc lâu, bà Cả phải xin mãi, bà Hương mới về. Trước khi đứng dậy, bà kéo cái chăn lên quá ngực cho bà Cả :

- Bà cho tôi chạy về một tí, tôi lại sang ngay nhé.

Sự quạnh quẽ của bà Cả làm cho bà Hương tránh lòng. Bà bàn với con gái :

- Chỗ hàng xóm láng giềng, tối lửa tắt đèn có nhau. Bà Cả ốm đau như thế, chẳng có người săn sóc, để định nghỉ mười buổi chợ, sang trông nom thuốc thang cho bà ấy, con nghĩ sao ?

Khuyên sốt sắng :

- Thừa đề, đề nghĩ thế phải lắm. Hôm qua, con cũng vừa bảo chị Quý chồng non cho con bát họ mười hai đồng. Hai hôm nữa chị ấy đưa, con định cho bà Cả vay uống thuốc.

Bà Hương sung sướng, ném cho con một cái nhìn hoan lạc :

- Phải đấy, thế mới là tình lân bang. Nhưng tính bà Cả kỹ lắm đấy, con phải đề đề nói cho mới được.

Rồi đưa mắt dò con :

- Con có hiểu không ?

Khuyên vén mái tóc, gật đầu :

- Con hiểu, đề ạ. Có phải đề sợ nhờ con thất thố, bà Cả không chịu vay...

Bà Hương cười :

- Không, thất thổ, để chắc con chả thất thổ đâu, nhưng cứ gì sợ ý, không khéo nói cũng đủ làm cho bà Cả không chịu vay rồi.

Khuyên nhanh nhẩu :

- Vâng, thế có, con đưa, để sẽ sang đưa cho bà Cả.

Bà Hương nghĩ một lát, hỏi con :

- Không cần phải đợi họ nữa. Con lên ngay cụ Phúc-Y-Đường mời cụ xuống đây cho đỡ. Ồm phải có thuốc ngay, đợi ngày nào nặng ngày ấy.

Con gái đi rồi bà Hương chạy sang báo cho bạn biết :

- Tôi đã cho cháu đi mời cụ lang lại xem mạch cho bà, bà phải uống dăm thang thuốc mới được.

Bà Cả thở hỏn hển, ngược mắt nhìn bạn :

- Bà thương tôi quá, tôi biết lấy gì...

Bà Hương xua tay cho bạn ngừng :

- Ba nên nghỉ, đừng nói nhiều, mệt. Đợi tí nữa cháo chín, tôi múc sang để bà ăn cho ra mồ hôi. Cháu nó còn đi mua tía tô.

Bà Cả chớp mắt toan nói, bà Hương lại ra hiệu bảo ngừng. Năm thang thuốc của cụ lang đã đuổi tiết cái sốt ra khỏi thân thể bà Cả. Bà đã khỏi, nhưng vẫn chưa bình phục hẳn. Đi còn hơi rung và cái hồng hào thường ngày chưa theo về. Bà Cả lạy van bao nhiêu lần, xin bạn cứ đi chợ, đừng vì mình, bỏ cả công ăn việc làm.

- Sáu bảy hôm nay rồi, bà chẳng chợ búa gì cả, rồi làm thế nào ?

Bà Cả hỏi câu ấy với một giòng nước mắt.

Bà Hương đỡ bạn ngồi xuống :

- Độ này, chợ búa có gì đâu. Tôi đi chợ Gạo đấy mà. Có phải xuôi ngược như trước nữa đâu.

Sự thực đã khác hẳn. Hai chục bạc họ của Khuyên đưa bà, bà đã chi vào bảy thang thuốc mất hơn chục bạc, và tiêu vặt vật cũng đến ba bốn đồng nữa. Nghĩa là gần hết rồi. Lại thêm ngót mười ngày không đi chợ, đã lạm vào số tiền vốn buôn của bà mất già nửa, cái vốn không ngoài ba chục bạc. Bây giờ lại phải đợi đến cuối tháng, Khuyên lĩnh lương mới lại đi chợ được.

Đắc về nghe mẹ kể chuyện lại, chàng vội sang tạ ơn bà Hương. Chàng chấp tay, lễ phép :

- Thưa bà, u con mệt, con đi vắng, không có nhà, bà và chị Khuyên con đã giúp u con thuốc thang. Con xin cảm ơn bà.

Bà Hương niềm nở, kéo cái ghế đầu trong gầm bàn học của Tý, mời Đắc ngồi. Chàng không dám đặt mình xuống ghế, chỉ đứng chấp tay. Bà Hương lại giục :

Cậu cứ ngồi xuống đây. Cậu về bao giờ, có nhận được giấy em Tý không ?

- Thưa bà, con vừa về chuyến tàu năm giờ. Con có nhận được thư anh Tý con đã lâu, nhưng con... chưa về được.

- Cậu làm sở gì nhỉ ?

- Con tập việc nhà máy Ca-dông.

Bà Hương đưa tay lên đường ngôi, như muốn đào bới ký ức :

- Cậu xuống Hải phòng từ bao giờ ?

- Con xuống hôm mười sáu tháng ba năm kia ạ.

- Gần được ba năm rồi nhỉ ?

- Vâng, thưa bà còn hơn tháng nữa. Đáng nhẽ con nhận được thư, con về ngay. Nhưng lúng túng mãi, thành thử hôm nay mới về được. Con định xin nghỉ nửa tháng song bác cai không nghe, con phải chịu. Con sốt ruột, không biết bệnh tình u con ra làm sao ? May được nhờ bà và chị con thương u con, trông nom thang thuốc...

- Được, cậu có phải đi làm ăn xa xôi, cứ đi. Bà ở nhà đã có chúng tôi. Cậu cứ yên tâm mà làm ăn, tôi ở nhà cũng rồi, có làm gì đâu ! Thỉnh thoảng chạy sang ngó bà một tí.

Đặc biệt ngay bà Hương nói sai sự thực. Sự thực là bà bỏ chợ để ở nhà trông nom mẹ chàng, chứ không phải rồi. Sự thực là bà ngủ hàng chục đêm liền bên nhà chàng để châu chực mẹ chàng. Cái đức của những con người lớn làm nhẹ đi những công lao và trái lại, thu thập, ghi khắc những ơn của bề bạn chứa chất đầy lòng. Đặc càng nhận thấy chỗ tử tế của bà Hương. Trộn vào lòng tạ ơn một kính phục, chàng dâng bà Hương một cái nhìn nó hàm cái nghĩa : Bà quả là người đáng quý.

Tiếng ho rũ rượi của bà Cả làm cho bà Hương giục ngay Đắc :

- Cậu chạy về xem, bà đang ho đấy.

Đắc đứng dậy đi ra đến cửa thì gặp Khuyên đi làm về.

- Lạy chị ạ. Bây giờ chị mới đi làm về ?

Khuyên lễ phép chào lại :

- Vâng, em mới đi làm về.

Tiếng em, nàng xưng hô lần đầu tiên trong đời nàng,

Từ xưa, nghĩa là hồi Đắc chưa xuống Cảng tập việc, nghĩa là hồi chàng còn học trường Gia Thụy, chàng đã được Khuyên quý nể rồi. Sự quý nể ấy, đến bà Hương cũng biết.

- Anh Đắc thế mà đứng đắn đấy ử ả. Anh ấy không hay lèm bèm như bác Hoát. Trông làm làm lì lì thế mà tinh đáo ử.

Bà Hương nghĩ lung lăm. Xưa nay, con mèo tam thể của bà, có bao giờ bà để nó kêu mãi, meo meo mãi, cào chấu mãi, không đưa tay ra đón nó đâu. Phút này, hẳn phải có sự gì đang nung nấu trí tưởng bà, mới làm bà đành tâm quên «con» bà.

Bà đã không dành cho nó cái tiếng trong vắt, dịu dịu, trong cái giờ tay nựng :

- Ô, gì thế con, đói phải không ?

Và bảo nó như bảo đứa trẻ :

- Đói, sao không đi bắt chuột mà ăn ?

Và cười mỉm, chế riễu nó :

- Đói lại chịu ngồi mà kêu xươg thế này à !

Và khi thấy nó phì phì không kêu nữa chỉ cào cào chiếu, bà lại mắg yêu nó :

- Ăn vôi tôi đây à ?

Bây giờ không, «con» bà đã meo meo hàng chục tiếng, cào chiếu hàng chục bận, bà cũng vẫn mặc kệ. Bà không đoái tưởng đến nó, bà để mặc nó với những móng nhọn hoắt móc vào chiếu, lại bật lên.

Mặc, bà mặc nó muốn «giờ trò gì thì giờ». Bà còn có việc bận lòng.

Bà đóng mắt vào cái xích-đông như những kẻ luyện thôi miên. Nửa giờ đồng hồ, bà ngồi bều ở phản, không nhúc nhích.

Sự quan hệ của phút ấy, xem ngay cái việc Tý đi học về, phải dọn cơm lấy ăn thì biết. Chẳng những xưa nay,

bà vốn thương con, phục dịch con từng li từng tí, bà còn giảng giải luôn cho Tý, con giai không nên xuống bếp, sẵn sóc quá miếng ăn, nó làm cho con người hạ tiện đi. Ấy thế mà Tý về, bà cũng mặc. Tý phải lễ mễ bụng mâm cơm ở chõng, xuống bếp bắc nồi cơm...

Phải có cái gì nặng cân lắm, nặng cân hơn nhiều, mới làm chìm được thói quen dọn cơm cho con.

Khi cái chốt cửa đã rơi ra, bà Hương tìm ra mối lòng của bà, bà bèn đứng dậy. Bà đưa cho Tý hai xu và dặn :

- Con đi học cứ khóa cửa, gửi chìa khóa bà Cả bên cạnh cho để.

- Vâng.

Bà Hương nhặt miếng trầu ở cháp, chạy vào bếp quệt thêm tí vôi, rồi đi.

Bà đi ra phố, rẽ vào một vài nhà, rồi lên thẳng ga.

Con đường từ đường cái lên ga phải qua một khoảng đất rộng, xếp chừng vài trăm cây gỗ. Trong khoảng những cây gỗ xếp cách nhau ấy, có một sòng bạc lập lên bởi tụi du côn du kê bên ô-tô. Bà Hương vào «sòng».

Bà đưa mắt một lượt đám đông. Bà tìm một người, không thấy. Người ấy mấy hôm nay ở đây, nhưng giờ đã đi đâu rồi. Tên răng vàng, ngực trỗ «lưỡng long châu nguyệt», bảo bà thế. Bà đi về phía phủ, vào nhà một người nho. Người nho ấy thấy bà bần khoản, lại mách :

- Hôm qua, bác ấy ăn thuốc ở đây mãi, chả thấy bà lại. Bà muốn tìm, cứ lên phố chợ, hỏi cô Phàm thì thấy ngay. Bác ấy, độ này nghe đâu phát tài thì phải.

Một giờ đồng hồ sau, bà Hương tìm đến cô Phàm, một chủ điểm ở phố chợ. Phàm thấy có người hỏi bác khách «sộp» của mình, không chịu nói, chối bai bãi. Bà Hương thoáng nhận thấy, bà nhã nhận bảo cô ta :

- Tôi là dì ruột anh ấy, hồi trước anh ấy có khăn khoản nhờ tôi mua hộ tám lĩnh. Tô mua rồi, đem đưa cho anh ấy để lấy tiền về tàu.

Cô gái điểm nghe nói tình nhân gửi mua lĩnh, thích lắm, nhưng lại còn ngờ bà khách nói dối, bèn hỏi vặn :

- Thế lĩnh của bà đâu ?

- Tôi để ở nhà trọ.

Cô ta lăm lét nhìn bà Hương từ đầu đến chân, gật gù :

- Thế bà cứ đứng đây, để tôi vào bảo bác ấy đã nhé.

Cô ta vào một lát quay ra chối bai bai :

- Không, không có ai là Hoạt, bà ạ. Tôi nhầm đấy.

Bà Hương biết thừa, bà đoán chắc Hoạt nằm trong nhà, bảo cô ta ra nói thế. Đời nào bà chịu, bà bèn nghiêm sắc bảo cô ta :

- Nay, tôi nói thật cho cô biết. Anh ấy là cháu tôi đấy. Tôi cần phải gặp anh ấy, hỏi anh ấy một chuyện cần. Nếu cô không để cho tôi vào, cô đừng trách tôi là người tệ.

Nói xong, bà hỏi luôn :

- Thế có có bằng lòng cho tôi vào không nào ?

Cô gái điếm thấy bà Hương ă nói đồng dạc, đành phải nhượng bộ :

- Nhưng bà đừng làm ầm ĩ lên, nhà tôi nhà làm ăn. Bà muốn bắt bác ấy về, cứ khẽ bảo bác ấy thôi.

Bà Hương giờ tay phác một cử chỉ cho cô gái điếm vững lòng :

- Cô cứ yên tâm, tôi không to tiếng đâu.

63 | Những Kẻ Không Nghèo

Miệng nói, chân bước qua ngưỡng cửa. Cô gái điếm theo sau. Được mười bước, cô đập vào tay bà Hương, rồi chỉ ra hiệu :

- Đây, bà qua cái sân, có cái buồng, anh ấy ăn thuốc ở đây.

Bà Hương đến cửa buồng, đã ngửi thấy mùi thuốc phiện ở trong bay ra. Bà gõ cửa. Có tiếng khàn khàn ở trong vọng ra :

- Ai ?

- Tôi đây.

- Tôi là ai ?

- Bác Hoạt đấy à ? Tôi đây mà.

Rồi bà nói một câu thân-mật cho Hoạt vững dạ :

- Gớm, hỏi thăm mãi mới đến được đây.

Hoạt nhận ra tiếng bà Hương, chồm dậy ra mở cửa. Y mừng vì không phải bà Cả đến làm lòi thối.

- Kia bà, mời bà vào trong này.

Rót một chén nước mời bà Hương, y lại xin phép ngả mình bên bàn đèn, tiêm nốt mấy điều sái.

Bà Hương nhìn y bằng con mắt thương xót. Thương xót cái thân vạm vỡ của một anh chàng thợ máy lực lưỡng, bây giờ mặt bằng da chì, nằm co quắp tiêm thuốc. Thương xót cảnh tang thương của gia đình bạn.

Hút xong một chập ba điếu, Hoạt lè nhè hỏi bà Hương, sau một hụm nước nuốt đánh ực :

- Bà Hương tìm cháu có việc gì thế ?

Bà Hương nhìn y một cái nhìn nặng một ý nghĩa :

- Nhớ bác thì đi tìm đây thôi.

Người ta, một khi còn là người, dù tội lỗi đến vá trời lấp biển cũng vẫn thấm lòng mỗi khi được triu mến. Giọng nói và cái thể ngồi không có chữ để tả của bà Hương đã làm cho Hoạt mát lòng. Y gãi tai :

- Thưa bà, cháu cảm ơn bà.

Rồi mắt y lơ đờ, không phải vì khói thuốc, ngược lên nhìn bà một cái nhìn van-vỉ.

- Cháu tuy không có nhà, nhưng vẫn hỏi dò người ta. Bà thật đã thương u cháu quá. Nghe đâu u cháu ốm thì phải. Không có bà phen này, u châu rầy rà to.

Sợ y bồi rồi, bà Hương vội nói ngay :

- À không, bà nhà mệt xoàng thôi. Có làm sao. À, cảm đây thôi mà.

Bà Hương không muốn để đứa con hư hỏng phải hối hận ngay về bệnh tật của mẹ. Bà không muốn nhóm lửa rơm. Bà biết muốn thay đổi một khối đá, phải dụng công, không phải công việc một thời khắc.

- Bác Cả cứ ăn thuốc cho đủ đi, rồi đi ra ngoài, tôi nhờ cái này.

Ai đã từng làm lỗi, hư hỏng bỏ cửa bỏ nhà đi, có thể hiểu tâm trạng Hoạt lúc này. Được gặp bà Hương, y hớn hờ hơn đứa con lạc gặp mẹ. Sự hớn hờ ấy dẫn y đến sự hối lỗi :

- Bà Hương ạ, cháu cũng biết bà thương cháu lắm, mới đến cái chốn này tìm cháu. Cháu cũng biết cháu «léu láo» lắm đấy. Nhưng bà xét cho cháu, vợ con «hư hỏng» như thế cho nên cháu mới chán, cháu mới đâm liều, cháu mới không thiết làm ăn gì cả.

Có những bộ mặt mới ló đến đâu làm bứt-rứt, khiếp đảm, cụt hứng bao nhiêu người, thì cũng có những khuôn mặt phúc hạnh, sáng cái sáng hiền đức làm cho người chung quanh ấm lòng và sát lòng ngày. Bà Hương

không cần phải nói nhiều, bà nói bằng con người của bà :

- Không, tôi vẫn biết bác xưa nay là người khá, chẳng qua quá chí...

Đã lâu lắm. từ ngày Hoạt thực sự trước bạ tên vào sổ «những đứa con hư», Hoạt không được nghe một lời dịu dàng như bây giờ. Khóm cây trên đất nẻ được hồn nước tưới, hoa lòng Hoạt nở ngay sau những giọt sương «lời» :

- Cháu từ ngày «lông lao» đến giờ, nhiều lúc nhớ u cháu lắm, chỉ muốn về qua nhìn mặt u cháu một tí.

Rồi chàng ngồng dậy một tay tỳ xuống chiếu, một tay cầm cái dục tẩu chỉ ra ngoài :

- Nhất hôm kia mưa kéo và kéo kẹt, cháu nằm một mình ở đây buồn quá, tự dưng cháu nhớ u cháu, cháu khóc. Cháu chỉ muốn chạy tấp lự về nhà, nhìn trộm u cháu. Nhưng bà ạ u cháu cứ thấy mặt cháu là lại rêu rao, khóc lóc. Thành thử cháu không dám về.

Một chất gì mát rượi chảy xiết vào lòng bà Hương, bà gật gù :

67 | Những Kẻ Không Nghèo

-Tội nghiệp, thế sao bác không về bên tôi có được không ?

Rồi bà đặt bàn tay lên cái giỏ ảm, nhẹ nhàng :

- Nhưng bây giờ, bà nhà ta đã nghĩ lại rồi. Hôm qua, nhắc đến bác, bà Cả khóc đấy...

Hoạt lại chồm dậy :

- U cháu khóc hờ bà ?

Rồi lại nằm vật xuống.

- Phải, bà kêu nhớ bác, thương bác. Tôi phải khuyên giải bà.

Đưa tay lên nguyệt môi, bà thở nhiên :

- Chính bà khẩn khoản nhờ tôi đi tìm bác về đấy chứ.

- Thật hờ bà ?

- Thật đấy.

- Thế thì cháu phải về mới được.

Nhưng nghĩ một lát, mặt y buồn thiu :

- Bà thì cháu coi như u cháu, cháu chả dám giầu...

Ngượng ngập, y gạch gạch cái tiêm xuống chiếu, chép miệng :

- Vì hồi trong năm, cháu chót dại, «khoảnh» của u cháu ít đồ thành thử cháu lại sợ cháu về, u cháu làm râm rĩ, xấu hổ với hàng xóm láng giềng.

Dò được ý tưởng «hồi lương» của y bà Hương thương xót bảo :

- Bác đừng sợ, bà Cả bây giờ thương bác lắm rồi... Tôi cam đoan với bác, nếu bác đừng chơi bời lâu lỏng nữa, bà Cả sẽ lại chạy việc cho bác ngay.

Y rụt rè :

- Cháu sợ lắm, bà ạ...

- Tôi nói là đúng, bác không tin tôi à ?

- Chết, cháu không tin bà, cháu làm giống vật. Nhưng cháu chỉ sợ u cháu tiếc của chửi bởi cháu râm rĩ...

Một nụ cười hoa dại để phá không khí, bà Hương quả quyết :

- Tôi biết, bà Cả thương bác lắm rồi.

Và ân cần :

69 | Những Kẻ Không Nghèo

- Bác nên tu tỉnh lại đi. Nhà có một mẹ một con, để mẹ vắng vẻ sao đành ! Cậu Đắc thì cậu ấy đi làm ăn xa xôi, mỗi lúc về được ư ? Cốt có bác ở nhà, bác trong nom bà...

Hoạt ném cái tiêm đánh cạch xuống khay :

- Nếu cháu về được cửa được nhà, cháu dám cam đoan với bà, không bao giờ còn đi chơi nhảm nhí nữa.

Chỉ bàn đèn, bác ngạo nghễ :

- Cháu mà được u cháu tha cho, đừng riếc móc rêu rao, thì cháu cai ngay. Cháu có thể cai được, cháu còn khỏe lắm.

* * *

Kẻ có lòng đau những cái thiên hạ cười, bận rộn những cái thiên hạ cho là «lẩn thẩn». Sự cải thiện của Hoạt ăn nhập gì vào cuộc sống của bà Hương, dự gì vào «nồi gạo» của bà ? Ấy thế mà bà đã tính toán, đã lo âu, đã đau xót.

Những kẻ chỉ sống độc có cái chân và cái miệng, đi đến chỗ nào mặt mỡ để «áp dụng» được cái miệng là yên thân rồi, làm sao hiểu được sự lo lắng của bà.

Nếu người ta hỏi : Thăng Hoạt nó bỏ nhà đi, nó ăn trộm ăn cắp, nó nghiện ngập, có hại gì cho bà Hương không ?

Nếu người ta hỏi : Thăng Hoạt nó trở về, nó tu tỉnh, nó làm ăn tử tế, nó âu yếm vợ con, mẹ già nó, có đem lại gì sướng thỏa cho bà Hương không ? Hay thô tục hơn : Có làm cho bà Hương béo thêm tí nào không ?

Thì trời ơi ! những trang sử nóng hổi từ thượng cổ đến giờ còn biết ghi chép gì nữa ? Mà cái kiếp người vốn đã trầm luân này còn trầm luân cho đến thế nào ?

Kẻ được chứng kiến những ruộng dâu biển cả, những biển chuyên đau xót của đời mà không mảy may rung động, hiểu thế nào được anh chàng tiếc mộng, nên nhớ chỉ là mộng thôi, tỉnh giấc mơ hoa khóc mấy ngày rờn, chỉ vì trong lúc mơ màng đã thấy cảnh một mỹ nhân thất thế cầm mình cho đũa thất phu.

Di-tích nơi cổ đô chẳng đã nhiều phen làm chúng ta đứng lặng hàng giờ, nước mắt đầm má; những kẻ cầm nhà, bán ruộng của cha ông để tiêu vào các cuộc vui son phấn hẳn phải chê ta là kẻ dở hơi.

Hoạt, y trở về với mẹ già y hay không, hẳn rồi, không làm đầy hay voi đi một bát gạo nhà bà Hương, không

làm cho bà Hương sống thêm một tuổi, ngủ thêm một giấc. Và cũng chẳng làm cho bà Hương đỡ được một món tiêu.

Không đem lại gạo, không đẻ ra tiền, không đem lại sức khỏe. À, bà Hương đã phấp phỏng lo sợ nếu Hoạt không về, đã tư lự đêm chiêu nếu vợ y không trở lại với y, đã băn khoăn mất ăn mất ngủ nếu bà Cả không chịu tha thứ cho con. Bà Hương đã «chi» như thế, để «thu» lấy cái gì ?

Tình bạn già đã là nguyên-động-lực cho cuộc «chiến đấu» này ? Không, chưa đủ.

Muốn cho hàng xóm có một anh con trai lực lưỡng phòng những khi trộm đạo kêu cứu ? Không, chính anh con trai ấy lại đã một lần là trộm đạo.

Bà Hương là người khách bộ hành đi qua cái vườn thế sự, thấy một con sâu, một cái lá úa, không thể không đưa tay bắt sâu, bứt lá, để cho vườn đời và vườn lòng bà có những nhụy hương.

* * *

Bà Hương sang bà Cả với một chai nước mắm ngon :

- Bà ăn giả bữa, chấm tí nước mắm ngon, dễ ăn hơn. Tôi mua biếu bà một chai đây, bà ạ.

Bà Cả lắc đầu, nhăn nhó :

- Khổ lắm, bà cứ cho tôi mãi thế.

- Ô kìa, sao bà lại nói thế ? Chỗ chị em, chú khi ni mi khi khác...

- Nhưng bà tốn phí nhiều quá rồi.

Bà Hương cười dễ dàng :

- Làm gì mà tốn phí ? Hai hào chỉ nước mắm đây thôi mà.

- Ngày nào bà cũng cho tôi, tôi tiêu hại của bà bao nhiêu rồi. Lại bận bịu, chả chợ búa gì được nữa... Thật tôi làm khổ bà.

Bà Hương cười, bảo :

- Bà đừng lo, sang năm tôi bốn mươi chín đấy. Năm hạn của tôi đấy, tôi có ốm, bà cho «giả nợ» tôi cũng được.

Câu nói, cách phát biểu của bà Hương luôn luôn đánh lại thẳng băng, bà Cả cười theo :

- Phen này không được bà và chị Khuyên thương tôi, có lẽ tôi chết ngóm rồi.

Bà Hương chum môi :

- Úi chà ! Bà với tôi còn sống chán, còn là ăn hại cơm của các cô, các cậu ấy. Họ còn phải nuôi chúng ta vài chục năm nữa.

Câu nói cô ý ấy móc đúng chỗ. Bà Cả bồng thở dài :

- Cơ mầu này, bà tính tôi hòng nhờ gì chúng nó ? Thằng cháu Đắc đi tập việc ba năm nay, đã có đồng lương đồng lậu gì đâu ? Thằng Hoạt thì bà biết đấy, bắt hiếu. u bắt mục như thế, cờ bạc, thuốc sái trộm cắp như thế.. Bà bảo tôi trông cậy gì về chúng nó ?

Bà Hương nhả nha :

- Giăng đèn rằm giăng tròn. Trẻ cậy cha già cậy con. Rồi các bác ấy cũng phải nghĩ lại cho mẹ nhờ chứ ? Chẳng qua chưa phải vị lo, chưa lo đầy thôi. Đấy, rồi bà xem, cứ có phúc là có phần, khắc rồi đâu có đấy.

Gia cảnh đến như mũi rùi nhói vào thịt, làm cho bà Cả tủi thân :

- Thì tôi vô phúc trông thấy rồi còn gì. Con dâu bỏ đi, con giai bỏ đi, Thật tôi xấu hổ với ông cả bà nhón.

- Ô hay ! Sao bà lại nói thế ? Sinh con ai nở sinh lòng.
Đứa nó hư có phải tại mình đâu.

Rồi hạ giọng :

- Ấy thế mà rồi cũng xong tất đây nhé.

Bà Cả chép miệng :

- Bà bảo xong, làm gì chả xong, nhưng xong mà bêu riếu chứ.

Bà Hương giơ tay lên ngăn bạn một cách bí-mật, làm bà Cả chăm chú đợi nghe :

- Tôi có điều này mừng lắm, bà có muốn nghe không nào ?

Bà Cả nhìn với một câu hỏi.

Bà Hương, vẻ mặt tin kính :

- Chỗ chị em, bà cho tôi nói thật. Tôi thấy bác Cả bỏ cửa bỏ nhà đi như thế, bà thì buồn phiền, tôi vẫn áy náy. Giờ xui khiến hay sao, hôm qua tôi được gặp bác Cả.

Bà Cả giãy nảy :

- Bà còn nhìn mặt nó làm gì hở bà, cái thằng giờ đánh ấy !

Bà Hương lại giờ tay ngăn :

- Bà cứ cho tôi nói hết đã. Thấy tôi, bác ấy gọi ngay. Bác ấy bắn khoản hỏi tin tức bà. Rồi bác ấy dòm dóm nước mắt. Bác ấy bảo nhớ bà lắm, chỉ vì sợ bà mắng mỏ, không dám về. Bác ấy nhờ tôi xin với bà cho bác ấy về.

Bà Cả xua tay vội vàng :

- Không được, không được. Bà đừng có nghe nó, nó chỉ nói cái lỗ miệng. Rồi nó về, nó lại mất la mảy lét, nó cuồn cho mẽ nữa thì tôi chết.

Và lại dặn bà Hương

- Ấy, bà đừng có cho nó bén mảng đến nhà. Xưa nay, nó đến đâu cũng ăn cắp ăn nấy của người ta. Tôi cứ trông thấy mặt nó bây giờ là tôi uất lên tận cổ rồi. Sống chỉ mặt, chết chỉ mồ, tôi không bao giờ thèm nhận nó là con tôi nữa.

Một con thuyền có thể đem lại hai kẻ Bắc, Đoài, một tiếng nói sao lại không nối liền được hai người ấy lại. Bà Cả và Hoạ đã sẵn có luồng điện tiếp dẫn : tình mẫu tử.

Bà Hương nói, nói mãi, nói hơn tiếng đồng hồ. Bà phân trần, bà van xin, bà kêu nài. Bà Cả phải lấy làm lạ về chỗ bạn tha thiết quá đến sự van xin. Phải nói van xin mới đúng. Nước mắt hai ba lần trào xuống má. Bà Hương nói, nói nhiều lắm. Thế rồi rút cục, chính bà Cả chẳng những bằng lòng cho Hoạt về, lại còn vật nài xin bạn đi ngay cho, kéo con bà không còn ở đây.

Một cử chỉ, một nhời nói, một câu đỡ, một cái giơ tay, một thế ngồi, có khi thu hẹp được biển trầm luân, thì một hơi nói, nóng cái sức nóng sa mạc, lại chẳng làm chảy những gì rắn các hay sao ?

Nước cuộn được đá, lửa nung chín sắt. Cái hơi nóng hồi thành thực vì xót xa cảnh tan-tác của người mà bốc, lại chẳng cuộn được những bụi bậm, nung được những «cạn-bã» trong một khu vực mà ta gọi là «tâm-giới» ?

Tất cả những chất rắn, rắn hơn bạch kim, rắn gấp trăm nghìn bạch-kim, rắn hơn cái lòng tàn ác của Tần Cối, Mao diên-Thọ, rắn hơn những bàn tay đẩy người xuống giếng khơi, lấp đá lên, tất cả, tất cả đều phải vụn ra như cám, tan ra như bột xay, chảy ra như suối bạc, trước những tấm lòng thành nhân chi mỹ.

Sấm chớp có đang phong vũ trên bãi tha-ma để đánh bật sáng những tên phản bội, nước lũ có đang âm âm

77 | Những Kẻ Không Nghèo

định nuốt phăng con dê, tất cả đều phải ngừng, nguội, trước cái lòng lo toan sông lở cát bồi về kiếp người của bà.

Phần Thứ Ba

Bà Hương sắp quang gánh định sang chợ Yên Viên thì bà Cả hót hải sang :

- Bà ơi ! Thằng Hoạt nhà tôi khéo nguy mất, bà ạ. Nó ôm bụng kêu có cái gì sôi vào, không chịu được.

- Bác ấy đau từ bao giờ ?

- Từ đêm hôm qua.

Bà Hương trách :

- Sao bà không cho tôi biết ngay

Bà Cả chép miệng :

- Đêm hôm, không dám làm phiền bà, sợ mất giấc ngủ.

Bà Hương nhăn mặt :

- Chỗ chị em, bà cứ nê hà thế, nhớ một cái có việc cần cấp, làm thế nào ? Thì hàng xóm láng giềng, chỉ cần nhau những lúc tối lửa tắt đèn.

Rồi bà vội kéo tay bà Cả :

- Đề tôi sang xem bác ấy ra làm sao.

Hoạt đang nằm rên, mặt cắt không còn hột máu, mắt trợn ngược, bọt mép sùi, thỉnh thoảng kêu thất thanh :

- Tôi chết mất ! Tôi chết mất !

Sau mỗi tiếng kêu Hoạt rúm người, ôm bụng chết lặng.

Bà Hương sờ đầu, sờ tay, sờ chân Hoạt, vẫn không thấy hoặc nóng, hoặc lạnh, nghĩa là chẳng có gì gọi là ốm cả. Mà quả không ốm thật. Chỉ một lúc, Hoạt lại khỏi ngay. Chàng lại nói được, bước xuống đất được, và đi lại được như thường.

Bà Hương nhân lúc bà Cả ra ngoài, hỏi nhỏ :

- Có phải thuốc phiện vật bác không ?

- Có lẽ nó đấy, bà ạ. Nó làm tôi sốt ghê quá, mồ hôi đổ ra như tắm. Và ruột bị sóc, tưởng như cái tiêm nó đâm vào.

- Liệu chừng có phải uống thuốc cai không ?

- Không, bà ạ. Chết thôi, tôi nhất định bỏ cơ mà.

- Nhưng nó vật vã, chịu thế nào được ?

- Cũng phải cắn răng chịu, chứ biết làm thế nào ?

Bà Hương nghĩ một phút, ân cần bảo Hoạt :

- Bác nên cố chữa đi, đừng... bê tha nữa nhé ! Nghĩ đến mẹ già mà chữa, rồi tôi tìm thuốc cai cho. Tôi biết có thứ hay lắm. Và không tốn kém mấy đâu.

Hoạt quả quyết lắc đầu :

- Bà cứ mặc con, con chữa bỏ cũng được, không cần phải thuốc cai.

- À, kẻ chữa thì thế nào chẳng được, nhưng để nó hành, khổ thân. Dăm ba đồng bạc, bao nhiêu. Để tôi ứng ra cho, bao giờ bác có, bác giả tôi cũng được.

Hoạt chấp tay vái bà Hương :

- Cháu lạy bà, u cháu đã tiêu mất cả vốn của bà rồi, cháu chả dám phiền bà nữa đâu.

Tuy Hoạt nói thế, nhưng bà Hương mặc, bà cứ đi mua thuốc cai cho Hoạt. Bà sợ rằng Hoạt đã muốn chữa, nếu chàng bị đau quá không chịu được, chàng lại hút thì chàng lại ngã một lần nữa. Và bạn bà sẽ khổ thêm một lần. Và Hoạt sẽ mất hẳn vợ. Nghĩa là bà Hương nghĩ đến những tan-tác gây ra bởi một anh nghiện, những cay đắng người mẹ phải chịu, những chia lìa người vợ phải chịu. Bà nghĩ đến cái cảnh khốn nạn của người

hàng xóm có con nghiện, tuổi già còn bị những túng thiếu từng sâu. À, nếu Hoạt không nghiện, chàng còn vợ, còn vợ và còn mình.

Nghiện là chết hết cả người xung quanh và chết luôn cả mình nữa.

Vì những ý nghĩ ấy, bà thấy cần phải lấy thuốc cai cho Hoạt.

Bà lại sắp quang gánh đi... vào gậm giường, rồi thuê xe sang Hà-Nội.

Trước đây, vì ông Cai Phiên, em chồng bà nghiện cai, nên bây giờ bà biết thứ thuốc quả Địa Cầu tốt lắm. Ai cai cũng khỏi. Mà chỉ mất năm đồng bạc thôi.

Dăm đồng bạc cứu được bao nhiêu mạng người, bao nhiêu khổ cảnh ; làm được cho tuổi già của bạn đỡ đau xót; đem được người vợ chán chồng vì thuốc sái trở lại với chồng; «xách» ra ánh sáng, một anh chàng nghiện «oạt-sà lai». Năm đồng bạc, tuy diện tích không bằng cái mâm mà ảnh hưởng của nó rộng hơn biển cả.

Đem hai lọ thuốc quả Địa-Cầu về cho Hoạt, bà dặn bà Cả :

- Bác ấy thôi không hút thuốc phiện nữa, nó vậ đấy. Bà nên thương bác ấy những lúc này, đừng gắt gỏng với bác ấy, tội nghiệp ! Bà lại nên lấy lời âu yếm khuyên dỗ bác ấy, cho bác ấy cố cai. Cái nghề mẹ già ngồi ở đầu giường, nó vậ thể chứ thể nữa cũng cần răng chịu được. Bà cố thương bác ấy nhiều vào những lúc này, thể nào bác ấy cũng chừa được cho mà xem.

Bà Cả cảm động về chỗ bạn thương bà quá. Nhất bà Cả lại biết hôm qua bà Hương mới vay được năm đồng bạc làm vốn đi chợ. Bỗng bà thở dài như trút hết nước mắt :

- Bà lắng đấng về mẹ con tôi thể này còn làm ăn gì được nữa !

Và chép miệng :

- Có bao nhiêu vốn đã giúp tôi, bây giờ lại còn thuốc men cho cháu thể này... Tôi biết lấy gì...

Bà Hương không bắt lời, chỉ dặn :

- Thôi, những chuyện ấy hãy gác lại. Bây giờ, bà nên hết sức làm cho bác ấy vui để bác ấy cố chừa. Còn người là khắc còn của. Không ốm không đau, làm giàu mấy chốc. Bác ấy khỏi nghiện là tôi mừng rồi. Sau này vô sự, bác ấy làm ăn dư dật, tôi lại tiêu sau.

Rồi phá không khí :

- Lo tôi lại chả phiền bà và bác Cả à.

* * *

Bữa cơm hôm nay chỉ đủ cho mình Tý. Bà Hương và Khuyên chỉ có hai củ khoai. Khuyên vừa bóc vỏ khoai, vừa mỉm cười :

- Ăn khoai thế mà chóng tiêu, đề ạ. À, từ giờ biết thế, thỉnh thoảng con lại ăn một củ khoai cho khỏe.

Ăn khoai cho khỏe, chẳng biết các bác-sĩ trứ-danh trên mặt đất có nhận như thế không, chứ bà Hương hưởng-ứng ngay :

- Đúng đấy, khoai bổ lắm, con ạ. Ngày xưa, những năm đói kém, đề vẫn ăn khoai trừ bữa. Có khi ăn hàng tháng.

Cái đức ăn khoai được mẹ con bà Hương ca tụng khiếp quá. Củ khoai, giá có tri-giác, sẽ phải sung sướng vì địa vị cao cả của nó trong «thực phẩm-giới». Ca tụng từ trong lòng sâu, không phải vì miễn cưỡng.

Bà Hương nhặt những cái vỏ dính ở chiếu bỏ vào đĩa, chỉ đóng chai lọ xếp ngổn ngang trong nắp cháp :

- Đẻ đã chọn được tất cả hơn hai chục cái đấy. Có cả cái vẹt nước mắt bằng thủy tinh nữa đấy. Còn dùng được, chưa rạn tí nào. Sáng mai, con đi làm sớm một tí, lên trên Hàng Mã chợ Đồng-Xuân mà bán. Chỗ ấy, đẻ áng chừng được năm sáu hào đấy.

Khuyên cười ngặt nghèo :

- Vâng, phải đấy, đẻ chậ nhà, lũng cũng vô ích, đẻ sáng mai con đem đi.

Nhưng đến khi chợt nhớ bữa trưa mai Tý không có gì ăn, nàng bùi ngùi :

- Thế... em Tý mai đi học về ăn gì ?

Bà Hương chỉ cái âu đồng :

- Nó đã có hai phẩm oản việc đám bà Trương cho đây kia, nó ăn đủ rồi.

- Thế còn đẻ ?

Bà Hương rất thản nhiên :

- Mai đẻ lên chú ăn giỗ.

Khuyên mừng hiện lên mặt :

- Vâng, thế con yên tâm, chiều mai con về là có tiền rồi.

Nói xong, nàng hí hửng đi tìm thúng khâu, vá cho Tý cái quần. Bà Hương lại sang thăm Hoạt.

Không muốn làm mất giấc ngủ của Hoạt, bà Hương nói chuyện với bà Cả ở ngoài sân :

- Bác Cả có đỡ không, bà ?

- Cảm ơn bà, cháu đỡ nhiều lắm. Từ hôm qua, không thấy cháu kêu như trước và ngủ được.

Bà Hương ghé vào tai bà Cả thì thầm rồi cười :

- Nó còn làm cu cậu dăm hôm mới thoát được

Bà Cả chau mặt :

- Phen này, cháu nên người là nhờ có bà thương cháu. Những như tôi, mẹ con rồi đến lìa nhau.

Bà Hương nói một câu tâm sự :

- Con bà là cháu tôi, chúng ta bây giờ sáng trông thấy nhau tối trông thấy nhau, chả thăm-thiết với nhau, ai là người ở đâu vào đây mà thương mình ?

Rồi hỏi luôn :

- À, từ hôm có Thuần cô ấy về nhà đến nay, có lại thăm bà bạn nào không ?

Bà Cả lại chép miệng. Bà nói với tất cả ngao ngán :

- Tôi cũng không trách gì nó đâu. Con mình có ra gì, bảo nó thiết lại. Khốn một nỗi, của nó có gì, bán tào bán huyết mất cả. Bán cả từ cái thắt lưng, cái quần bán đi. Nghĩ mà giận con mình.

Bà Hương vội vàng vẩy luôn nước vào tí tro còn thoi thóp lửa :

- Đánh con kẻ tội, nó có hư hỏng thế bây giờ nó mới biết thương mẹ, thương vợ nó.

- Con vợ nó cũng không đến nỗi lắm đâu, bà ạ. Chỉ tại thằng chồng cờ bạc rộng rãi, bỏ cửa bỏ nhà không trông nom đến nó nên nó bức mình, nó bỏ đi đấy chứ. Tôi vẫn tiếc con bé làm ăn được.

- Sao bà không cho gọi cô ấy về ?

- Thì bà tính, cốt có thằng chồng, chồng lại bỏ đi bặt ngàn san đã, đưa nào nó chịu ở ? Gọi nó về cũng mất trước mắt sau là nó lại về nhà nó.

- Cô ấy bây giờ vẫn ở với bà Sửu đấy chứ ?

- Không, về đăng chị nó rồi.

- Ai nhỉ ?

- Vợ cai kíp Tảo ấy mà,

- À, tôi biết rồi, bác Tảo làm trên ga.

- Đúng đấy ạ.

- Bà xem ý họ có chê nhau không ?

- Không đâu, bà ạ. Chúng nó quăn quít nhau lắm. Có từ ngày thẳng kia dỡ chúng, cò bạc hút xách, nó mới ngưng nguẩy đấy chứ.

- Cô ấy có biết làm hàng xay hàng sáo không ?

Bà Cả tươi được một tí.

- Con bé này thì nó đảm. Giá chỉ có chục bạc vốn thì nó tần tảo tay sớt đồ tay nguội, ngày cũng kiếm được vài bốn hào. Trước nó vẫn buôn giấy bản, sang bán bên Yên-Viên.

- Đảm thế cơ bà ?

- Vâng, nó cũng chịu thức khuya dậy sớm, chứ không đến nỗi lắm.

Rồi chép miệng, chỉ vào trong nhà :

- Chỉ tại thằng kia, chú không việc gì đến nỗi.

Bà Hương an ủi bạn :

- Ấy, cứ trước dữ sau lành mà hay. Còn hơn trước lành sau dữ. Phen này, bác ấy chưa thuốc phiện, da dẻ hồng hào ra xem cô ả có phải bỏ về không nào ?

* * *

Khuyên về đến nhà, thấy mẹ, nàng cười tí :

- Con đồ để biết con bán được bao nhiêu nào ?

Bà Hương âu yếm nhìn con :

- Độ... năm sáu hào chứ bao nhiêu.

Khuyên xòe mười đầu ngón tay :

- Thế mà con bán được những một đồng đây, ẹ ẹ.

Bà Hương cười :

- Những một đồng cơ à ?

-Vâng ạ.

Bà Hương giơ hai bàn tay, đùa con :

- Thế còn bao nhiêu, cho để xin nào ?

- Còn cả một đồng đây, để a.

Bà Hương ngạc nhiên :

- Thế còn không tiêu gì à ?

- Con tiêu gì, hờ để.

- Sáng con đã ăn cơm đâu, con nhịn buổi sáng à ?

Hương cười diêm lệ :

- Sáng nay con nhịn, để chiều về ăn cho được nhiều.

Bà Hương lắc đầu, cười :

- Cũng phải đấy, con a. Con gái, thỉnh thoảng nên nhịn một vài bữa cho biết cái mùi đói nó ra làm sao. Phòng sau này đi lấy chồng, nhớ có bị đói, không sinh sự với chồng.

Khuyên thẹn, nàng nhìn mẹ, cúi đầu.

Đồng bạc của Khuyên đem về, nàng lại «xách» nó ra phở để đổi lấy gạo, lấy mấy cái chả trâu, lấy ba bó củi, lấy một mớ rau muống đem về.

Vừa đúng chuyến tàu tới Hải phòng về thì mâm cơm dọn ra. Bà Hương, Khuyên, Tý, ba mẹ con quây quần chung quanh mâm, ăn một cách ngon lành. Và có lẽ ngon lành nhất đời mẹ con bà cũng nên.

Có phải không, ân tình của những tấm lòng bạn, của những năm chăn gối kể theo những «thăng trầm» của bữa cơm.

Cao lương, mỹ vị ư ?

Muối vừng, rau muống ư ?

Đã ăn với nhau ở đâu, đã nếm với nhau những thứ tương nào, đã nức nở cười với nhau những bữa cơm khê vàng khè, hay nát gần thành cháo đặc. Những năm tháng cùng nhau gói đất nằm sương những thuở này đây mai đó. Vứt một cái Haiphong, vứt một cái Saigon, vứt một cái Cao-mên, bao nhiêu vinh nhục, bấy nhiêu bữa cơm...

Khách sạn Continental ư ?

Tử lâu Đại gia ư ?

Cơm nắm bờ sông ư ?

Những buổi «cùng nhau trông mặt cả cười», áp tay vào tay nhau, áp má vào má nhau, kể lại những bữa cơm thịnh soạn, những bữa cơm thanh đạm, để hoặc cười rộ lên, hoặc nép mình vào nhau mà òa khóc. Nhưng không phải khóc vì thuở ấy đã thiếu một tí thịt, một tí mỡ, một tí cá, mà là khóc cái hoan-lạc thuở truân-triên của buổi đầu xanh.

Tao khang chi thê bất khả hạ đường. Bần tiện chi giao mạc khả vong. Người vợ tấm chăn đã từng sống với ta những bữa cơm tấm chăn có thể nào lúc ta áo gấm về làng, ta lại nở để nằm nhà dưới. Người bạn cùng chia gian lao, cùng chia khổ hạnh với ta trong thuở hàn vi, có thể nào lúc ta giàu sang, ta lại quên nhau.

À, cái hân-hoan của những bữa cơm đặt trên xác chết của gà, vịt, lợn, cao hơn nữa, trăn, hàu, mèo, rắn, nấu với các vị thuốc bắc, cái hân hoan ấy hân hoan thật đấy. Nhưng người ta còn có thể quên không kể nó ra những đêm mưa rầm gió bắc.

Chứ những bữa cơm đùi là mâm, tay là đĩa, thì trời ơi, quên à, thách đấy ! Ai mà có thể quên được. Những bữa cơm ấy đánh dấu cả một đời luân lạc, ghi khắc cả một thời «dặm trường rong ruổi, lưu ly». Ai mà quên

được.

Rủi cho những ai không có những bữa cơm «đùi mâm, tay bát». Rủi cho những ai thiếu những bữa cơm: Anh cần một tí cà, còn em ăn đi. Rủi cho ai không có những bữa cơm : Anh cần đi làm, anh ăn no đi, tôi ở nhà kém một bát cũng được, không sao. Rủi cho ai không có những bữa cơm một miếng và là một ân tình để lại, một cái gấp là một son sắt kèm theo.

* * *

Sáng hôm sau.

Ăn cơm xong, hay nói cho đúng, ăn miếng cháy cho đỡ lòng, bà Hương lại tắt tưới đi tìm Thuần.

Cái tài «nhất ngôn hưng bang» thế nào, sử sách ghi chép để kỷ công thánh hiền cũng đã nhiều rồi. Chỉ còn thiếu những «một nhời được vợ» của thiên-hạ, thì từ trong bóng tối một gian nhà, bà Hương đã thực hành.

Bà tìm cho được vợ bác Hoạt để làm cho vợ chồng nó về với nhau. Bác Hoạt gái vẫn nghe người ta đồn bà Hương giúp đỡ mẹ chồng bác những ngày chồng bác để mẹ ốm nằm trơ trổng, nên thấy bà, bác niềm-nở :

- Kia bà Hương, mời bà vào chơi đã.

Bà Hương cười :

- Tôi lại chơi với bác đây, lại chả vào chơi thì đứng đường à ?

Câu mở đường ấy đã mở cho bà con đường vào lòng bác Hoạt gái. Bác ta vội vàng dắt tay bà, mời ngồi ở phản, rồi chạy đi mua đĩa trầu :

- Lâu lắm, cháu chưa về dưới xóm, cháu nhớ bà và cô Khuyên lắm.

Bà Hương làm bộ dỗi :

- Thôi đi bác, bác nói thế, chứ đời nào bác lại nhớ mẹ con tôi. Nhớ, bác đã chả biền biệt như thế.

Bác Hoạt gái nhăn nhó :

- Cháu khổ lắm đấy, bà ạ. Cháu có muốn thế đâu. Nhưng người ta có thèm nói gì đến cháu mà bảo cháu chả đi. Với lại cung cách vợ chồng thế, cháu cũng sợ.

Tuy không có cái học của những bà thượng lưu trí thức, xong bà Hương nhờ cái học của lòng, bà biết nên bắt đầu câu chuyện từ chỗ nào :

- À này, bác Hoạt này, có phải trước bà Ca đau lưng hay nhờ bác bẻ bảo không ?

Bác Hoạt gái chếp miệng :

- Vâng ạ.

- Thảm nào, độ bà Cả mệt, con em khuyên sang bẻ
bảo, bà kêu đau rằm rĩ.

Rồi bà chặc lưỡi :

- Thì em nó có bẻ bảo bao giờ đâu, bảo quen.

Bác Hoạt gái gật đầu :

- Vâng, trước bà cháu đau, chỉ có cháu là bẻ được.

Bà Hương tấn công :

Bà Cả thương bác lắm đấy. Bà vẫn phàn nàn với tôi,
chỉ vì gia đình... cũng chả ra làm sao, thành thử bác
giận, bỏ về.

Bác Hoạt gái nói ngay :

- Không, những như bà cháu thì bà cháu thương cháu
lắm. Có điều tiếng gì đâu. Khốn nhưng anh ấy ăn ở
không ra cái con người, thì bà bảo biết làm thế nào ?

- Ủ, tôi cũng biết thế. Chứ bác xưa này là con người
thế nào, tôi lại chả biết hay sao ! Nếu bác chả hiền lành
tử tế, con em Khuyên nó đã chả mền bác. Em Khuyên

nó cứ nhắc đến bác luôn đấy. Giá nó không phải đi làm, nó cũng lại đây chơi với bác đấy, nó nhớ bác lắm cơ.

Bác Hoạt sáng mắt :

- Khổ quá, cháu cũng nhớ cô cháu lắm. Mấy lần, cháu định xuống chơi, chỉ sợ gặp anh ta, anh ta lại hỏi hiếc lôì thôi.

Rồi thần thờ :

- Kể ra, cháu cũng thương bà cháu lắm. Chú Đắc thì còn đang tập việc, chưa kiếm được tiền. Có ông con cả đang làm ăn, đâm ra cờ bạc rộng rãi, bỏ cả công việc. Cháu lại còn thương bà cháu vì nỗi anh ta lại nghiện, về ăn cắp cả từ con gà đem bán hút xách.

Bà Hương nắm tay bác ta :

- Yên, để tôi nói cho mà nghe. Bà Cả bây giờ không buồn phiền nữa rồi. Bà Cả bây giờ sung sướng lắm rồi.

Bác Hoạt gái ngạc nhiên :

- Bà cháu làm gì mà sung sướng hờ bà ?

Bà Hương cười một cách bí mật :

- Đố bác biết đấy ?

- Chắc lại ông cậu cháu ở Sài goòng gửi tiền về cho bà cháu chứ gì ?

- Không, thế đã chẳng nên chuyện.

- Thế gì hở bà ?

- Cứ đoán xem

- Hay bà cháu bán được mấy gốc cau ?

- Không, cau thì năm nào chả bán.

- Thế cháu chịu.

- Đây này, bà Cả sung sướng vì bác Cả đã chịu về nhà.

Bác Hoạt chép miệng :

- Úi già, hết tiền đói dài đói rộng ra, lại chả bò về thì bà bảo nằm đường à ! Về xoay hút mà lị.

- Không, đừng nói thế. Ngày nào tôi chả sang chơi, tôi biết cả. Bác Cả bây giờ khác trước nhiều lắm rồi, không hút nữa rồi, chịu ở nhà rồi.

Bác Hoạt gái xua tay :

- Cháu lạy bà, bà đừng có tin, anh ta chỉ chừa mồm đấy thôi. Nói dối bà cháu đấy. Nói chừa để bà cháu cho ở, nhưng tôi vẫn đi hút. Rồi rình xem hờ cơ cái gì là làm một chuyến nữa. Cháu nghe người ta bảo, anh ta định đi Sài Gòn cơ đấy !

- Ấy chết, đừng nghe người ta nói nhảm ! Bác Cả chừa thật rồi. Chừa đến tháng nay rồi. Trông người giao này béo trắng ra, đẹp hơn trước nhiều. Ngày ngày chỉ sang chơi với em Tý. Bác ấy bảo nghỉ tháng sau nữa cho khỏe hẳn, rồi đi làm. Nhà máy lại gọi đấy mà.

Bác Hoạt gái tuy chưa tin hẳn, nhưng cũng hơi tin :

- Liệu chừa có được dăm hôm không ?

- À, giao này khá lắm. Tu chí rồi, cả ngày chẳng đi đến đâu. Và cũng chẳng nói chẳng rằng. Hôm nọ, bà Cả đưa cho bác ấy đồng bạc, bảo cầm lấy mà mua diêm thuốc, bác ấy cũng không lấy cơ mà.

- Lại góm thể cơ hả bà ? Mèo chêu mờ ?

- Kìa, thì tôi đã bảo bác Cả tu rồi mà lại.

Rồi vung tay, bà cao giọng :

- Bác bảo ai chả thế, chơi có độ thôi chứ. Chơi lắm cũng phải chán chứ. Vợ con ngoan ngoãn như thế này,

bà Cả thương bác ấy như thế, không tu thế nào được. Có cái lúc mê chơi thì liều lĩnh thế thôi chứ vợ con, ai lại chẳng thương, cha mẹ, ai lại chẳng quý.

- Nhưng bà xét cho cháu, có phải tại cháu đâu. Nếu anh ấy ăn ở chính đính, đừng để cho làng nước người ta chê cười cháu, đời nào cháu lại bỏ đi như thế.

Bà Hương vội vàng :

- Tôi biết, tôi biết, tôi đã bảo em Khuyên mà nó mèn được bác, bác cũng phải là người thế nào chứ. Đấy bác xem, nó có hay đàn đúm, chơi bời với ai đâu.

Thêm thất một vài câu chuyện để dọn đường cho câu chuyện chính, bà Hương còn nói nhiều lắm. Bác Hoạt đã thấy xuôi tai và thứ nhất, nguôi lòng. Bác đã bắt đầu hỏi về sức khỏe bà Cả, sự thể chồng bác chữa ra làm sao, liệu chừng có cai được không, và khi nó vật, có ăn được không.

Bà Hương được linh khiêu làm thông tỏ nơi bí mật của lòng bác Hoạt gái. Bà nhìn thấy cái «đã bằng lòng» của bác trong cái nhấc tay, trong đuôi mắt. Bà liền mở cho bác một con đường để bác trở về :

- Thôi, bác ạ, vợ chồng là duyên số, bác giai bây giờ đã thành người khác rồi, không lằng bằng như trước

nữa đầu. Bác nên về, kéo tôi thấy vợ chồng đẹp đôi thế mà ngúng nguẩy với nhau, tôi buồn lắm. Hàng xóm láng giềng nào có bao lắm người, không có hai bác gần gũi, thỉnh thoảng đi lại chuyện trò, lắm lúc buồn ngăn ngắt. Bác chẳng nghĩ đến bác giai, cũng nên thương bà Cả. Bà Cả quý bác lắm đấy, nhắc bác luôn. Bác có về thì bác giai mới khỏi chán nản. Mà có không chán nản, bác ấy mới chịu đi làm đỡ đàn mẹ già.

Rồi hỏi vặn một câu, làm cho kẻ bị hỏi hời hợt lòng :

- Nào tôi hỏi bác, bác không về, bác giai đi làm để làm gì ? Vợ đã «thế» thì đi làm cho ai ăn ? Có phải bác làm khổ cả bà Cả ra không ?

Bác Hoạt gái còn chạy loanh quanh cột đình mãi, sau bác đành phải đứng lại :

- Vâng, nhưng bà để cháu còn xem.

Trong trường hợp này, câu «để cháu còn xem» có nghĩa của sự ưng thuận. Người đàn bà giờ sinh ra với những vòng tóc quấn đầu, nghĩa là giờ đã bảo : Bằng lòng đấy, nhưng còn đà đặn. Chứ họ không như bọn «mày râu» cộc lốc, khi mắt đã ưa, lòng đã thuận thì chỉ biết nói có một tiếng : Vâng.

Nhà hành đạo có lẽ biết rõ tính nước đôi của loài người, đã phải bảo : «Có thì bảo có đi, không thì nói phất không».

Nhưng tuy vậy, đời vẫn còn có những trò muốn ăn gấp bỏ cho người thì những đà đặn chưa nên mất hẳn ở trần gian.

Bà Hương buông câu chuyện với một lời ân cần :

- Nhé, nghe tôi bác nhé, hơn một ngày hay một trước, tôi quý bà Cả, thương bác giai, mền bác nên mới nói chuyện với bác như thế. Bác đừng phụ lòng tôi.

Khi người ta đã chẳng vì mình mà cố khấn khịu, cố vá-víu, cố hàn dịt, thì dù giờ xanh đây, đã có tiếng hay đa đoan đây, cũng đành chịu, không thể phụ được.

* * *

Kỳ lương này, Khuyên lĩnh xong, nàng không vui như những khi trước. Cái có nó đè chiu lòng nàng chỉ là sự bốn cột của chú tài phú, em ông chủ hiệu. Chú tài, từ ngày nàng vào làm, ngày đêm mơ tưởng cô Khuyên «tẹ, tẹ» của chú.

Vì chú không biết đủ tiếng An-nam, nên biết thân, chú đã phải nhờ bếp già đánh tiếng với cô hộ. Nhiều lần

lắm, bếp già ngỏ ý, «cô» đã phát gắt, mà bếp già vẫn không buông tha.

- Nay ông bếp, tôi bảo mãi, ông không nghe, tôi lên mách ông chủ, ông đừng có chết.

Nhưng bếp già bị chú tài bách thúc quá, đành phải «nhắm mắt», năn nỉ một lần cuối cùng :

- Khổ quá, chú ấy cứ bắt tôi phải nói.

- Ông không nói, ai bắt ông ?

Bếp già chỉ ra chỗ cái màn che cửa đi vào chỗ thợ làm :

- Cô tính, nếu không ai biết, tôi đã chẳng dám nói. Kia kia, chú ấy bắt tôi nói, rồi chú ấy vén màn dòm kia kia, cô cứ nhìn ra mà xem.

Thế là nàng... thẹn, đầu tự nhiên gập xuống ngực, mặt đỏ ửng.

- Chú ấy bảo tội gì cô đi làm cho khổ thân. Cứ lấy ngay chú ấy, cô muốn lấy một nghìn, chú ấy cũng đưa. Chú ấy là em ông chủ, có phải người làm công đâu. Chú ấy để dành được từ ở bên Tàu, mấy vạn cơ mà. Chú ấy sắp mở hiệu riêng đây. Chú ấy bảo cô lấy chú ấy, chú ấy cho mỗi tháng một trăm. Thuê nhà tây cho ở, nuôi cả

mẹ, nuôi cả em đi học.

Bị bếp già hỗn sược, dám đả động đến mẹ, đến em, nàng không tự chủ được, quát ầm :

- Ông có câm ngay không ? Ông từng ấy tuổi đầu, ăn nói không suy nghĩ, ông không muốn tôi tử tế với ông, hử !

Bếp già sợ chủ nghe tiếng, lảng ngay :

- Gớm, cô làm gì to tiếng thế ?

Mặc dầu chỗ nàng ngồi làm cách ngoài hiệu đến ba bốn mươi thước, tiếng nàng quát, người chủ cũng nghe tiếng. Y chạy vào hầm hầm hỏi :

- Ai cãi nhau ?

Nàng đã toan không nói nhưng lại nghĩ thà nói một lần cho xong còn hơn để họ quấy rầy mãi. Nhược bằng chủ không bảo họ thì thôi việc.

- Ông chủ xem ông bếp cứ nói, lời thôi...

Tất nhiên nàng chưa thể nói rõ ngay.

- Bếp lời thôi gì ?

Nàng cố thu hết can đảm :

- Chú tài chú ấy sai bếp nói lời thôi...

Thật không ngờ, nàng nói câu ấy để phải trông hàm răng vàng, với cái môi thâm sì của chủ cười, cái cười mỉa mai cả sự khả ố :

- À, ông tài, em tôi giàu à, muốn lấy cô đấy. Lấy đi, cho nhiều tiền, tốt lắm. Còn hơn làm công.

Rõ thật oan trái, tránh anh trước đánh mau, gặp anh sau mau đánh. Tưởng mách chủ, chủ sẽ cấm người làm, ai ngờ chủ cũng lại phường sài lang !

Nàng không đáp lời, hàm hàm. Chủ xòe mười đầu ngón tay :

- Chú tài cho trăm bạc đi làm làm gì ! Mười mấy đồng không đủ tiêu. Chú tài chưa có vợ cơ mà. Chú tài tốt lắm ! Nàng có cảm tưởng y đang lấy ét săng giội lên tóc, châm diêm. Đầu nàng vụt biến thành chảo mỡ sôi, hơi nóng bốc ngùn ngụt.

Cho nên khi đưa mười lăm đồng bạc cho mẹ, nàng buồn thiu :

- Mai hiệu hết việc, để ạ. Con lại phải nghỉ.

Có thể nào một tấm lòng mẹ như bà Hương lại chẳng thông cảm đến nỗi buồn rầu của con. Bà hỏi ngay :

- Chắc có sự gì thất ý con chứ gì ?

Nước mắt rớt xuống cằm, nàng nghẹn ngào :

- Chúng nó trêu con...

- Ai ?

- Trong hiệu.

- Ô, thế thì thôi, việc gì mà khóc. Chẳng làm nữa đã làm sao !

- Nhưng con xấu hổ.

Giá phải người mẹ không yêu con đủ để tin con, bà Hương đã hoảng về câu nói của nàng. Nhưng không, khi giọt máu mẹ là máu đào thì máu con có thể nào lại trắng bạch, bà Hương an-ủi ngay :

- Họ nói nhảm mặc họ, việc gì con xấu hổ ?

Cái lễ nước trong đồ vào ao cạn đục ngầu, tội đâu có ở chất nước, bà Hương đã đem ra an ủi con.

Tháng lương cuối cùng của con, cái vốn chủ tâm từ mấy hôm trước của bà Hương, bà lại dùng nó vào một việc mà bà cho là cần gấp trăm những việc khác. Chẳng thế, bà đã bảo Khuyên khi nàng đưa tiền cho mẹ :

- Con ở nhà, có năm đồng đấy, đừng lấy vài đồng bạc gạo, còn mua lấy ít củi, xem mắm muối, thứ gì thiếu thì mua. Để phải đi đường này một chút.

- Để có về xoi cơm trưa không ?

- Có chứ, để về ăn cơm với các con chứ.

- Ngộ em Tý có đói, nó cứ ăn trước, còn con, con chờ để nhé.

Bà Hương sang ngay bên bà Cả. Hoạt trông thấy bà, chấp tay vái :

- Lạy bà ạ.

- Kìa bác Cả, khỏi hẳn rồi chứ ? Bà đâu ?

- Bà con ra chợ bán mấy quả mít. Bà con về bây giờ đấy ạ.

- Bác đã ăn giả bữa chưa ?

Cháu ăn khỏe quá rồi, bà ạ. Ba hôm nay hết cả bệnh tật rồi. Thật phúc cháu, bà không giúp cho hai lọ thuốc, khó lòng.

Bà Hương cười hân hoan :

- Hết bệnh tật có khác, trông báo hồng hào đáo để.

- Thế hở bà ?

- Phải.

Hoạt đặt ghế, trân trọng mời bà Hương :

- Bà ngồi tạm khỏi mỗi chân, bà !

Rồi cúi xuống gầm, lấy bó đóm và xách cái ấm đồng :

- Bà ngồi chơi tạm một tí, con xuống đặt quàng ấm nước, con lên ngay.

Bà Hương xua xua tay :

- Thôi, tôi sang hỏi bác một tí, tôi lại đi ngay đây.

Đặt ấm, Hoạt ngược mắt :

- Bà hỏi gì con ạ ?

Bà Hương kéo Hoạt ngồi xuống mé phản, cạnh bà :

- Ngồi xuống đây, rồi tôi hỏi cái này.

Khi Hoạt đã thu hình một cách lễ-phép rồi, bà Hương hỏi thân mật :

- Này, chỗ bà con, bác biết tôi quý bác đây chứ ?

Hoạt xoa xoa tay :

- Vâng, cháu biết bà thương cháu lắm. Chả thương, bà lại cho...

Bà Hương xua tay :

- Điều ấy không cần. Bây giờ, tôi chỉ cần biết có một điều, bác có vui lòng trả lời tôi không ?

Như tên đầu quân phải lễ phép với quan giám-khảo, Hoạt gật lia lịa :

- Cháu còn dám giấu gì bà...

- Có phải bác gái vì chán bác hút xách mà bỏ về nhà không ? Nếu bác quý tôi, bác cứ nói thật cho tôi biết.

Không chối cãi, bác Hoạt nói ngay :

- Vâng, cháu xin nói thật, vì nó thấy cháu chơi bời hư hỏng, nó bỏ nó đi.

- Như thế, bác có thể giận đối gì bác gái không ?

Không ngần ngại, bác Hoạt đáp thẳng :

- Không, bà ạ.

Bà Hương, gật gù :

- Bác Hoạt ạ, bác ta tỉnh lại, mà giờ thương bác là vì bác thành thực. Thôi thế tôi bảo bác thế này nhé : Vợ chồng là cái duyên giờ buộc hai người vào nhau. Đã ăn ở với nhau mặn nồng như thế, bây giờ xa nhau nó bề bàng lắm. Nào có giai trên gái dưới cho nó cam. Vậy bác phải nghe tôi, đi đón bác gái về.

Hoạt nhanh nhẩu :

- Bà bảo gì mà cháu chẳng nghe bà. Huống hồ bà lại muốn cho vợ chồng cháu đoàn tụ với nhau. Nhưng cháu chỉ sợ nó không về thôi ạ.

- Việc ấy, tôi đã dò ý bộ bác rồi. Tôi biết chắc thế nào bác ấy cũng về.

- Ô, thế thì con sung sướng quá, con xin ký cả hai tay.

- Thế bác mặc quần áo đi ngay với tôi bây giờ.

Vừa đi đường, bà Hương vừa dặn cách Hoạt nói thế nào để vợ y nghe :

- Cái nghề đàn bà, ai cũng thế, đều ưa ngọt ngào. Chẳng biết người ta tử tế với mình hay không, cứ ngọt ngào với mình là mình sướng rồi, hễ hả rồi. Bác phải nói cho thật tha thiết vào mới được. Và đây, tôi có đem chục bạc đây, chờ lúc nào bác sắp nói, tôi sẽ gọi riêng bác gái ra đưa cho bác ấy, bảo của bác đưa để trang trải những đồng lặt vặt, nên có vay mượn ai.

Con mắt bác Hoạt bỗng tròn xoe. Bác đứng đực người:

- Chết chữa, bà cứ tiêu-pha cho cháu thế này, bao giờ cháu giả được ơn bà. Bà cho nhà cháu vay nhiều thế này thì rồi nhà cháu lấy đâu giả bà...

Bà Hương ôn tồn :

- Được rồi, đâu có đó, không lo. Bác cứ tiêu đi, bác đi làm nhờ giờ dư dật lại cho tôi tiêu.

Bác Hoạt nhăn nhó :

- Khổ quá, nhà cháu thì bao giờ dư dật để giả bà. Bà thương chúng cháu quá thế này...

- Bác nghe chưa, phải dịu dàng nói cho bác gái xuôi tai về. Vợ chồng đầu gối tay ấp, mỗi lúc bỏ nhau được đâu. Bác cứ cam đoan với bác gái không cờ bạc, hút xách nữa là bác gái bằng lòng ngay.

Bỗng bác Hoạt dừng bước :

- Bà ạ, bà không phải đưa tiền cho nó. Chắc nó cũng chả vay mượn ai đâu. Bà đưa, nó tiêu phí đi.

- Được rồi, bác cứ mặc tôi, cốt sao cho bác gái về thì thôi. Chứ tiền nong thì làm gì.

Bác Hoạt gái thấy bà Hương và chồng bác cùng đến, bác ngượng lắm. Giá không có chồng bác, có lẽ bác đã ra tiếp chuyện bà Hương rồi, không còn lúng túng, hết đi lấy trà lại lấy nước, lại...

Một khi người ta không thể không lại thì người ta có quanh co thế nào, rồi cũng phải hết lối. Đến lúc không thể dừng, bác Hoạt mới ra hiệu cho bà Hương ra ngoài :

- Khổ lắm, bà cho anh ấy lại đây làm gì ? Bà chả thương cháu tí nào cả.

- Này, bác Hoạt ạ (hôm nọ, bà có gọi tên này đâu). Có phải tôi đưa bác giai lại đây đâu. Bác giai cứ nằng nặc bắt tôi phải đưa đến. Tôi chưa kịp đi, bác giai nhăn nhó,

sút sùi đến hay ! Làm tôi sốt cả ruột.

Bác Hoạt gái lạnh lạnh :

- Bà nói thế nào ấy, chứ anh ấy thiếu gì nơi, anh ấy phải gọi cháu.

Bà Hương lập nghiêm :

- Tôi lại nói dối bác hay sao, chả đi gọi mà bác ấy lại khản khoản nhờ tôi đưa bác chục bạc để có nợ lật vật ai, bác giả hết đi.

Nói xong, bà Hương mở bàn bảo lấy chục bạc đưa cho bác. Bác đẩy tay bà Hương, sừng sốt :

- Cháu chả biết tiền nào, cháu chả dám lấy.

Rồi tủi thân :

- Đến từ ngày lấy nhau cũng chẳng bao giờ anh ấy cho cháu lấy nửa xu, nữa là bây giờ bỏ nhau.

Nghiêm trang, bà giờ hai tờ giấy con công :

- Tôi đã bảo, tôi không bõn bác đâu mà. Bác giai đưa đây, cầm mà trả nợ lật vật.

Rút cục, bà Hương phải giải mấy lượt, hai tờ giấy con công mới nằm gọn trong lòng bàn tay bác Hoạt.

Tiếp đến cuộc hòa giải của hai vợ chồng Hoạt. Cuộc hòa giải ấy bắt đầu bằng... không phải những nhời ngọt ngào, không phải mười đồng bạc, không phải tình nghĩa mấy năm trời chẵn gói. Không, giá có thì cũng chỉ một phần nhỏ. Cái nó làm động lực cho cuộc hòa giải là nước da không... chì của bác Hoạt gai và thân thể mập mạp không có vẻ... thuốc sái của bác Hoạt.

- Nhưng tôi giao hẹn với anh, nếu anh còn cờ bạc hút xách thì tôi lại về nhà tôi đấy. Chẳng có lúc ấy, anh lại bảo cáo chết ba năm quay đầu về núi (!)

Hoạt cười cầu tài :

- Không, nhà cứ về. Từ giờ, nhà còn thấy tôi cờ bạc hút xách, cứ chặt tay.

Bác Hoạt gái phân vua :

- Đấy nhé ! Cháu xin bà Hương làm chứng cho cháu, nếu anh ấy còn chứng nào tật ấy, thì anh ấy đừng trách cháu tệ bạc.

Phần Thứ Tư

Bà Hương buộc lại quai nón, cười một nụ cười ngạo nghễ. Sự ngạo nghễ của những người sắp sửa thực hành một việc nó không dễ lắm.

Ai đã từng dân thân, nín lòng, mưu tính một việc có quan hệ đến sinh tử của một đời người, hiểu cái cười này.

Không ngạo nghễ sao được, khi bà định đến tìm ông em chồng bà để ủy thác một việc. Ông Cai Phiên trước đây đã chẳng bắt bình với bà là gì. Sở cậy một người đã bắt bình với mình, ồ, không phải việc dễ ! Càng không dễ lắm, khi ông Cai Phiên chỉ là ông Cai Phiên. Nghĩa là một người «chém to, bung rừ», được như ý thì cười ha hả, thất ý một tí oán đến ba đời. Bà Đinh Hương biết chắc, nếu ông Cai Phiên chịu đi giúp bà, thế nào cũng được. Ngôi nhà của ông X... ông Cai Phiên đang nhận làm gần xong. Ông X... chiều nào cũng dắt tay đi đi lại lại với ông Cai Phiên, chỉ trở trước tòa nhà xây dở. Thế mà ông Cai Phiên chịu nói cho một câu, bằng lòng nhận Hoạt là con cháu gì đó, xin chân cai máy trong xưởng máy của ông X... thế nào chẳng được. Ông X... quý ông Cai Phiên lắm cơ mà.

Bà đã hỏi cặn kẽ Hoạt :

- Chắc có phải khuyết chân cai không ?

- Vâng, thưa bà đúng đấy ạ. Anh Tuân vừa mới thôi hôm qua, nói chuyện với cháu, bảo cháu lại xin, nhưng không có tay trong, xin ai cho. Chân này lương tháng những bốn chục. Giá bà nói hộ cháu với ông Cai thì được ngay. Ông Cai «thân» với ông chủ lắm, đang làm nhà cho ông chủ cơ mà.

Nói với ông Cai, điều này mới khó làm sao ! Mà nếu không, Hoạt không có việc làm. Và chưa biết đến bao giờ... Bà lại sợ cả đến chị vợ Hoạt bị túng quẫn, lại bỏ đi. Hoạt chán nản không thiết làm ăn, lại bê-tha chơi bời. Rồi bà Cả, bạn bà, sẽ lại chịu đau đón một lần nữa.

Đành, muốn thế nào thì thế, cứ lại nói, may ra tâm động quỷ thần tri, ông Cai Phiên thấy chỗ tha thiết của bà, bằng lòng giúp cũng nên.

Biết đâu, những việc khó tưởng chừng không thể nào tựu thành, lại kết quả trên ý muốn. Mà những việc tưởng như giở bàn tay là được, có khi giở đến cả hai bàn tay cũng vẫn chả được gì. Cái nghĩa đắc thất của cuộc đời, phải sống lắm mới quán được. Khuyên thấy mẹ, vội vã hỏi một câu làm cho bà Hương lại phải dón

lại một phút :

- Để đi đâu mà vội thế ? Để ăn cơm xong, đã uống nước đâu !

- Để xuống chú, nhờ xin việc hộ cho bác Hoạt.

Khuyên bắt chập ngay :

- Phải đấy, để ạ. Bên bà Cả độ này túng lắm. Bác Hoạt không đi làm đỡ đần bà Cả thì hỏng to.

Cái lòng muốn an toàn cho người khiến nàng thốt ra câu ấy. Nhưng nói xong, nàng mới lại chếp miệng :

- Nhưng chắc chú Cai có giúp được không ?

Đã lâu nay, ông Cai Phiên không lại chơi. Sự vắng mặt ấy có nguyên cớ mà nàng đã biết rồi.

- Thì biết thế nào mà nói, may ra biết đâu.

- Vâng, để cứ đi xem.

Bà Hương thừa biết là khó, xưa kia bà đã chả làm mất lòng ông em chồng là gì. Bà chả vẫn thường nói : «Ông Cai nhà tôi mà giận ai thì phải lâu lắm. Vì ông không nghĩ nông sâu».

Những người thiên-cận bao giờ cũng thế, sự được lòng hay mất lòng chỉ là vấn đề một hạt bụi, có khi không bằng nữa.

Ông Cai đang ngồi trước mâm rượu ở ngoài sân. Hình như ông đã say, nên quát gọi vợ con rầm rĩ, làm cho bà Hương mới đến cổng đã nghe tiếng. Thấy chị dâu đến, ông Cai tuy đã biết thừa, song còn làm bộ đưa tay lên che mắt, cúi thấp đầu, nghiêng ngó :

- Ai như bà Hương đây có phải không ?

Bà Hương niềm nở :

- Vâng, tôi đây, ông xơi rượu đây à ?

Một câu chữ nho thốt ra ở miệng ông :

- TỬ LẠC VONG BÀN (!)

Chẳng biết có phải ông oán chị dâu ông không, mà lại nói câu ấy. Chẳng biết câu ấy có cái nghĩa : «Tôi rượu chè đây là để quên những điều tôi hận bà không ?»

- Ông vừa mới về à ?

- Phải, tôi vừa mới về, mời bà ngồi xuống đây chơi.

Nói xong, ông dọn dẹp những thứ chung quanh, lấy chỗ cho bà Hương, rồi quất âm ỉ :

- Trẻ đâu, rót nước đây !

Sự ồn ào này, bà Hương đã chịu quen lắm rồi, từ khi ông Hương chưa chết, còn ở chung cả một nhà.

- Kia, ông cứ xơi rượu đi, mặc tôi.

Thế là ông Cai lại bô bô :

- Chẳng mấy khi rông đến nhà tôi, mặc thế nào được! Hay là bà chê nhà tôi nước vối thì bà bảo ? Tùy từng việc mới mặc chứ.

Ông Cai đã động đến việc cũ. Bà Hương biết tính em chồng ba chén vào là lè nhè, bèn làm như không biết gì. Bà hỏi chệch :

- À, gớm, trẻ nó đi chơi về nó kể ngôi nhà ông làm cho ông chủ máy đẹp nhất đất Gia lâm, có phải không ông ?

Bà Hương tưởng câu ấy sẽ gọi được sự hiếu thắng của ông em chồng bà dậy... Ai ngờ khác hẳn mọi khi, ông Cai không ba hoa khi có người khen. Ông thản nhiên :

- Vâng, gần xong rồi ạ.

- Ông chuyển này phát tài nhĩ ! Tôi đến vay ông vài chục, mẹ con về ăn gạo đây.

Ông Cai lạnh mặt :

- Bà lại thêm vay cái thứ tôi nữa. Đến thiên hạ đem tiền trăm bạc nghìn đến cho bà tiêu, bà cũng chẳng thêm nữa là...

Ông Cai nhắc việc cậu Xương-Thái. Rồi ông hỏi móc một câu :

- Bà Hương nhĩ, nghe đâu sắp có ông phán nào ngoài Hà Nội hỏi con cái Khuyên phải không ?

- Không, ai bảo ông thế ?

- Nghe người ta đồn.

Sau tiếng đồn là tiếng cười khẩy. Bà Hương biết em chồng hỏi kháy bà. Song vì vốn tính xưa nay nhường nhịn cũng có, vừa vì lúc không nên đối cũng có, bà vẫn không quan tâm những sự lèo lá ấy.

- Ông xơi rượu đi, rồi cho tôi nhờ một việc.

Ông Cai chối bai bai :

- Lạy bà, bà cứ ngồi chơi xơi nước thì có, chứ bà lại có việc nhờ tôi thì có lạ, giờ sa xuống đất. Đến việc tầy trời đấy, bà cũng chẳng thèm cho tôi dúng tay vào nữa là... Bà xưa nay lại phải nhờ ai !

Bà Hương nói lấy lòng luôn :

- Ấy, người ta thì chẳng khi nào phải nhờ đâu. Nhưng ông là anh em trong nhà lại khác. Chẳng có việc mà thôi, chứ có việc, không nhờ ông nhờ ai ? Tôi mẹ góa con cô, biết gì !

Thì thánh nhân đã chẳng bảo : «Kẻ tiểu nhân dễ lấy lòng, song khó thờ».

Lấy lòng một người như ông Cai, tuy thế cũng chưa đến nỗi là vấn đề nan giải. Chỉ cần một vài câu, một vài cử chỉ người ta «xách» ngay tâm-can tỳ phê ra cho mình ngay. «Người quân tử khó lấy lòng song dễ thờ».

Theo người ta gọi cái tiếng nôm na thì ông Cai đã «phỏng» mũi. Ông quên phăng ngay những móc má. Tộp hết chén ấy, ông cười ha hả :

- Có bây giờ bà nói ra, tôi mới nói cho bà biết, tôi tức lắm đấy. Cái việc con cháu bà để tôi bẽ với người ta, người ta trách tôi đấy.

Câu «Giúp người khi đến thân» bao giờ cũng giữ được nguyên ý của nó. Nó đứng ở đây, ở kia, và ở đầu trời cuối đất. Một nghìn năm trước và một nghìn năm sau. Bà Hương kể ra khó chịu lắm, khi lại phải nghe đến chuyện «mua bán» con gái bà. Song thời thế không cho bà khó chịu. Còn éo-le cả số hệ một gia đình đứng đằng sau bà. Cho nên bà chỉ cười. Cái cười ẩn một trời ý, chỉ ai đã từng sống trong những cảnh lắt léo mới hiểu nổi.

Tức đấy vẫn phải cười, bực đấy vẫn phải cười. Muốn đứng dậy đấy vẫn phải ngồi đấy. Muốn quăng đũa đi đấy, vẫn phải cười, gắp đũa vào môi. Muốn khóc thật to, khóc để cho giới cao đất thắm nghe tiếng. mà vẫn phải chẳng những đã nín đi thì chớ, còn cười vang lên, cười chảy nước mắt. À, sự đời có phải muốn làm gì cứ việc làm. Muốn đi cứ việc đi. Muốn đứng cứ việc đứng. Muốn cái gì cứ bảo thẳng nhau đâu. Cõi vô hình có những luật lệ khắc nghiệt hơn luật lệ của tòa án. Chén đắng cay đáng nhẽ ta đập tan nó ra đấy, chỉ vì nghĩ đến một tấm lòng ký thác, một cái chau mày nghiêng răng của người xa xôi, một cái mỉm cười chế riễu của «ai», có khi phải đưa lên miệng, cười vang vũ trụ. À, sự đời, thứ nhất sự đời của những tấm lòng mắt sắc hơn quang tuyến, tai thính hơn gió, nhìn thấu cả những chỗ không hình, nắm được những thứ không mùi vị. À, nó không cho phép cái vòng lúc nào cũng tròn, cái thước lúc nào

cũng dài, cái ô lúc nào cũng vuông.

Không thấy chị dâu trả lời, ông Cai tưởng bà Hương chịu, ông bèn vòng lên :

- Nào, thế bây giờ bà muốn sai gì tôi nào ?

Bà Hương thừa hiểu ông Cai dùng chữ «sai» để lên bộ với bà, bà bèn nhân cái đà của ông, lẫn thêm một vòng :

- Ấy, việc này cũng chỉ đến nhờ ông mới được :

Và bà nói luôn :

- Ông mà không giúp cho thì khốn đốn.

Ông Cai cười ha hả, làm bộ nhũn nhặn, thứ nhũn nhặn của kẻ đắc thế :

- Tôi thì bà bảo gì tôi chả phải nghe. Chỉ sợ tôi phạm mặt số hèn không làm nổi việc thôi. Rồi bà lại tưởng không hết lòng bà lại trách.

Bà Hương vào thẳng ngay việc bà đem sự thể gia đình bà Cả nói rõ với ông Cai. Rồi kết cục :

- Thôi thì ông giúp tôi. Cứu được một người phúc-đăng-hà-sa.

Ông Cai nghe xong, ông gật gù rung đùi. Ông nói một câu nó tố cáo sự tiểu nhân của ông :

- Nào, xem kiến bò miệng chén có bò đi đâu nào !

Rồi lại chõ vào tận mặt chị dâu :

- Nào, xem bà còn «lý sự» với tôi nữa hay thôi nào !

Bà Hương cười :

- Gớm, tôi tuy là chị dâu ông thật, song là đàn bà con trẻ, tôi lại dám lý sự với ông. Ông cứ nói quá.

Về điều thuốc to bằng quả táo, ông nhét vào nỡ, rồi với xe điều :

- Này bà Hương này, tôi cứ bảo thật, việc này thì thế nào cũng giúp được. Ông chủ quý tôi lắm.

- Vâng, tôi biết thế mới nhờ ông.

Ông Cai giơ tay ngăn :

- Bà cho tôi nói đã... Nhưng giúp thì giúp không đấy, song bà phải bảo bác ấy biểu tôi cái gì đáng một vài đồng thôi, để kỷ niệm, cho người ta trông vào.

Nghĩ một lát, ông nói toạc móng heo :

- Nói gần nói xa, chẳng qua nói thật, cứ là cho tôi cái «trường» độ đầm đông, có mấy chữ cho thiên hạ biết, thế thôi ! Những lúc nào làm, phải cho tôi biết để tôi bảo ông đồ Nam nghĩ hộ. Phải làm thế nào khi người ta đọc, người ta biết ngay là tôi xin việc hộ, rồi bác ấy biểu tôi. Nào, thế có bằng lòng không nào ?

Sự rờm rính của ông Cái đã làm cho bà Hương phát chán. Bà không thể nhịn cười :

- À, cái gì chứ cái ấy thì ông chả bảo cũng phải có.

Ông Cai oang oang :

- Cứ là nhất tự vi sư, bán tự vi sư (!), có phải không bà ?

- Vâng, vâng. Thế ông giúp cho nhé. Mai ông nói với ông chủ đi nhé !

Ông cai vênh mặt vung tay một cách hợm hĩnh :

- Chả phải nói trước, cứ sáng mai bảo bác ấy đến đón tôi ở chỗ làm. Chờ lúc nào ông chủ đến, tôi «giới thiệu» một câu là được ngay.

Rồi hỏi một câu «lên râu» :

- Chắc bà biết ông chủ «thân» với tôi lắm chứ ?

Bà Hương vừa mỉm cười, vừa gật lấy gật để :

- Vàng, tôi biết chứ ạ ! Chả biết lại nhờ ông ! Chả biết lại cầu cạnh ông !

* * *

Bà Hương khắp khởi mừng thăm. Bà cầu giời khẩn phật cho Bác Hoạt có việc làm. Bà cầu giời khẩn phật giúp gia đình bạn bà.

Bà về qua nhà, ném cái nón, sang ngay bà Cả. Bà gọi rôi rít :

- Này bà Cả, may ra được đây !

Bà Cả mừng tíu tít :

- Trăm sự nhờ bà, bà giúp cháu.

Bác Hoạt gái lại cạnh chồng, lấy giá quạt đập vào chân chồng, gọi :

- Này nhà, bà sang chơi, bà đã xin việc cho đây này. Dậy, dậy, dậy đi nha !

Hoạt chồm dậy :

- Lạy bà ạ ! Bà đã đi về đấy à ?

Bà Hương niềm nở :

- May ra được đây, bác ạ. Ông Cai bằng lòng giúp bác rồi đây. Ông ấy bảo sáng mai bác cứ lại chỗ ông ấy trông nom thợ. Đợi ông chủ đến, ông ấy sẽ nói cho.

- Ấy chết, cháu tưởng phải đến bàn giấy chứ ạ.

- Không, ông ấy bảo không cần. Ông ấy bảo ông chủ nể lắm. Thế nào cũng xin được.

Vợ Hoạt đứng cạnh chồng, xuýt xoa :

- Bà lặn độn về vợ chồng chúng cháu quá...

Rồi cầm quạt phẩy phẩy sau lưng cho bà Hương. Bà Hương đỡ quạt :

- Bác để mặc tôi.

Rồi nhìn bà Cả, nói bằng thứ giọng thân thích :

- Chị em mình, chuyện này bác Cả đi làm, tha hồ mà tiêu nhĩ, bà nhĩ.

* * *

Ở đời không gì khó cả, càng không khó khi người mưu sự lại có một tấm lòng yêu người.

Con giun con đỉ kêu còn thấu đến cửu-trùng nữa là con người, bà Hương vẫn bảo thế. Có lẽ cửu-trùng muốn tỏ cho bà biết chủ trương của bà đúng, nên đã run rủi cho ông Cai xin được việc cho Hoạt. Hoạt về với một sắc mặt hớn hở, sang báo tin ngay cho bà Hương. Bà Hương trông thấy Hoạt, hiểu ngay kết quả.

- Được rồi phải không ?

- Vâng, cháu sang báo tin cho bà biết đây. Gớm, ông Cai thân với ông chủ quá. Ông ấy đưa cái «đờ măng» của cháu cho ông chủ xem là ông ấy cười, gật lấy gật để ngay. Ông ấy lại chỉ cháu, hỏi. Ông Cai cháu nhận luôn cháu là cháu. Ông Cai cháu nói chuyện với ông chủ tự do như bạn, cũng giờ chân giờ tay.

- Thế bao giờ đi làm ?

- Hết tháng, bà ạ.

Bà Hương lẩm nhẩm :

- Hôm nay hai mươi bảy rồi. Còn ba hôm nữa thôi mà.

- Vâng, hôm nay hai mươi bảy ạ.

Bà Cả cũng chạy sang :

- Đây, cháu bà đã được việc rồi đây. Ông Cai quý hóa quá, thật là người thương người. Ông ấy quý bà thế, sao không thấy lại chơi đây luôn ?

Mặc dầu hà Hương thân thiết với bà Cả, mặc dầu bà đã lo cả đến vận mệnh gia đình bà Cả, bà cũng không dám ngỏ thật. Bà đành nói thác :

- À, chú cháu bận quanh năm. Mấy khi đi được đến đâu. Có tôi, thỉnh thoảng lại chơi với chú thím ấy thì có.

Bà Cả xum xoe bảo con :

- Ấy đi làm rồi, phải tìm cái quà biếu ông Cai đấy nhé.

Bà Hương nói đùa :

- Thế không biếu tôi à ?

Bà Cả có ngay bộ mặt của người chịu ân tình không thể trả bằng những thứ có thể cầm nắm được. Bà chỉ đáp bằng một đuôi mắt nặng những cảm hoài.

Khi Hoạt về rồi bà Cả cầm tay bà Hương, nói rất cảm động :

- Cháu nó kiếm được việc làm thì tôi cũng đỡ lo.

Bà Hương phác một cử chỉ tin kính, chỉ tay lên không:

- Trăm sự nhờ giới. Giới cứ cho sống, thế nào cũng có ngày «vinh hiển». Mình cứ ăn ngay ở thẳng, rồi ngài cũng mở cửa cho. Ai giàu ba họ, ai khó ba đời. Giới có phụ người tốt bao giờ.

* * *

«Giới không phụ người có lòng bao giờ !» câu thiên hạ đã nói từ nghìn xưa làm cho loài người lăm lăm không tin. Nếu quả có một ông trời riêng cho những «hảo tâm nhân» thì sao tai nạn lại có thể đến cho bà Hương một cách thê thảm như thế này.

Bà Cả, người bạn ruột lòng của bà đã lẫn ra sân kêu khóc như chính tai nạn giáng vào gia đình mình :

- Giới ời là giới ! Sao mà khổ thân chị tôi đến thế này. Chị tôi đã làm gì nên tội, chị tôi ăn ngay ở thẳng...

Bà Cả kêu trời, bà kể các đức của bạn để hỏi cao xanh thăm thăm sao nữ đầy đọa người lương thiện. Kêu khóc chán, bà vùng dậy. Bà quyết định cầm gian nhà bà đang ở, để lấy dăm chục bạc đền một ít cho nhà Xã Tê, cho nó khỏi thừa kiện lôi thôi, rồi sẽ liệu.

Sự vô ý của Tý, con trai bà Hương, đã gây nên hỏa hoạn. Căn nhà bà ở thuê cháy. Xã Tê, chủ nhà, nhất định bắt đền trăm rưỡi bạc, không sẽ đi thừa.

Đồ đạc, hôm cháy, nhờ có vợ chồng Hoạt lăn xả vào nhanh tay, thành thử những thứ «đáng giá» chạy được. Những thứ đáng giá đây là cái mâm đồng, vài cái nồi, giường phản, hòm quần áo, hai cái chăn. Có một thứ xa xỉ nhất là đôi cá bằng xứ cũng chạy được nốt. Nghĩa là những thứ cần, cứu thoát cả.

Bà Hương phải sang ở tạm nhà bà Cả. Mặt bà hóp hẳn và gầy đi nhiều. Bà thần thờ như người mất hồn. Ngày nào Xã Tê cũng lại thúc hà, không sẽ đi kiện. Bà và tất cả hai con sẽ phải «tù» cả. Bà Cả gân mặt bênh bạn :

- Này ông Xã ạ, ở đời không ai lại muốn «thất-cơ-lo vận» thế. Chẳng may cháu nó vô ý, nó nhờ tay, bà Hương tôi cũng thiệt hại ba bốn trăm bạc đồ chứ có phải không đâu.

Bà luôn luôn an ủi bạn :

- Chẳng may giới «tra tai» thế này, bà cứ ở đây với em, với vợ chồng cháu, rồi sẽ liệu. Bà đừng lo lắng quá mà khổ thân.

Đành rồi, sự thế đã đến thế, bà Hương còn biết nói thế nào. Tai giời nạn nước, ai biết trước được. Nhưng một đồng một chữ không có, Xã Tê ngày nào cũng giục nếu không xếp ngay trăm rưởi bạc giả y, y sẽ thừa. Bác Hoạt lúc này chạy đông chạy tây, cố vay trăm bạc lãi bao nhiêu cũng được, miễn cho bác góp mỗi tháng mười đồng, để đem về giúp ân nhân, mà cũng không được. Giữa lúc ấy thì ông Cai Phiên đến. Ông đến là quát ngay cháu :

- Thăng Tý, mày giết mẹ mày, mày làm ăn thế à ! Bây giờ ở vào đâu ? Đứng đường, đứng chợ mãi được à !

Ông tự cho ông cái quyền quát tháo ấy vì nơi ông quát tháo là nơi mọi người «nhờ vả» ông.

Bà Cả thấy ông Cai đến, vội gọi con dâu đi đun nước. Bà khoác vội cái áo dài, khúm núm :

- Lạy ông ạ.

Ông Cai cũng chẳng trả lời nữa. Ông lên mặt kẻ trên, hất hàm :

- Thế nào bà Cả, bác ấy vẫn đi làm đấy chứ ?

Ông Cai muốn hỏi cho nó «oai» đấy thôi. Sự thật, ông biết như ban ngày Hoạt vẫn đi làm. Vì sáng nào

Hoạt cũng phải đi qua chỗ ông làm, chào ông một lần rồi mới đến sở cơ mà.

Bà Cả xoa tay :

- Vâng ạ, nhờ ơn ông cháu vẫn đi làm ạ.

Ông Cai ngồi phịch xuống ghế :

- Bà bảo bác ấy làm ăn cho tử tế, đừng có đua đòi người ta... lôi thôi.

Rồi ông quay sang chị dâu :

- Tôi đã bảo bà mà con cái không dạy bảo chúng nó, rồi chúng nó thành quỷ sứ.

Bà Hương thở dài :

- Thì ông bảo nó nhỡ ra như thế, làm thế nào ?

- Nhỡ, nhỡ, thì cùm xác nó vào chứ lại. Đấy, thằng Xã Tê nó đi đâu nó cũng rêu rao, nó sẽ bỏ tù bác đấy, bác có nói nhỡ với nó được không ?

Tý len lét đứng ở dưới bếp nhìn trộm lên. Nó khóc rưng-rức. Khuyên ôm đầu em cũng khóc theo. Rồi khi nàng đã nín, bèn bảo em :

- Thôi, đừng khóc nữa. Chú nghe tiếng lại chết.

Quả như Khuyên đoán, chết thật, mặc dầu ông Cai không nghe tiếng các cháu ông khóc. Ông hút xong điếu thuốc, quăng xe xuống bàn, kéo một chân lên ghế, bảo vợ Hoạt :

- Bác gọi thằng Tý lên tôi bảo.

Khi Tý lên, ông Cai hỏi nó như người sùng sộ :

- Tý, đầu đuôi thế nào mà lại «đốt» nhà người ta ?

Đời có những sự vô lý, can thiệp cả vào những chỗ không dự gì đến mình, và can thiệp một cách như thù hằn.

Tý mặt tái xanh :

- Thừa chú, con nhớ tay...

Bà Hương khổ lắm, chẳng nhẽ lúc ấy bà lại bảo thằng cho ông em chồng bà biết, đừng «tra khảo» con bà.

Ông Cai nghe Tý nói, cười nhạo báng :

- Nhớ tay, sao mà không nhớ tay đốt cả xóm này đi có được không ? Xã Tê nó thì bỏ tù mà.

Tý sợ quá, òa khóc.

Bà Hương nhăn nhó, lắc đầu :

- Thôi, ông tha cho nó.

Đáng nhẽ bà bảo : «Thôi, ông mặc nó» mới đúng.

Ông Cai được thể lên câu :

- Mà còn bé mà đã «gan» tướng cướp thế, nhón lên rồi đến giết người thôi !

Có lẽ giờ sinh ra ông Cai chỉ để cho ông nổi những câu như chọc họng người ta. Bà Hương ruột đã nóng như lửa, lại bị em chồng nạt nộ con, bực mình không làm gì được em, bèn mắng dỗi con :

- Thật là mày hại cả nhà !

Rồi muốn cho khỏi chương tai, bà đuổi Tý :

- Thôi, ra chỗ khác đi, đừng đứng làm bận mắt tao đi. Tao đã khổ lắm rồi !

Bà Cả khúm núm nói với ông Cai :

- Xin ông, cháu nó dại.

Ông Cai lý sự :

- Đành rồi, chứ nó lại chả đại, khôn nó đã chẳng đốt nhà người ta.

Ông Cai đến để hỏi thăm, té ra ông đến để người được hỏi thăm uất thêm một lần, không phải vì nhớ lại tai nạn đã xảy ra mà uất, mà là uất vì những câu ông nói, nó quái ác làm sao ! Những chữ «đốt nhà, hại người, giết mẹ» của ông văng ra, nó như những mảnh sành vỡ vào nhau nghe rợn người.

Làm xong cái việc «nạt nộ», ông mới đóng đến vai hiệp khách :

- Thế bây giờ bà định thế nào ?

Bà Hương nhăn nhó :

-Tôi còn biết định thế nào nữa. Đành nhờ bà Cả đây ít hôm vậy, rồi liệu.

Ông Cai nghĩ một lát, rồi vùng đứng dậy :

- Thôi, để tôi giúp bà vậy.

Rồi ông gật gù :

- Đã bảo con cái không thể để nó lông-lao được mà... Bà Cả thấy ông nói thế, mừng rỡ, chen vào một câu :

- Vâng, ông giúp bà cháu một tay.

Bà Hương vốn đã biết tính em chồng, bà nói ngay :

- Thôi, cảm ơn ông, để tôi liệu xoay xỏa vậy. Rồi cũng đến xong.

Rồi đóng cửa :

- Có thiệt hại gì mấy đâu. Tôi chỉ khổ về chỗ không phải với ông Xã.

Ông Cai cười khẩy :

- Hừ, không phải mà thôi à, nó còn lòi thôi nữa ấy chứ lì.

Ngừng một phút :

- Thôi, bà cứ yên tâm, để rồi tôi chỉ giúp bà một cách là ổn thỏa ngay. Xã Tê nó biết điều thì chớ, nó không biết điều, cho nó muốn làm gì thì làm. Cứ là tha hồ cho nó thừa kiện.

Bà cả sướng rơn, bà nhìn ông Cai một cách kính phục:

- Vâng, xin ông lo liệu giùm cho bà Hương tôi.

* * *

Thì đây, ông Cai đã giúp bà Hương, giúp chị dẫu ông. Một hôm sau, ông lại với một người trạc độ ba mươi bảy ba mươi tám. Bà Cả và bà Hương đều ngờ ngợ hình như gặp người này nhiều lần mà không nhận ra.

Ông Cai giới thiệu là ông Xương Thái.

- Ông Xương Thái đây nghe nói bà chị tôi chẳng may... lại hỏi thăm.

Bà Hương chấp tay từ tốn :

- Đa tạ ông.

Ông Xương Thái là một anh chàng láu lỉnh, nhờ cơ ngơi cha mẹ để lại, có hàng tạp hóa ở Gia-Lâm, người mà ông Cai làm mối Khuyên giao trước. Sau lời giới thiệu của ông Cai, Y liền láu làm bộ che chở :

- Bà và cô (mặc dầu Y chẳng trông thấy Khuyên ở đây) không lo. Bác Xã Tê vẫn đi lại nhờ vả tôi, tôi bảo một tiếng là được. Rồi liệu cho y trăm bạc là xong.

Cái trăm bạc y nói khiến bà Cả ngờ y không rõ tình cảnh bạn mình. Bà bèn bảo y :

- Có phải ông Xã Tê vẫn đi lại đàng ông thì xin ông nói giúp hộ một tiếng để bà Hương tôi giả góp, mỗi tháng mười đồng.

Ông Cai xua tay, chêm ngay :

- Không phải giả góp, rồi đâu có đây !

Bà Hương thừa biết câu chuyện sẽ đi đến đâu, chán ngắt. Bà đành phải nói một câu :

- Xin đa tạ hai ông.

Khi ông Xương Thái về, ông Cai đưa ra đến đường cái thì trở lại. Ông có điệu bộ của tên thầy cò.

- Đấy bà xem người ta có phải người thủy chung không ? Nghe nói là chẳng may cháy nhà, người ta lại hỏi thăm đấy. Và người ta lại hứa sẽ bảo Xã Tê giúp bà đấy.

Bà Hương không trả lời, tèm nôt mấy miếng trầu.

Ông Cai uống xong một lúc ba chén nước, hút luôn một chập bốn điếu thuốc lòn, và đằng hắng để lấy giọng, rồi mới vào đề :

- Đấy bà xem tôi tận tâm với bà không ! Khi trước người ta nhờ tôi lại nói với bà, tôi đã bẽ với người ta một lần mà bây giờ tôi lại dám nói. Thế mà người ta là người tử tế người ta cũng nghe.

- Ông nói gì với người ta ?

Ông Cai tưởng nắm phần thắng, chề môi, gật gù :

- Việc khó đến thế mà tôi nói cứ chôi băng băng. Bà xem tôi có tài không nào !

Bà Hương vẫn đợi xem cái tài của ông.

- Tôi thấy tình cảnh bà cấp bách, tôi liền đến nói với ông Xương Thái. Tôi nói hết tình cảnh của bà, và bảo ngay ông ấy nếu quý bà thì giúp bà phen này. Ông ta bằng lòng ngay. Ông ta bảo tình chẳng đi thì tình còn lại. Ông ta bằng lòng giúp bà vài trăm. Bà có bằng lòng không ?

Lẽ tất nhiên là bà Hương từ chối :

- Thôi cảm ơn ông, tôi không dám nhận !

Ông Cai hếch mặt :

- Sao bà không lấy ?

Bà Hương cười cái cười héo như tàu lá sen :

- Tôi với ông là không quen biết nhau, sao tôi lại đi lấy tiền của ông ta là nghĩa làm sao ?

Ông Cai «hì hì» một cái, gật gù :

- Bà rõ thật thực thà quá, bà cứ lấy rồi liệu nào. Miễn được việc đã rồi hay.

Bà Hương nhất định từ chối, giao hẹn :

- Ông có lòng tốt, thấy tôi vận hạn, giúp tôi. Nhưng tôi xin cảm ơn, tôi không thể lấy thế được ! Sao tôi lại lấy thế !

Giá không nghĩ đến chỗ ông Cai giúp bà tìm việc cho Hoat, bà đã nói «toạc móng heo» : «Ông đừng có lời thôi, những đồng tiền như thế tôi không thèm».

Ông Cai thấy cần nói rõ, bèn bảo :

- Đây này, tôi nói ngay thế này cho bà yên tâm này. Ông Xương-Thái bằng lòng đưa bà năm trăm, nếu bà thuận gả con cái Khuyên cho ông ấy. Đáng nhẽ ông ấy cũng không hỏi nó nữa đâu, nhưng vì nể tôi, thương bà, ông ấy lại nghe vậy. Đấy, chỗ chị em tôi không có đồng tiền giúp bà, thì tôi có cái công cũng là tiền. Bà có bằng lòng thì để tôi nói với ông ta, ông ta đưa ngay.

Bà Hương không mong gì hơn được nghe ngay cho khỏi bức mình. Đằng nào cũng một lần :

- Tôi đã nói với ông việc ấy không xong, và cháu nó cũng không thuận ! Ông làm ơn nói lại với người ta thế!

Ông Cai tuy biết không lung lạc nổi chị dâu, nhưng ông theo triết đề câu : «Còn nước còn tát».

- Ông Xương-Thái lại hứa nếu bà bằng lòng, ông ấy sẽ biếu bà miếng đất hơn trăm thước và giúp bà ba gian nhà lá ở tạm.

Bà Hương chặt một lần cho đứt hẳn :

- Tôi xin ông nói hộ tôi với ông ấy cháu nó không bằng lòng, ông ấy có cho tôi vạn bạc, tôi cũng chịu !

Đến thế, ông Cai vẫn còn cố vớt :

- Nó không bằng lòng thì bà là mẹ nó, bà bắt nó thế nào, nó chẳng phải chịu.

Bà Hương không muốn nghe nữa, chấm hết câu chuyện «mối lái» :

- Thì ông mất gì, được gì, ông phải bận tâm thế. Ông cứ bảo người ta là tôi không bằng lòng có phải xong không. Việc vợ chồng mà nài ép có hay đâu.

Cái tật của những kẻ khinh bạc là mưu-sự không thành sẽ nói những câu «đào đất đồ đi», ông Cai chê môi :

- Tưởng là bà khôn quẩn thì tôi giúp bà vừa được tiền tiêu, vừa đỡ bị thua kiện. Chứ nếu tôi biết bà còn có thể xoay xỏa được thì tôi hơi đâu. Mặc ông có rở, mặc bà có quai.

Rồi ông Cai đứng dậy đi về.

Bà Hương tiễn ông ra ngõ, quay lại đã thấy bà Cả mặt rầu rầu, nước mắt ràn rụa :

- Tôi không ngờ bà cơ khổ đến thế này, giờ ời là giờ ời!

Cái phút bị «tùng sảo» của bà Hương, bạn bà cảm thông thấy cho nên mới có lời này. Bà Hương không thể cầm nước mắt cũng nức nở.

- Tôi không ngờ ông Cai lại đối với bà như thế. Sao bảo ông ấy quý bà lắm cơ mà. Tôi thật không ngờ !

Bà Cả ngờ thế nào được, vì bà cảm sự đời bằng lòng, mà lòng bà thì thuần hậu, bà có thể ngờ thế nào lại có những thứ người đang tử tế mười mươi đấy, nhưng nếu khi bạn không chiều lòng được vì là lời yêu cầu đê hạ quá, là đâm giận rồi rồi thù hằn ra mặt ngay.

- Tôi cực lòng lắm bà ạ, ông nhà tôi mất đi, có một ông em đầy thôi. Cả năm chả đến nhà tôi một lần. Có việc gì cho mời thì kênh càng chán mới đến. Có đưa

cháu chỉ định làm mỗi chỗ mình nhờ vả để đi lại cho dễ.

Bà Hương khỏ lăm phải nói rõ như thế vì cung cách ông Cai thế nào bà Cả biết cả rồi.

Ai đã từng yêu bạn qua các thăm sử của thân thể bạn mới rõ tâm trạng bà Cả lúc này. Bà thấy thương bà Hương rộn lên. Từ lúc ông Cai về cứ nói một câu với bà Hương là bà lại mếu máo lại sụt sịt. Nhưng cái phút tình cảm ấy qua đi, hiện cảnh ló đầu như một mũi nhọn. Xã Tê chốc nữa sẽ đến, nếu không có tiền đền y, y sẽ làm lòi thối.

- Bây giờ làm thế nào ?

Bạn bà đành là không có rồi. Mà không có không xong. Hoạt đi vay nhón nháo ba bốn hôm nay cũng chẳng được. Hừ, đời có những phút treo neo, chỉ một món tiền đến là bao nhiêu nguy cơ lụi hết. Thế mà không có, ngồi than thở với nhau mãi cũng thế. Nghĩ mãi, nghĩ mãi, chỉ còn một cách là lại nhà cụ Cửu xóm dưới may ra... Một nét mừng hiện lên mặt, bà lấy khăn lau mặt, rồi nhặt một miếng trầu :

- Bà ạ ! Chị em mình xưa nay ăn ở có bất nhân bạc ác gì mà giờ đây đọa thế này. Hôm qua ra miếu lễ, tôi đã kêu cầu với các ngài rồi. Xin các ngài cởi mở cho phen

này.

* * *

Bà Cả đi đến nhà cụ Cửu.

Cụ Cửu Văn là tay cho vay lãi, cầm đất ruộng xưa nay.

- Lay cụ ạ !

Cụ Cửu vừa đi đâu về chưa kịp bỏ nón chóp rứa, đưa tay lên ngang nón nhìn :

- Ai đấy ?

- Thừa cụ, cháu đấy ạ !

Cụ Cửu nhìn lại một lần nữa :

- À, bà Cả đấy à ! Có việc gì thế ?

- Tôi lại nhờ cụ một việc đây.

- Lành hay dữ hở bà ?

- Thừa cụ lành ạ !

Cụ Cửu chỉ vào buồng khách :

- Thế bà đợi tôi một tí nhé, tôi rửa mặt một cái rồi ra ngay.

Một lát sau cụ Cữu ra với cái áo chần thủ màu hạt dẻ, trông tiên phong đạo cốt. Trông cụ ngoài đường không ai đoán cụ lại làm cái nghề «bóc áo tháo cây» này.

Giót một chén nước, đưa mời bà Cả, cụ Cữu vuốt mấy sợi râu lơ thơ, hai đầu ngón tay soăn soăn : ngón tay cái với ngón tay chỏ vè râu như ta se chỉ. Có khác là khi rời tay, râu cụ cũng không chập vào nhau.

- Bác Cả nhà bà vẫn đi làm đấy chứ ?

- Đa tạ cụ, cháu vẫn đi làm ạ !

- Bác ấy được mấy cháu rồi nhỉ ?

- Bẩm cụ, cháu hai mươi bảy ạ !

- Bác ấy được mấy cháu ?

- Bẩm cụ cháu còn hiếm lắm ạ !

Cụ Cữu gật gù, nhìn bà Cả một cái nhìn luyện-tiệc :

- Thăm thoát chóng nhỉ ! Mới ngày nào bằng tí, bây giờ đã vợ con rồi.

Rồi cụ mớ màng cặp mắt ướt, dơ tay lên chán, nghĩ nghĩ :

Hồi ấy... bác Cả bao nhiêu nhỉ ?

- Hồi ấy cháu lên hai ạ !

- Hai mươi bốn năm rồi nhỉ, bà Cả nhỉ, chóng thật !
Hồi ấy...

Cụ Cữu nói hai lượt, chữ hồi ấy. Hồi ấy... cái hồi ông Cả chết vừa đoạn tang thì cụ mượn người lại hỏi bà Cả về làm lẽ. Bà Cả không thuận. Hai mươi bốn năm nay, phút này bà Cả mới lại ngồi trước mặt cụ Cữu.

Tuổi tác cũng không đủ sức mầu nhiệm để diệt quá-vãng, cụ Cữu nhớ, như mới hôm qua, sự đến hỏi bà Cả :

- Hồi ấy giá giò thương...

Bà Cả không muốn nhắc lại chuyện mà hồi còn con gái bà đã chẳng nghe. Bà bèn nói ngang :

- Thừa cụ, tôi có việc muốn nhờ cụ, cụ làm ơn giúp cho.

- Được bà cứ nói.

- Tôi muốn nhờ cụ cầm cho tôi lấy trăm bạc miếng đất của tôi.

- Bà cần tiền làm gì ?

- Tôi có việc phải tiêu.

Cụ Cử nghĩ một lúc. Trong khi ấy, cụ rít mấy điều thuốc Lào. Cái xe trúc cứ buông ra lại bắt lấy. Sau khi đã để cho khói thuốc thấm vào cốt tủy để những câu trả lời cho chín, cụ mới nói :

- Bà để mười hôm nữa tôi trả lời bà. Bây giờ tôi chưa sẵn tiền.

Bà Cả thất vọng ra về. Bà nghĩ mãi không hiểu sao cụ Cử lại không cầm cho bà. Tay có bạc vạn, chuyên sống về các cuộc cầm bán lại không có một trăm bạc là nghĩa thế nào ? Sự bần khoản của bà được giải nghĩa mấy hôm sau ở miệng Hoạt :

- Có phải u hỏi cầm đất cho cụ Cử ?

- Sao anh biết ?

- Con thấy con ông Phó Thảo nó làm sở con, nó bảo cụ Cử nói với thầy nó chê miếng đất nhà ta không đáng trăm bạc, u lại đòi cầm những một trăm.

Bà Cả chép miệng, thở dài :

- Cái nhà cụ ấy thế mà chẳng biết gì. Nguyên cái đất không đã sào hai. Sào hai bây giờ cũng năm trăm bạc rồi. Lại còn nhà chưa kể !

Hoạt bữu môi :

- Thì u bảo, cái nghề cầm bán hay dìm của.

- Tùy từng thứ dìm, đất cát nó dành dành ra đấy chứ !

- Ai cũng như u còn nói chuyện gì nữa... chắc u cầm để đưa giúp bà Hương chứ gì !

Bà Cả lẳng lẳng không đáp.

* * *

Bà Hương đi đâu về mặt tái ngắt. Bà hỏi luôn Hoạt :

- Bà đâu anh ?

Hoạt nhìn trước nhìn sau, rồi hỏi vợ :

- Bà đâu, nhà ?

Vợ Hoạt đang cạp lại cái giỏ, lắc đầu :

- Bà vừa đi đâu đấy mà.

Bà Hương gọi Hoạt ra một nơi, bà than thở :

- Tôi vừa ở chơi đằng kia về, tôi nghe người ta nói bà nhà ta định cầm đất cho cụ Cữu có phải không ?

Hoạt chối ngay :

- Cháu cũng không rõ, vì u cháu có nói chuyện gì đâu.

Bà Hương lắc đầu ngao ngán :

- Tôi làm phiền bà và bác quá. Nhà cửa đã chật chội thế này, mẹ con tôi lại còn sang quấy quả.

Hoạt nhăn nhó :

- Kìa, sao bà lại nói thế, chẳng qua nhờ nhàn bà mới sang đây với u cháu và chúng cháu. Không thì khi nào? Chúng cháu nhờ vả bà nhiều chứ !

- Bà lại định cầm nhà lấy tiền cho tôi giả Xã Tê chứ gì. Bà làm thế, tôi khổ lắm đấy. Thà tù tội chứ để bà cầm cố, tôi không đành tâm. Tôi đã lại khát với ông Xã Tê mỗi tháng tôi giả góp sáu đồng.

- Ông ta có bằng lòng không ?

- Xem ý ông ta thì bằng lòng, còn bà Xã hình như không chịu.

- Không chịu cho bà giả góp ?
- Chắc thế, vì bà ấy bảo giả góp bà ấy tiêu hết.

Hoạt tức, nói :

- Thế thì bà cần gì, không góp thì đã chết ai, thì lên quan cũng đến giả dần chứ sao. Đừng có bà có mà bà tiếc không giả mới sợ chứ.

Đang nói chuyện thì bà Cả về. Bà Hương vội chạy lại. Bộ diện nhăn nhó của bà Hương khiến bà Cả hiểu ngay. Bà hỏi :

- Anh nó lại nói chuyện gì... với bà.
- Không, tôi thấy người ta nói chuyện bà định cầm đất cho cụ Cửu, tôi hỏi bác Cả xem có phải không.

Tất nhiên bà Cả chối. Nhưng con mắt của bà Hương nhận ra ngay chỗ dấu diếm của bạn. Bà bèn nắm tay bà Cả :

- Chỗ chị em lúc tôi hoạn nạn bà nghĩ đến tôi, thế là tôi sung sướng rồi. Bà đừng cầm cố lô thôi, nó phiền ra. Tôi đã nói với ông Xã xong rồi.
- Ông ấy bằng lòng à ?

- Chưa bằng lòng nhưng rồi cũng phải xong.

Rồi bà Hương năn nỉ mãi xin bạn đừng bắt mình phải thắc mắc về sự cầm bán.

- À, nếu ông Xã bằng lòng cho giả góp thì không cần.

Bà Hương lại hiểu ngay bà Cả bảo không cần là vì nghĩ đến số lương hàng tháng của Hoạt.

* * *

Câu «Mọi sự đều sẽ xong cả» dùng cho những người nhiều đức. Cảnh nguy ngập của bà Hương tưởng như trời long đất lở, ai ngờ tạo hóa chỉ thử thách qua loa thế thôi, lại thu xếp xong ngay.

Khuyên, vì không đành tâm với sự tăng cũ thiếu của mẹ, lại phải đến làm công cho hiệu thuốc lão Đồng Xuân. Ông bà Đồng-Xuân vốn là người chất-phác, quý người, nên sau khi nghe nàng kể tình cảnh, bằng lòng cho vay trước trăm bạc, và chỉ trừ mỗi tháng có nửa lương thôi.

Thoát được sự đe dọa của Xã Tê, bà Hương lại chợ búa như cũ. Trong có nửa năm giờ, bà đã khôi phục được cơ nghiệp. Nghĩa là bà lại thuê được gian nhà của một người cũng ở xóm ấy.

Trời ơi ! sự thuê nhà của bà mới chật vật làm sao ! Cả xóm còn thừa mấy gian mà không ai dám cho bà thuê cả. Phải, nhà thì nhà lá, lại cho người đã có thành tích đốt ra gio «dinh cơ» ông Xã Tê vừa rồi, thì ai còn can-đảm.

Sự đời cũng lạ, có phải bà Hương đi thuê nhà chỉ cốt đốt của người ta đâu, sao người ta cũng sợ.

Gian nhà bà thuê được đây là của chú họ nhà bác Hoạt gái. Bác Hoạt gái đã phải nỗ lực trần tình, chú bác mới bằng lòng để bà Hương thuê.

Nhưng tháng đầu ông ta cũng lại hàng chục lần, lại chỉ để nói một câu :

- Bà và các bác ở trông nom «bếp núc» giúp tôi một tý nhé ! Nhớ một cái oan gia đấy. Tôi nể chị nó lắm, mới để bà ở.

Bà Hương những khi ấy chỉ tươi cười đáp ông chủ nhà quá lo xa :

- Vâng, ông cứ yên tâm. Tôi xin bảo cháu cẩn thận.

Nhờ có cuộc «hỏa thiêu» rạo đầu năm mà bây giờ nhà bà Hương có bàn mới, một vài thứ lặt vặt mới. Bao giờ cũng thế, sau cơn bão tố là phong quang. Sự phong-

quang của gia đình bà Hương, cả xóm đều biết. Họ đã sì sào :

- Thế mà bà Hương lại «lên» nhi ?

Họ sở dĩ bảo gia đình bà «lên» là vì họ đến chơi, họ thấy nhà cửa «diễm-dấn» hơn trước. Có cả tranh tứ bình nữa cơ đấy.

Sự thực không phải bà Hương đã nghĩ đến việc trang hoàng nhà cửa. Bộ tứ bình này bà mua lại có bốn đồng của một dân bẹp đem ra chỗ Thạch Lỗi bán. Bà lên buôn sắn, thấy rẻ bà mua về cho Tý «cheo chơi».

Và bộ quần áo mới, có lẽ thế, của Tý cũng là một cơ cho họ sì sào sự thịnh đạt của bà Hương. Có lẽ chưa có bao giờ bà Hương làm ăn dễ như dạo này. Buổi chợ nào bà cũng được ít nhất một đồng, đồng rưỡi bạc lãi. Có khi hai ba, bốn đồng cũng nên.

Cũ này bà đi chợ luôn nên phải mượn con bé con để nó com nước và coi nhà.

Sự mượn đứa ở này cũng lại là một cơ nữa cho họ ca tụng vụng làm ăn của bà.

Câu thơ

*Ngày mai trời lại ửng hồng,
Gió ngàn còn lộng, hoa lòng còn tươi*

Đặng Đình Hồng

rất đúng cho từng trải của bà Hương lúc này.

Ngày mai trời lại ửng hồng. Phải sống lắm để có thể thốt ra như thế. Nguy nan ư ? rồi cũng phải qua. Buồn thảm ư ? rồi cũng phải hết. Điều quan hệ là giữ được lòng mình. Sự sàu nhiệm này phải là kẻ đã từng nhào nặn thân mình theo các phù trầm của thế sự đa đoan của số kiếp, cay cực của tâm linh mới có thể được.

Ngày mai trời lại ửng hồng. Nó phải là triết lý của tất cả loài người. Có hiểu như thế, cảm như thế, tin như thế, mới bền vững nổi trước ngang ngửa, cười trong lúc giờ tay chia biệt, vai trong cảnh gian lao.

Đời chỉ là «vấn đề» cảm thông. Cảm thông được cái tận cùng của sự vật, an, nguy vong, thịnh, đều có cái nghĩa cao đẹp ẩn bên trong. Những buổi hoàng hôn, tiễn đưa tri kỷ đi không mong ngày trở lại ở một ga xép. Hừ không phải là không nỡ nuốt, không phải là không chết đứng khi tàu quay bánh, thuyền bẻ lái. Những phút trời thảm đất sàu ầy mà giữ được hoa lòng, thì gió ngàn

bao giờ mà chẳng có, một buổi mai kia, người cũ trở về, hoa lòng lại tươi thắm như xưa.

Muốn sống cho vững, cho không bế tắc. muốn «thi gan cùng tuế nguyệt», phải cầm nắm trong tay cái ý niệm : «Ngày mai trời lại ửng hồng».

* * *

Khuyên làm công cho ông bà Đồng Xuân đến hôm nay là được hơn một năm. Nàng được ông bà Đồng Xuân tin cậy và coi như con. Bây giờ nàng không phải phong thuốc Lào nữa. Ông bà Đồng Xuân vì biết rõ những đức tính của nàng, ủy thác cho việc ngồi bán hàng và thỉnh thoảng đi thu tiền ở một vài cửa hiệu.

Những sự mua bán thường ngày một tay nàng xuất nhập. Dĩ chí đến thẳng bếp mỗi ngày lấy tiền chợ cũng ra quầy, hỏi nàng.

Nàng lại còn được cả cái quyền bán chịu cho một vài người. Ông bà Đồng Xuân vẫn mừng thầm được người trông nom đỡ việc cửa nhà.

- Cô Khuyên ngoan quá ! Không tơ hào một đồng kềm.

Đức hạnh vốn là ngọn đèn nghìn nến, làm cho người

ta khi đã tin thì tin không kém gì mình. Có khi hơn là khác.

Chẳng những Khuyên chỉ làm công cho ông bà Đồng Xuân trong phạm vi cô bán hàng, nàng còn là tay đắc lực trong những ngày cỗ bàn.

- Cô Khuyên mua vừa được rẻ vừa được tốt !

Kỳ giỗ ông thân sinh ra ông Đồng Xuân vừa rồi, được tất cả các thân bằng cố hữu khen thợ nấu giỏi, khác hẳn mọi khi. Người thợ ấy là con gái bà Hương, là Khuyên.

Chính bà Đồng Xuân đã phải bảo nàng :

- Cô đừng đi lấy chồng nhé, cứ ở đây với tôi mãi nhé !

Để cho ông Đồng Xuân phải cười bảo :

- Thế thì bà phải liệu thế nào, chứ lại bắt cô ấy ở nhà suốt đời à ?

Bà Đồng-Xuân thỉnh thoảng cũng có cho vay. Nhưng cho ai vay bà cũng hỏi nàng :

- Cô trông bà ta thế nào ? Có nên giúp không ?

Người nào nàng bảo cho vay là y như người tử tế. Người nào nàng đã chê thì thôi, chỉ ít lâu các bạn bà

hàng nói chuyện, bà Đồng Xuân thấy ngay kẻ ấy đã «chây» một vài đám rồi.

- Không nghe cô hôm nợ thì hỏng. Bác Bân, cô đoán thế mà đúng, nợ của bà Nam-Lai trăm bạc vỡ trắng.

Những con nợ từ hai ba năm về trước, hỏi như kéo kẹo không giả, đến lượt Khuyên đi đòi thì chẳng nhiều thì ít, họ cũng trả rồi dần cũng hết.

Cô Khuyên, cái gì cũng cô Khuyên, đi đâu cũng cô Khuyên, ai vay mượn cũng cô Khuyên. Khóa chùa Hương năm nay cũng có cô Khuyên. Các con nhỏ bà Đồng Xuân cũng cô Khuyên đóng sách, vá quần áo. Mẹ già ông bà Đồng Xuân cũng cô Khuyên đã giàu. Dem tiền về đóng góp ở nhà quê, tận Phủ-Lý, cũng cô Khuyên. Tiền đóng họ, cũng cô Khuyên đi đóng. Ông Đồng Xuân may áo đoạn để tháng tám về hội làng, cũng cô Khuyên đi chọn hàng. Bánh chưng tết cũng cô Khuyên gói, cỗ tháng tám của trẻ con, cũng cô Khuyên bày.

Còn việc này mới quý hóa làm sao, bà Đồng Xuân ốm thập tử nhất sinh mất vừa đúng một tháng cũng cô Khuyên lấy thuốc, nhất là sắc thuốc. Cô Khuyên lại xin bà Hương ở luôn bấy hôm không về nhà để đêm cho bà Đồng Xuân uống thuốc, nâng giấc bà, trong những

ngày bệnh nguy kịch.

Cô Khuyên trở nên người con gái yêu quý của ông bà Đồng Xuân. Nếu ông bà Đồng Xuân có con gái cũng chỉ tin cậy đến thế. Còn cái tài quán xuyến cửa nhà, cái bụng ăn ở thì vị tất con gái bà Đồng Xuân đã có thể sánh được.

Nàng không thể vắng cửa hàng một buổi. Hôm vừa rồi nàng mệt nghỉ, ông bà Đồng-Xuân nháo lên, đến tận nhà hỏi thăm và mời ông lang rôi rít.

Lần nào gặp bà Hương, bà Đồng Xuân cũng nắc nỏm khen Khuyên.

- Bà có cô cháu quý hóa quá. Thật nghìn người không được một như cháu. Tôi thật may, giá không có cháu giúp đỡ có lẽ không đi được đến đâu.

Câu «Linh tại ngã, bất linh tại ngã» ở trường hợp Khuyên trong gia đình ông bà Đồng-Xuân mới đáng làm sao.

Một lần nàng ngồi bán hàng vô ý lấy phải đồng ván giả. Vì nàng nhớ người vẫn mua quen, nên đến tận nhà bắt đổi. Lúc về gặp mưa ướt lướt thướt, ông bà Đồng Xuân đều bảo :

- Cô đi đâu sao không đi xe về có được không ?

- Cháu ra chỗ đầu cầu đôi hai hào đây ạ.

- Hai hào nào ?

- Sáng cháu lấy nhảm của bác hàng gạo. Bác ấy đưa giả đồng ván kèn.

Ông Đồng Xuân lắc đầu :

- Nhảm thì đợi lúc khác người ta đến mua thì đổi. Không đòi được thì thôi. Đi mua nhớ cảm chết đây.

Khi người ta đã bán khoản cả đến sức khỏe của nhau như thế tức là đời cũng ăn khớp với nhau nhiều lắm rồi.

* * *

Bà Đồng-Xuân dặt tay bà Hương mời vào trong xập. Bà tự tay pha nước và pha thứ chè Thiết-la-Hán của người ta mới biếu, chưa dỏ uống lần nào.

Bà Hương bao giờ cũng thế, hề được mời đến chơi những ngày giỗ tết là y như cũng nói :

- Cháu nó còn dại lắm, có điều gì sơ-xuất xin ông bà cứ dạy dỗ cho.

Đề khi nói xong, bà Đồng Xuân lại kể một thôi những đức tính của nàng.

Bà Đồng Xuân khẩn khoản giữ bà Hương lại ăn cơm:

- Bà bận quanh năm, hôm nay bà cứ nán lại với cụ tôi và chúng tôi một hôm đã nào.

Sự trân trọng của bà Đồng Xuân khiến bà Hương không thể từ chối.

Cơm nước xong bà Đồng Xuân bèn bảo :

- Chỗ chị em, tôi xin thưa với bà một điều mong bà để ý cho.

- Xin bà cứ dạy ạ !

- Tôi có miếng đất ở cửa chợ làm đủ cái nhà gỗ năm gian. Tôi muốn bán để bà rưng rão vài gian ở cho gần gần.

Bà Hương cười nhẹ :

- Thưa bà, đa tạ bà. Tôi làm gì có tiền dám nghĩ đến việc ấy !

Bà Đồng Xuân gật gù, rồi cao giọng :

- Chỗ chị em bà cho phép tôi tính thế này. Miếng đất ấy tôi chỉ tính bà hai trăm thôi. Bà cứ lấy đi, bà cho dần dần ba đồng cũng được. Còn tiền làm tôi cũng xin giúp bà. Không bao nhiêu, chỉ ba trăm thôi. Chứ đi ở thuê, ở mượn nó chật chội và lịch kích lắm. Rồi mỗi tháng bà cho lại tôi bao nhiêu thì cho. Nhờ giờ tôi làm ăn cũng được dư dật một chút. Muốn gần gũi đây, cho cháu đi lại nó tiện.

Bà Hương cảm kích đáp bằng một giọng nó làm cho bà Đồng Xuân tê tái vì không giúp được :

- Ông bà thương cháu và tôi thế là quá lắm rồi. Tôi không bao giờ dám quên ơn ông bà. Vì chỗ tôi ở bây giờ năm mười năm đã quen, không muốn dịch đi nơi khác. Với lại có bà bạn như ruột thịt, đi không đành tâm.

- Thì cũng ở quanh đây chứ đi tỉnh nào bảo xa cách.

Nói mãi cũng không được, bà Đồng Xuân đành bảo :

- Thôi bà chưa bằng lòng cũng được, nhưng bà cứ nhớ cho một điều lúc nào bà có việc cần tiêu bà cứ nói một tiếng. Tôi vui lòng đưa bà tiêu đỡ ngay. Chỗ chị em đã biết nhau, một mặt người mười mặt của cần gì ! Cháu Khuyên ở đây cũng như con tôi !

Bà Hương về kể lại cho bà Cả nghe. Bà Cả sung sướng nói vung :

- Phải, ở đời thiếu gì người phúc đức. Ông bà Đồng Xuân buôn bán ở đây ngót mười năm rồi, ai cũng chịu là người biết điều. Xem ý ông bà ấy quý cô cháu lắm đây !

- Vâng, cháu nó cũng mến ông bà ấy.

Bỗng bà Cả buồn thiu, bà ghen ngào :

- Bà mà đi ở nơi khác...

Rồi nước mắt từ nẻo nào đến tụ ở mí mắt.

Bà Hương hoảng hốt, cầm tay bà Cả :

- Kìa, sao bà lại nghĩ thế. Đời nào tôi lại bỏ đi nơi khác là thế nào. Ở đâu cũng chẳng bằng ở đây.

- Thật nhé bà nhé bà đừng dọn đi đâu cả nhé, bà nhé !

Bà Hương cười nở nang để làm cho bà Cả vững tin :

- Ô, tôi đại gì lại dọn đi đâu. Cứ là trăm tuổi ở cái nhà này !

Bà Cả chép miệng :

- Thôi chị em mình giàu nghèo cứ hôm sớm trông thấy nhau là sung sướng rồi. Việc gì phải nhờ vả ai. Đã hay ông bà Đồng-Xuân tốt thật đấy, nhưng sao bằng chúng ta ở với nhau.

- À cái tình của tôi với bà không thể có gì sánh được.

Bà Cả hể hả bèn nói cho bạn biết con trai thứ của bà sắp về :

- Cháu bà thôi việc rồi đấy bà ạ. Cháu viết thư cho tôi bảo để về đây tìm việc.

Rồi tính đốt ngón tay lẩm nhẩm :

- Cháu đi tất cả thế là ba năm rồi cơ đấy. Cháu đi từ năm mười chín, năm nay cháu hai mươi hai mà lị !

- Sao cậu ấy đang làm việc ở ngoài ấy lại về.

- Cháu bảo sở loại người !

Bà Hương cười nhẹ nhàng :

- Được rồi, về đây rồi ta lại lo cần gì !

Rồi vỗ vỗ vào bàn :

- Phải đẩy cháu về đây lại hơn. Tội gì mẹ một nơi con một nơi. Đất Gia Lâm này thiếu gì việc. Và giá có làm

ở Hà nội, ta mua cái xe đạp sớm đi tối về cũng được cơ mà.

* * *

Bà Hương hôm nay từ sáng đến giờ cũng lúnh quýnh, hết ra lại vào, đứng ngồi không yên. Bà mừng vì Đắc sắp sửa về chuyến tàu chiều. Thình thoảng bà lại chạy sang bà Cả, hỏi :

- Cháu về chưa hở bà ?

- Thì bà hãy ngồi đây một tí đã nào, đi đâu mà vội !

Người ta khi đã lấy lòng ở với nhau, một sự của con vui mừng đều có nhau cả. Bà Cả nhận thấy chỗ hân hoan của bạn, hỏi hả :

- Tôi đã bảo làm cơm để bà và cô cháu sang đây ăn cơm nhân thể có cháu về.

Bà Hương đón ngay :

- Vâng, thế thì còn gì bằng !

Hạnh phúc ! người đời cứ phải tìm ở giới nam biển bắc nào ! Cứ phải tìm trong những chỗ lắt léo ! Họ hiểu hạnh phúc theo sở thích riêng. Một cặp trai gái yêu nhau, mong lấy được nhau là hạnh phúc. Không, không

cần phải «tiểu thuyết» đến thế ! Hạnh phúc thật cũng như chân lý ở khắp mọi nơi mọi chỗ. Từ việc nhỏ như chôn kim, đến chỗ to như Thái Sơn. Tùy theo năng lực cảm xúc, loài người rất có thể hưởng hạnh phúc một cách dễ dàng. Điều cốt yếu phải tu thế nào cho cảm xúc mạnh. Những cái cỏn con, nếu cảm xúc được mạnh cũng là hạnh phúc đấy.

Một người con đi làm xa về, hai người đàn bà đều sung sướng đón. Người con ấy lại không phải là ông Huyện về thăm nhà, cũng không phải du học ở tây về, cũng không phải nhà đại thương bên tàu ở ngoại quốc trở về với hai va-li đầy vàng. Nhất người con ấy lại chỉ là anh thợ máy, lại là anh thợ máy bị loại.

Bà Cả và bà Hương đã nhìn rõ và tiếp nhận hạnh phúc đúng chỗ và đúng nghĩa của nó. Sự trở về của một người con là quý, những cái bám vào đứa con ấy chỉ là phụ, Sao nhiều khi ta lại quý cái phụ hơn. Vì loài người đã mất nguyên-tính, bị chi phối bởi bao nhiêu di truyền tập quán !

Chỉ một chữ con không, không đủ làm cho cha mẹ sung sướng hay sao ? Chỉ một chữ con không, không đủ làm cho người mẹ hồi lòng hay sao ? À, nếu ta không hiểu rõ điều này ta thử nghĩ nếu một người chỉ quý con ở danh vị thì một đằng là con chết để cha mẹ chỉ hưởng

có bằng cấp, tiền bạc, danh phận của con. Một đằng để con sống danh vị, tiền-bạc, bằng cấp chết. Đằng nào hơn ? Hiểu như thế ta sẽ thấy đứa con không đã là một thứ gì quý lắm, quý lắm rồi ! Không cần phải có những cái bám vào đứa con ấy để làm nổi bật lên trong những ý yêu thương những lòng quý mến.

Đắc còn lộp cộp giày ở ngoài ngõ, bà Hương đã vội chạy ra :

- Ô kìa, cậu đã về đấy à !

Đắc bỏ va-li xuống đất, chấp tay :

- Lạy bà ạ !

- Gớm, ở nhà mong cậu mãi sốt cả ruột !

Bà Cả xách va-li vào cho con, vừa đi vừa nói :

- Bà Hương sang đây từ nãy chỉ đợi con về.

Đắc lại chấp tay vái bà Hương một lần nữa.

Bác Hoạt gái bế con ra :

- Kìa chú đã về ! Cả nhà mong chú !

Đắc móc túi lấy phong bánh đậu đưa cho cháu. Chàng dí vào má con bé :

- Cháu có nhớ chú không ?

Bác Hoạt gái nói thay con, bác chúm môi bắt chước trẻ con :

- Thừa chú, cháu có nhớ đây ạ ! Nhớ bé cả người đây ạ !

Bà Cả thấy con dâu vui vẻ, bà nhìn bà Hương một cái nhìn nặng những ân-tình. Cái nhìn ấy ngậm bảo : «Nhờ bà con dâu tôi trở thành người, gia đình tôi vui vẻ !»

Bà Hương nhất định đề cử ăn cơm. Bà Cả nhất định chờ. Năm giờ, năm rưỡi, năm giờ bốn mươi cũng chưa thấy Khuyên về. Bà Cả luôn luôn nhìn cái đồng hồ để bàn :

- Đợi tí nữa, cô cháu về bây giờ đây mà.

- Để cháu đợi mãi không tiện. Nó đi tàu về đói ai chịu được.

Đắc tươi cười nói ngay :

- Thừa bà, để đợi chị cháu về ăn nhân thể.

Sáu giờ đúng không thấy Khuyên về, bác Hoạt gái liền đưa con cho mẹ chồng :

- Bà bế cháu tí, con chạy ra phố.

Bà Hương gọi giật lại mấy lần :

- Thôi bác, kệ em, nó về bây giờ đây mà.

Bà Hương nói, mặc. Bác Hoạt gái cứ phăng phăng đi.

Bà Hương phàn nàn :

- Con cái nhà thế đấy.

Một lát sau, Khuyên theo bác Hoạt gái về. Nàng hấp tấp như người ra ga.

Đắc chạy ra tận cửa đón :

- Lạy chị ạ !

Nàng lúng túng không biết nên gọi Đắc bằng gì, chỉ cúi đầu đáp lễ.

Bữa cơm ấy đã định được cách xung-hô của Đắc và Khuyên.

Bà Hương uống rượu vào, mặt đỏ rực, bà trông con gái với một cái nhìn sung-sướng :

- Cậu Đắc hai mươi hai, hơn em ba tuổi, là anh.

Rồi nói với con gái :

- Cô kém tuổi là em.

Và bà bảo một cách rất hồn nhiên :

- Từ đây cậu Đắc có cần mang gì đem sang em nó mang cho. Nó khâu vá khéo đáo để.

Đắc hớn hở :

- Vâng thưa bà để con có cần, con sẽ nhờ chị con.

Bà Cả khoe với con trai :

- Anh con ở nhà vẫn quấy cô luôn đấy. Có đôi giày «băng túp» vá trăm lần.

Rồi lại hỏi Khuyên :

- Sao cô không quăng đi có được không ? Cứ vá hộ nó mãi, nó còn «quấy nhiều».

* * *

Phần Thứ Năm

Hai năm sau.

Bà Hương và Tý ngồi chơi đợi tin Đắc đi xin việc bên nhà bà Cả.

Bác Hoạt gái bé con đưa mẹ chồng :

- Bà bé cháu một tí để con pha nước bà Hương và cậu Tý sôi.

Bà Hương đang vuốt trứng cho Tý, thỉnh thoảng đưa lên răng cắn, ngăn ngay :

- Thôi bác ạ, vẽ vôi, cứ bé cháu đi.

Bà cả tèm giàu, chậm rãi :

- May ra cháu được vào làm thì phúc quá, ở nhà gần nửa năm rồi còn gì.

Bác Hoạt gái nặng con :

- Chú Đắc mà có việc làm thì cháu chú lại có quà sáng này, sữa bò này, mũ xanh đỏ này...

Bà Hương bật cười :

- Chú nó mà đi làm thì mẹ nó cũng có phận nhờ nữa là nó !

Quay sang nói với bà cả :

- Tôi chắc thế nào cậu Đắc cũng được vào làm vì hôm qua bác cả bảo tôi, ông xếp chấm thi tốt với bác ấy lắm, bác ấy đã nói lót trước rồi. À, anh em dặt dứ nhau nó vẫn dễ.

- Vâng cháu cũng bảo tôi thế, nhưng cũng chả chắc. Đâu bảo nhà máy lấy có hai người, mà đâu những hơn ba mươi người thi.

Bà Hương dăm dăm :

- Thời buổi khó khăn, người khôn của khó, xin được việc bây giờ chẳng phải dễ đâu. Ấy như bác cả năm kia lại còn khó. Bây giờ cái gì cũng khe khắt cả rồi.

Bà cả suýt soa như người cầu nguyện :

- Cháu cả bảo đâu được bấy hào một ngày. Giá cháu có việc thì cũng đỡ anh nó, đỡ tôi.

Bác Hoạt gái cười bảo bà cả :

- Bà cứ yên tâm, thế nào chú ấy cũng được vào !

- Sao chị biết ?

- Con nằm cái mộng đẹp lắm ! Con chắc thể nào chú hai cũng được vào làm, đấy rồi bà xem !

- ???

- Con mộng thấy con chim gì to như con điều-hâu đang ngủ, bỗng vùng dậy cất cánh bay vù vù thể là điềm lành chứ gì ?

Bà Hương vỗ vỗ tí chữ nhỏ, giảng nghĩa :

- Cất cánh cao bay là có công ăn việc làm đấy bà ạ ! Đúng rồi, đúng rồi ! Cậu hai thể nào cũng được.

Chẳng biết vì bà Hương giải đúng mộng hay vì mộng giải đúng bà Hương mà chỉ một lát sau Đắc về, từ đằng xa chàng đã cười, răng trắng nhớn.

Tý đương ở cổng vội chạy vào báo mọi người :

- Con thấy anh Đắc cười, đẻ ạ.

Bà Hương vỗ tay reo :

- Được rồi, được rồi, chắc thể !

Khi Đắc vào đến quá sân, bà Hương hỏi ngay :

- Thế nào cậu Đắc có được không ?

Câu hỏi ấy ném ra, bao nhiêu người hồi hộp :

- Thừa bà được ạ !

Tiếng «được ạ» moi luôn ở miệng mỗi người một câu:

- Thế là may !

Bà Hương hỏi :

- Bao giờ cậu đi làm ?

Thừa bà, thứ hai ạ.

Tý hỏi Đắc :

- Anh có phải thi không ?

- Có, anh ạ. Họ hỏi về cái máy tiện và cách thức làm cái kim. Họ bắt hàn thử hàn xì.

- Có bao nhiêu người xin việc cả thầy anh ?

- Tất cả ba mươi bảy người.

- Bao nhiêu người được ?

- Hai người.

- Anh giỏi thể cơ à ?

- Tôi đã làm qua những thứ ấy cả rồi nên không khó.

- Sướng nhỉ, anh được đi làm !

Bác Hoạt gái sen vào :

- Cậu cũng xin vào tập việc đi, vài năm nữa cũng đi làm chứ kém ai.

Bà Hương :

- Cậu ấy còn học vùi !

Tý then lại ngả đầu vào đùi mẹ.

- Năm nay đi thi rồi đấy, cậu tưởng còn bé lắm đây hử ! Không cố học sau này đỡ dang thầy chẳng ra thầy thợ chẳng ra thợ thì nguy !

Đắc nói to :

- Bà không sợ, con làm vài năm rồi con đưa anh Tý vào tập việc được. Lệ nhà máy ở đây thế.

Bà Cả cười.

- Phải đấy, cố làm ngoan ngoãn sang năm đưa anh vào tập việc.

Rồi quay hỏi Tý :

- Cậu có học cái nghề «nhọ mắt» không nào ?

* * *

Bà Cả hôm nay đã phá được một thường lệ làm cho các con bà ngạc nhiên.

Hoạt vừa quạt cho mẹ vừa hỏi :

- Sao hôm nay u ăn cơm chóng thế ?

Bà Cả thường ngày bao giờ cũng ngồi lại sau cùng trong bữa cơm. Từ thuở con gái bà cũng vẫn ăn chậm như thế. Thấy các con ăn nhanh bà vẫn bảo :

- Ăn như các anh, các chị tôi chịu.

Ấy thế mà hôm nay bà đã ăn nhanh một cách phi thường, bà đứng lên trước nhất. Lau miệng xong là bà lấy cái áo the may từ hồi Hoạt lấy vợ, ra mặc.

- U đi đâu thế u ?

- Sang bên bà Hương.

Hoạt cười nín áo mẹ :

- Sang bên bà Hương u cũng ăn mặc thế này à ? Mọi khi...

Bà Cả cười nở nang :

- Mọi khi khác, hôm nay khác. Hôm nay không thể luộm thuộm được.

Hoạt phá lên cười, hoa tay, rỗng rạc làm bộ quát vợ :

- À thế mẹ cái Bĩ chiều nay thôi bớt đi hai xuất, tôi với chú Đắc không ăn cơm nhà đâu, chúng tôi sang đánh chén bên bà Hương.

Mặc dầu Hoạt ba hoa thế, Đắc mặt vẫn lầm lì. Chàng ngồi không nhích chỗ.

Hoạt lại trêu em :

- Chú Đắc không thích ăn cỗ hay sao mà từ bi từ tại thế ?

Bà Cả vuốt vuốt chỗ tóc thừa, nhét vào vành khăn :

- Cỗ nào bên bà Hương mà ăn ?

- Kìa, không có cỗ u sang làm gì ?

Bà Cả cười dài.

- Rõ thật đồ tham ăn ! Chưa chi đã chực dặn vợ đừng thối cơm.

Rồi bà cao giọng :

- Bà Hương sắp có khách, bà bảo u sang tiếp hộ.

- Khách nào hở u ?

- Ông bà Đồng-Xuân đến hỏi cô Khuyên.

Hoạt ném quạt, bô bô :

- Lại sắp được sang làm giúp rồi. A, a, cô Khuyên đi lấy chồng ! A, bà giáo đến nơi rồi !

Hỏi sang Đắc :

- Chú liệu may quần áo đi ăn cưới chứ, mừng gì cô ấy nào ? Xưa nay vẫn mạng áo, bít tất cho chú đấy, chú liệu mà mừng kéo lại mang tiếng là người bội bạc.

Hai tiếng «bội bạc» như lưỡi dao lóe vào da Đắc. Chàng nhăn mặt, gồ gồ xuống bàn cười nhạt :

- Bội bạc, hừ, bội bạc thì cũng đành chịu !

Hoạt dí tay vào má em :

- Liều ra mặt rồi ! Thế nhất định mang tiếng bội bạc à ?

Đắc tái mặt, chàng nhìn anh một cái nhìn... oán trách. Tưởng đã đùa quá để em giận, Hoạt vội xin lỗi :

- Gớm xin lỗi vậy, không bội bạc thì thôi làm gì mà thất sắc đi thế.

Vợ Hoạt xưa nay vẫn nể Đắc, bảo chồng :

- Anh chỉ được cái hay đùa nhả. Chú ấy làm gì mà bảo bội bạc ?

Những tiếng «bội bạc», dù xuất ra vô tình, như mỡ sôi rười lên mặt Đắc. Chàng nóng bừng, gờ tay vuốt mặt, vẫn không nói một lời.

Đắc cầm cái tấm để ở đĩa, lẳng lẳng lại giường nằm. Vợ Hoạt đưa mắt trách chồng, Hoạt tưởng em giận mình cũng yên lặng.

Khách về rồi, bà Hương về cùng bà Cả, nói chuyện bên bà Cả tiện hơn :

- Bà xem cậu ta thế nào ?

- Trông cũng sáng sủa đấy chứ ? Hiền lành và ít nói. Những người ấy là người khá cả đấy.

- Bà Tuy làm mối đấy, cậu ta dạy học ở Cẩm Giàng, con ông bà Đồng Xuân chủ hiệu thuốc Lào ở phố chợ đấy mà. Hai ông bà trông cũng phúc hậu đấy chứ bà nhỉ?

- Vâng ă nói không kên kiệu, được đấy bà ạ !

- Nhưng cũng phải hỏi cháu đã chứ ?

- À, cô cháu thì bà bảo thế nào nên thế.

- Cũng phải tùy cháu chứ ?

- Vâng, nhưng người ta cũng ông nọ ông kia, hai mươi mấy tuổi đầu, danh giá, lại đẹp như con gái, chắc cô cháu cũng chả chê cậu ta đâu.

Bà Hương băn khoăn :

- Bà hỏi cháu cho tôi nhé ?

- Vâng ạ !

- Nhưng bà trông tướng cậu ta thế nào ?

Bà cả cười :

- Tôi có biết xem tướng đâu ?

- À, nhưng người hay giở trông cũng biết được một nửa chứ !

Bà Cả gật gù :

- Trông thì khá lắm, với lại ông giáo, ai mà chả thủy chung, tử tế.

Bà Hương dăm dăm :

- Cũng chả cứ, tử tế là tại người chứ có phải tại ai giáo học đâu.

Bà Cả cười :

- Nhưng nhân hiền tại mạo; trắng gạo ngon cơm, trông người đẹp thế, tất phải thương vợ, thương con.

Rồi gật gù :

- Đẹp đôi đấy bà ạ !

- Vâng, thì tôi cũng thấy người ta khả trợ, ông bà Đồng Xuân cũng không khe khát lắm.

Rồi ngỏ tâm sự :

- Bà còn lạ gì, cái nghề con nhà mình chẳng được như người ta bảo bánh trái thù từ, cho nên phải tìm chỗ nào thương người cho cháu nương thân...

Bà Cả vênh váo :

- À chẳng phải cái lẽ con nhà mình «hẹm» gì ! Có điều các cụ đã dạy «tìm nơi có đức gửi thân, tìm nơi có nhân gửi của» gả bán con cái cũng phải tìm người nhân đức chứ. Con nhà mình, con vàng, con ngọc, chứ có phải bó củi đâu, bảo bạ đâu cũng ném.

Bà Hương sung sướng cái tình bạn bà Cả dành cho mình, nhìn bạn một cái nhìn sâu thẳm :

- Rồi bà hỏi cháu cho tôi nhé !

* * *

Đời có những ngã ba, những chỗ rẽ. Những trắng đường Tuần-Vường này, kẻ làm trai phải sống mãnh liệt đời sống trai tráng.

Một bước chỉ một bước thôi, ngoặt về phải hay về trái là cả một số phận may rủi kèm theo.

Phút quyết-định của đời người... Quyết đi, hỡi những người không muốn chết nhục-nhã, không muốn lê cái đời oan-khổ, khóc hận cả một đời người.

Đứng dậy, dơ tay lên, quyết định đi nếu ngươi muốn những ngày còn lại của ngươi không tối như đêm, dày như đất.

Quyết định đi, chỉ có phút quyết định mới đánh giá đời người.

Quyết định đi, chỉ có phút quyết định mới là cái ngai người dâng cho kẻ yêu người, cho kẻ thờ người.

Ngã ba Tuần-Vường, một là người đội mũ triều thiên, cười dài, ôm trái tim kẻ thờ người đặt vào tâm khảm người.

Hai là người để sầu, để tủi, để kim châm gan, muối sát lòng cho người tin cậy người.

Thiên đường hay địa ngục, một đường tóc, một vạch chỉ, cái nhích chân của người phút ấy, nơi ấy, là định-mệnh của người đấy.

Gắn bó cho thắm hồng, tươi tía, những cái ấy chỉ có nghĩa khi phút quyết định đến, người dám kiềng chân, với tay, soạc căng, để quyết định, cố với, để giật cho người vinh-quang, để cấp người yêu người về lâu dài, máu người là nước vôî, tim người là giường, chân tay người là cột, đầu người là mái.

Tri kỷ của đời người thường ngày người ca tụng, yêu đương, hôn những cái hôn cơ hồ hương lòng tản mát chum cỗi đời tân khổ này. Nhưng nếu phút cần quyết định để cướp phần thắng, cướp giai nhân, người đã bỏ

thờ, đã đo đạc, đã lưỡng lự, đã tính-toán. Ồ, sấm sét của đời sẽ giáng phong-vũ xuống mồ người. Kẻ tin cậy ở người, ở lời thề thốt của người sẽ tủi-hỗ, sẽ lồm xâu đôi mắt ngọc, chết vì bể bàng, chết vì tung hứng, chết vì lỗ làng.

Con trai, người đã yêu hử, có phải người đã yêu không ? Sông đầy, người mấy sông cũng lội đi. Ngàn đầy, người mấy ngàn cũng qua đi.

À, nếu người còn sẵn quần, sóc áo thì về đi, đừng làm lấm gót lương nhân người.

* * *

Đắc nằm chết giấc bên kia phản, nghe mẹ và bà Hương bàn về cuộc nhân duyên của Khuyên. Một năm nay, từ khi ở Hải-phòng về, chàng đã được gần gũi cô hàng xóm thùy mị, thông minh. Và đã dám nhìn những con mắt xa xôi và đã được nhìn... âu yếm. Chỉ thế thôi, nụ còn kín nụ, chàng cũng chỉ «sống» có thế và nàng cũng chỉ «sống» có thế.

Như tảng đá reo vào tảng đá nẩy lửa, sự người ta đến hỏi Khuyên, Đắc thấy sắp sửa bị mất một cái gì thiêng liêng của đời chàng. Chàng thấy nếu tiếng pháo hồng mà nổ, thì thôi, trái tim chàng nổ theo, hết.

Chết rồi, sự có mặt của Khuyên đã là một thứ gì cần cho tâm hồn chàng quá rồi. Không thể không có được. Chàng đã yêu rồi.

Chàng rối loạn, thịt cơ hồ muốn rã, xương sống lỏng lẻo, cái giường chàng đang nằm đây hình như mềm yếu quá lung lay. Trời ơi ! tâm thần chàng đang bão táp.

Biết làm thế nào bây giờ. Yêu đi, cho đời gài hoa tang vào áo mình à ? Sức tung hoành của máu không cho phép. Nói ra, biết nói cùng ai và nói thế nào ?

Mà không nói, gân cốt sẽ rời từng đoạn, mắt sẽ biến hẩn đồng tử, chết không thể nào yêu được. Ngồi nhìn tấm vải liệm vắt sẵn trên ghế mình, không đời nào, thà chết, thà ném đầu vào máy cho hết sống.

Phút quyết định của đời Đắc, chàng bấm chân xuống phản tê năm đầu ngón, rời vùng dậy. Chàng thở hồng hộc, chạy ra sân, mắt long sòng sọc. Chị dâu chàng, vợ Hoạt, lạ lùng cử chỉ của em.

- Chú Đắc làm sao thế.

Đắc nhìn chị gùm, gùm không nói, thùng thỉnh đi về phía cây soan. Rồi như kẻ điên, chàng há miệng, nghiền răng, ghì chặt lấy thân cây, lắc, lắc, lắc. Quả rụng xuống, kêu lộp độp.

- Kìa chú Đắc làm gì thế ?

Đắc nhìn chị gườm gườm.

Mọi khi vợ Hoạt vẫn nghe nói xóm này vẫn có con ma Ao Công ban ngày cũng hiện lên, nhập vào ai người ấy phát điên, cắn xé quần áo nhảy cả xuống hồ ao lăn cả vào bụi gai. Bác giật mình, hay ma Ao-Công hiện về áp vào Đắc. Sợ hãi, thất thanh :

- Chú, chú làm sao thế ?

Đắc không nghe thấy gì, thính quan chàng bị lấp. Chàng đã cuồng, cuồng cái cuồng của kẻ yêu đương sợ mất, sợ tan vỡ, sợ chia ly.

Bác Hoạt gái sợ hãi, vội chạy sang tìm bà Cả về.

Bà Cả hốt hoảng theo nàng dâu. Đắc vẫn đứng sững giữa sân, khoanh tay. Chàng ngược mắt nhìn lên mặt trời, rất giữ tợn. Bà Cả chạy vội lại :

- Con, Đắc, con làm sao thế ?

Như người đồng thẳng, chàng buông thông tay, cúi xuống nhìn mẹ.

Một cái thở dài lồm trái đất.

- Con con làm sao thế ?

Đắc nói trong cổ họng :

- Con khổ lắm, con chết mất.

Kinh ngạc, bà cả hỏi dồn !

- Con làm sao ? Ai làm gì con ?

- U thương con !

- Kìa, con, bao giờ u chả thương con. Con làm sao, con cứ nói.

Rồi bà giắt Đắc vào trong nhà :

- Con ngồi xuống đây, nói cho u nghe.

Đắc không ngồi, chàng nghẹn ngào :

- U có thương con không ?

Bà Cả lau mồ hôi đầm đìa trên mặt con :

- Con làm sao ? Con nói đi, đừng làm mẹ sợ, con !

Rồi kéo tay Đắc :

- Ngồi xuống đây con.

Đắc lắc đầu tiên :

- Con không thể ngồi xuống được.

Bà Cả sợ hãi ôm chầm lấy con khóc rống. Đắc xua tay ngăn mẹ :

- U đừng khóc, u khóc, con học máu bây giờ.

Câu nói ấy càng làm bà Cả hoảng sợ. Bà gật gật đầu, van vỉ :

- Con làm sao ? Con nói đi, đừng làm u sợ, tội nghiệp, con !

Rồi không biết bà nghĩ thế nào, bỗng vái lên bàn thờ thánh lia lia :

- Tấu lạy ngài, xin ngài tha cho nó. Xin ngài khai khẩn cho.

Đắc chép miệng, giơ tay ngăn mẹ :

- Không, không phải con mê đầu mà.

Rõ ràng tiếng còn «khôn» lắm, bà Cả thôi không vái như tể sao nữa, bà ôn tồn :

- Nào thế con làm sao, con nói cho u nghe nào. Con muốn gì nào, con muốn gì u cũng chiều cơ mà.

Đắc nói bằng một thứ hơi rất tỉnh táo :

- Có phải có người đến hỏi chị Khuyên hờ u ?

Bà Cả nhìn con một cái nhìn dò ý :

- Phải !

Bà Hương đã nhận lời chưa ?

- Chưa !

Giọng Đắc tỉnh hơn.

- Sao lại chưa hờ u ?

- Còn hỏi xem cô ấy có bằng lòng không đã.

Giọng Đắc nặng hơn và cấp bách :

- Chị Khuyên có bằng lòng không hờ u ?

Bà Cả lắc đầu :

- U chưa biết.

- U liệu chừng chị ấy có bằng lòng không ?

- U biết thế nào được.

Đắc đứng lặng, môi chàng dính chặt vào nhau. Bà Cả ngao ngán :

- Thế sao con lại hỏi thế hử con ?

Một phút, phút quý giá nhất của đời Đắc, chàng nhếch mép một cách đau xót :

- Vì con không muốn chị Khuyên đi lấy chồng.

Bà Cả ngạc nhiên, tưởng con sáng :

- Sao con lại không muốn cô ấy đi lấy chồng ?

Phút bùng nổ của trái phá, của cốt mìn, phút bạch ngọc của thằng con trai yêu đương.

- Vì con yêu chị ấy.

Bà Cả giật bắn, chiếc guốc bà để chân lên, bị sức đưa của chân, bắn về một số.

Bà nhìn con từ đầu đến gót :

- Con yêu ?

- Vâng, con yêu lắm ! Chị Khuyên đi lấy chồng con cũng đi...

Bà Cả lại hoảng :

- Kìa con...

Đắc bình tĩnh hơn mọi lúc :

- U thương con, nói với bà Hương cho con.

Bà Cả bỏ chừng; bà không ngờ con bà lại táo tợn thế ! Bà không ngờ con bà lại táo bạo thế ! Một anh thợ máy, định lấy một cô con gái đẹp thế ! Ô, có mà điên ! Nói ra bà Hương đã chẳng bằng lòng, lại còn mắng cho. Bao nhiêu sự tử tế từ xưa đến nay mất hết. Rồi có lẽ không ai nhìn mặt ai. À, ra con người vô liêm sỉ, khốn nạn, sẵn bậy. Bà Hương mà biết thì bà còn mặt mũi nào trông thấy bạn. Bao nhiêu phen bà túng thiếu, bạn cu rư mang. Bà ôm «thập tử nhất sinh» bạn bỏ cả buôn bán, nhịn đói, đưa tiền cho bà lấy thuốc. Bạn chia cơm sẻ áo cho bà để bây giờ bà «sui» con bà «quyến rũ» con bạn. Trời ơi ! sao con bà lại làm nhục bà thế này ! Sao con bà lại đẩy bà vào cái thế cay cực thế này ! Sao con bà nỡ «hại» bà thế này ! Người ta tử tế với bà quá cái tình ruột thịt. Con bà hư hội, nghiện ngập, bạn «moi» từ chỗ dơ bẩn đem về mua thuốc cho cai. Bạn khuyên vợ con bà cho chúng nó khỏi bỏ nhau, bêu riếu đến tổ tiên. Bạn ngày đêm khuyên dạy con dâu, con giai bà, bây giờ chúng nó mới hiểu thảo với bà. Thế mà bà lại trả ơn cao xâu của bạn bằng sự lừa bạn ! «Mưu tính» cho con bà «tư thông» với con bạn ! Để bây giờ con bạn sắp về nhà

chồng, sắp làm bà giáo, sắp thành nàng dâu nhà giàu có, con bà lại «Sở Khanh» định ăn vạ, định ngăn trở, định «bắt chẹt» bạn.

À thế ra bà không còn là giống người nữa rồi ! Thế ra xưa nay bao nhiêu điều ân nghĩa bà nói ra là để «thòng» bạn, để «lừa» bạn, để «che mắt» bạn bảo !

Không, không, không thể được ! Con bà chết ngay đi thì thôi, bà đành coi như hạt máu rơi, để ra bọc trứng. Chứ bắt bà khai ra với bạn để bạn nhổ vào mặt thì bà chịu.

Nhất là... con bà trầm mình bà cũng đành !

- U, u có thương con không ?

Bà Cả, má đã hóp lại hóp hơn :

- Anh bảo tôi thương anh thế nào ?

- U sang nói cho con !

Bà Cả lắc đầu :

- Không thể được đâu ! Anh không xem có ông giáo hỏi cô ấy đấy à ! Người ta danh-giá, đẹp đẽ thế, anh là thế nào mà dám «kình địch» với người ta !

- Con yêu chị Khuyên !

- Hừ, anh đừng nói nhảm ! Yêu là yêu thế nào ! Anh chỉ được cái bậy bạ. Bà Hương thương anh như con, coi anh như thằng Tý, mà anh dám hỗn thế à ? Anh không sợ tội với quỷ thần hai vai à ?

- U, u, không thương con !

- Tôi xin anh đừng hỏi tôi câu ấy. Nhớ đến tai bà Hương, thì mặt tôi, mặt anh sẽ là mặt mo. Anh định sui tôi vong ân bội nghĩa, lừa thầy phản bạn có phải không?

Thế thì Đắc không hỏi mẹ nữa, chàng cũng không «điên cuồng» nữa. Vẻ hoảng hốt trên mặt chàng biến hẳn. Chàng lẳng lặng nhìn mẹ rồi cúi đầu :

- Con xin phép u con nói với bà Hương vậy.

Bà Cả úp mặt khóc, bà khóc như mưa như gió. Bà nấc từng nấc tưởng chừng vỡ cổ họng.

Hoạt lay van mẹ :

- Con xin u, chú ấy không phải, chú ấy trẻ dại, con xin u !

Bà Cả mếu soạc :

- Anh xem, anh mang ơn bà Hương thế nào ! Vợ anh mang ơn thế nào ! Con anh thế nào ! Câu chuyện này vỡ lở thì tôi chỉ còn có một cách tôi đi thôi. Ai lại người ta thương mình, quý mình như thế, con mình giở trò «Sở Khanh» ngay. Anh mà không bảo được nó thì tôi chỉ còn có một cách tôi đi đâu khuất mắt cho nó xong, ở nhà, hàng ngày gặp nhau, tôi còn dám nhìn ai, dám nói ai.

- U cử đề con bảo chú ấy, thế nào chú ấy cũng nghe con.

- Có phải anh thương u, anh phải bảo nó thôi ngay đi cho u. Nếu nó không nghe, phen này mẹ con thật là mất nhau đấy.

Rồi bà lại òa khóc :

- Sao tôi không chết ngay cái hồi tôi ốm có được không ! Sao giờ phật, vua mẫu, không vớt cổ tôi ngay hồi ấy có được không ! Tưởng cho con đi học để con đền cơm giả sữa cho mẹ. Ai ngờ con giết mẹ, con ời là con ời ! Mẹ xấu hổ với bạn thì mẹ không sống được đâu, con ời là con ời !

- Kìa u, u không sợ bà Hương thấy u khóc sang đây đây à ? Ô kìa u quên rồi à ?

Bà Cả vội nín bật, bà lấy vạt áo chùi mắt. Rồi bà nói nhỏ :

- Nhưng anh phải bảo con vợ anh nó đừng bép ép, không thì tôi chết mất. Bà Hương bà ấy mà hay chuyện, tôi đến phải bỏ xừ mất !

- Không, con sẽ cấm nó, u cứ yên tâm.

Bà Cả chỉ tay :

- Thì anh gọi ngay nó ra đây anh bảo trước mặt tôi cho tôi xem nào.

Không một phút trù trừ, Hoạt xuống nhà dưới gọi vợ lên. Bác nói một cách nghiêm khắc :

- Tôi cấm nhà không được hớ chuyện chú Đắc hôm nay ra với ai. Nếu câu chuyện bị vỡ lở, tôi với nhà sẽ không ai nhìn mặt ai nữa đây.

Bà cả tuy thế còn sáng lắm. Bà sợ Hoạt đã «găng» quá, mất lòng vợ. Rồi nó tức, nó sẽ nói toang ra thì thật muốn bung kín lại chọc cho thủng. Bà bèn thân mật kéo tay con dâu bảo ngồi xuống cạnh. Bà giảng giải :

- Sự thể bà Hương bên nhà đối với nhà ta thế nào, đối với mẹ thế nào, với vợ chồng con thế nào con cũng biết tới chứ gì ? Đây nhé mẹ kể cho con nghe. Mẹ ốm

gần chết, bà Hương cho tiền thuốc thang. Các con xích mích nhau, bà đi khuyên răn các con, gọi các con về. Chồng con nghiện ngập, bà mua thuốc cai cho, nhà ta hẳn nay được hòa thuận thế này là nhờ bà, con có biết không ?

- U bảo con là người ở đâu con lại chẳng biết !

- Ấy thế mà thằng Đắc nó dám «hỗn láo» với cô Khuyên bên ấy. Nếu để bà Hương biết, bà sẽ cấm cửa tất cả mấy mẹ con. Rồi ăn làm sao, nói làm sao ? Cho nên u xin con, con thương u đừng nói hớ cho ai biết thì chết u đây nhé !

- Vâng, đời nào con lại bép sếp.

- Ấy là u dặn phòng thế, chứ u biết con chẳng nỡ hại u. Xưa nay có điều tiếng gì với con.

Sợ sợ mang tiếng với một người, sợ mất một người, sợ phản bội một người, người đã ăn ở với mình hết cái tình ruột thịt làm cho bà Cả nói gầy gọn, dặn con được cặn kẽ.

Bao giờ chẳng thế, chỉ có hoạn nạn mới khai thông các năng-khiếu của chúng ta. Không có thiên tai địa nạn, không có những cái lo héo ruột, những cái thẹn nghĩ đến chết chín phần cảm giác, những bội-phản lo

âu, người ta mãi kiếp chỉ là những xe điều tặc, không
bít được khói lên, không đáng nửa đồng be.

Chỉ có những cùng biển, những đa-đoan, những cực
nhục mới đem lại cho ta những phút sống hùng vĩ kiếp
người.

* * *

Phút quyết định của Đắc.

Ba hôm sau, trong lúc mọi người đã đi ngủ cả, Đắc
lần dậy. Chàng rón rén mở cửa ra sân, và nâng cánh cửa
tre ở ngõ.

Trời tối như bung, chàng sờ soạng thế nào không biết,
nâng cửa lên rồi lại để không chắc vào cái mấu.

Ông tre tuột văng cả cánh cửa vào mặt chàng. Chàng
té sấp. Những cành che nhọn hoắt đâm vào mặt máu
chảy lênh láng, ướt đầm áo cánh trắng.

Chàng nằm chết giắc một lát, rồi lại bò dậy. Vừa
chống tay định đứng lên, chàng lại ngã rụi xuống. Cánh
cửa tre sập xuống, không tan xác là may.

Chàng nằm mấy phút nữa thì nhất định gượng dậy.
Tay chàng chống xuống đất làm đà lên, run bần bật. Ba
lần lên xuống, chàng mới ngồi dậy được. Máu vẫn chảy

từng giọt lạnh cô. Chàng vịn vào bụi tre đứng lặng một lúc.

Rồi chàng lại nghiêng rặng, cúi xuống, để tay vào ống tre. Chàng thu hết tàn-lực đưa cửa lên. Vì đuối sức, cửa đưa lên gần đến nơi tí nữa lại tụt xuống. Chàng phải bầm chân xuống đất, cắn chặt răng hết sức mới đẩy lên được.

Ra khỏi ngõ, chàng dò từng bước tìm vào cửa nhà bà Hương.

Cạch ! cạch ! cạch !

Một tiếng rất nhỏ trong nhà hỏi ra :

- Ai ?

Chàng nhận ngay ra tiếng bà Hương :

- Con đây bà ạ !

Vì chàng đau quá nên tiếng mất hẳn, nên bà Hương không nhận ra ngay :

- Ai ?

- Con đây mà !

- Cậu Đắc có phải không ?

- Vâng, con đây !

Có tiếng chân tìm guốc, và tiếng tay quờ quạng then cửa.

Trông thấy mặt Đắc máu be bét, bà Hương hoảng hốt. Bà vội giắt tay chàng :

- Kìa cậu làm sao thế ? Đi đâu đêm hôm máu me thế kia !

- Thừa bà con vừa ngã.

Bà Hương vội lấy khăn mặt đưa cho chàng.

- Chắc lại đi xem hát về rồi đánh nhau đấy chứ gì ?

- Không, con có đánh nhau với ai bao giờ !

- Thế đi đâu về ?

Bà Hương vừa hỏi vừa cầm nắp bông ẩm giỏ đưa lên má :

- À, nước còn nóng đây, uống đi một hụm cho nó hoàn hồn.

Hoàn hồn ! hỡi ơi ! hùm nước này chưa đủ hoàn hồn đâu, nếu cái hồn của người nằm quay mặt vào tường, tóc xõa khắp giường kia bà Hương chưa hoàn lại cho chàng.

- Cậu đi đâu về ?

- Con ở nhà con sang đây.

- Sao máu me đầm đìa...

- Thừa bà con bị cái cửa ngõ nó sập vào người.

- Chết chữa làm ăn không cẩn thận, có khi quan ra đây nhé.

Phút quyết định của trái tim yêu đương. Đắc nhìn bà Hương, lộ hết lòng muốn mãnh liệt của thằng người :

- Thừa bà, con sang đêm hôm để bà mất ngủ thế này thật có tội với bà lắm. Xin bà lấy tấm lòng làm mẹ tha cho con.

Bà Hương thấy trên nét mặt và trong lời nói có một cái gì khang khác. Bà đoán chắc có chuyện gì quan hệ sẽ xảy ra. Ném một cái nhìn dò ý, bà hỏi :

- Cậu có chuyện gì muốn hỏi tôi phải không ?

- Vâng, con đến giờ này thì bà hiểu cho con, việc con thưa với bà cần cho đời con lắm. Con chỉ xin bà lấy lòng làm mẹ thứ cho con sự con làm phiền rộn bà.

- Có sao ! Cậu có việc gì hỏi tôi nào ?

Bà đưa tay quăn lại vòng tóc. Đắc cháp tay kính cẩn :

- Thưa bà điều con thưa bà đây, nếu bà không xét tình con thì tội con to lắm đây. Con run sợ đứng trước bà mà con vẫn phải nói. Con xin bà tha cho con.

- ???

- Thưa bà, có phải có ông giáo nào hỏi chị Khuyên con ?

- Phải, tôi tưởng bà về nói chuyện rồi.

-Thưa bà, xin bà thương con cho phép con thú thật với bà.

- Cậu cứ nói !

- Từ ngày con ở Hải phòng về đến giờ, con được sang hầu bà, con rất quý-trọng nét na chị Khuyên con, con đã quý trọng đến bậc thành ra yêu mến. Con xin bà đừng nhận nhời người ta.

- ???

Nói xong một hơi, Đắc rập đầu lay bà Hương.

- Con cúi xin bà thương con, lấy lòng làm mẹ thứ cho con. Con cúi xin bà thương đời con. Con biết con chỉ là đứa chẳng bằng ai, nhưng vì con quý trọng chị Khuyên con, con xin bà...

Bà Hương vẫn chưa trả lời.

- Bà không bằng lòng thì con chết được đây, con sẽ đi ngay từ phút ở đây ra, nhưng con xin bà thương con cứ cho con biết sự thực. Nếu bà thấy con không xứng đáng, không bằng người ta thì bà cứ bảo thật con..me sabeu ueda vid

Bà Hương vẫn chưa trả lời.

- Con cúi xin bà nghĩ đến kiếp người của con, cái tình của con quý trọng chị con.

Bà Hương khẽ dơ tay nắm tay Đắc :

- Cậu yêu nó lắm à ?

Đắc không dám đáp chỉ cúi đầu sát xuống bàn tay bà Hương.

- Sao cậu không nói với bà sang hỏi tôi ?

Đắc vẫn không dám đáp, chỉ cúi đầu xuống xát bàn tay bà Hương.

Bà Hương hỏi xong hai câu, ngừng lại một lát suy nghĩ. Thấy bà nghĩ lâu quá, Đắc sợ sẽ phải nghe tiếng cồng báo chết cửa đời chàng, chàng bèn quỳ xuống chân bà, nói như chóp :

- Cúi xin bà lấy lòng làm mẹ thương chúng con.

Rồi lạy chân bà Hương :

- Bà, xin bà nghĩ đến số kiếp chung-thân của chúng con.

Rồi chàng nấc lên khóc, chàng dịch lại chỗ Khuyên nằm, quờ vào tóc :

- Em, Em, em, em dậy xin mẹ với anh đi ! Em lạy mẹ cho anh đi. Đời anh, đời em, chỉ có phút này thôi. Chúng ta để lỡ chúng ta không còn trông thấy nhau nữa đâu em. Em, em can đảm lên, mẹ có thể tha cho chúng ta, mẹ có thể thương chúng ta.

Máu của trái tim gọi trái tim. Khuyên ngồi nhồm dậy. Nàng bò về phía mẹ, ôm chầm bà Hương khóc rống :

- Con xin để thương chúng con.

Đắc ôm chân bà Hương, úp mặt vào lòng, đợi nghe một câu nó định rủi may cả một đời chàng.

Vinh quang của phút quyết định đã đến. Ngai thờ của trái tim đã đóng. Đèn thờ của trái tim đã dập bệ. Mưa gió, sấm chớp, tất cả đều tắt khi mặt trời hừng nắng.

Tiếng hoan hô của tất cả các sinh vật trên trái đất âm âm như tiếng kêu thét của toàn quân sả vào chém, cướp đường vào thành.

Mũ triều thiên của trái-tim đã cheo cao. Bốn cánh tay đã níu nhau cùng với.

Sông không thể lở nữa, tối tăm không còn «vết tích» ở trần gian.

Bốn phương trời đỏ rực, đỏ như lòng son kẻ yêu đương pha trộn cho nhau. Không một mảng mây vẩn, không một vết đen.

Vinh quang của phút quyết định đã dâng ngập trời.

Bà Hương cầm tay Đắc, chép miệng :

- Thôi đứng dậy, đừng khóc nữa rồi để bảo...